



# Chia Sẻ

05

2009 (288)

Nội san thông tin Tỉnh Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam. Bình An và Thiện Hảo - Pax et Bonum



Địa chỉ liên lạc: 50 Nguyễn Đình Chiểu, Đakao, Quận 1 - TP. HCM

☎ (08) 822-2294

✉ ofmvietnam@gmail.com

🌐 www.ofmvietnam.org



# Lịch gửi bài

| Tháng     | Cộng đoàn – Điểm  | Ban Ngành   | GD. PS      |
|-----------|---|-------------|-------------|
| 06 - 2009 | Suối đầu, Đakao, Xuân Sơn, CLG, Bình Giả, Vinh          | Thường Huấn | CLARA - FMM |
| 07 - 2009 | Thanh Hải, Cư Thịnh, COL, Sông Bé, Pleiku, Du Sinh      | Phúc Âm Hóa | PSTT        |
| 08 - 2009 | Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Thủ Đức, Cồn Én, Hòa Hội | Huấn Luyện  | CPS         |

## Nội Dung :

|  |    |  |    |
|--|----|--|----|
| <b>Thư Anh Giám Tỉnh</b>                       | 03 | <b>Chia sẻ trong Chia-sẻ</b>                             |    |
| <b>Thư Anh Tổng Phục Vụ</b>                    | 05 | ➢ Nhật ký Tỉnh Tâm chịu chức Linh mục                    | 26 |
| <b>Fraternitas</b>                             |    | ➢ Giờ Trái Đất: con người với Mẹ Đất                     | 31 |
| ➢ Tu nghị và việc bầu chọn Anh TPV             | 08 | ➢ Chúa Thánh Thần, ngôi vị sống động                     | 33 |
| ➢ Peraso, Ý – Nhà trọ “Tu sĩ Arduino Priori    | 08 | ➢ Làm sao một Linh mục đồng quê đã Phúc âm hoá trần gian | 37 |
| ➢ Petrópolis, Braxin – Cao học Phúc âm hoá     | 09 | ➢ Đâu là điều cần để trở thành một linh mục tốt lành?    | 39 |
| ➢ Tân Giám mục Dòng Phan sinh                  | 09 | ➢ Những Người khách không quen Vị khách thứ tư           | 43 |
| ➢ Chị Chết                                     | 09 | ➢ Thư Phanxicô gửi các chính phủ ngày nay                | 45 |
| ➢ Anh Luca M.De Rosa OFM Tổng đại diện qua đời | 10 | <b>Thơ... Thơ...</b>                                     |    |
| ➢ Tu Nghị Chiếu quốc tế 2009                   | 10 | ➢ Trái tim Mục tử  | 46 |
| <b>Tin Nhà</b>                                 |    | ➢ Lời Vĩnh Khán  | 46 |
| ➢ Hoà Hội: Thay đổi để được đổi thay           | 15 | <b>Nguồn Cội</b>   |    |
| ➢ Tin nhà Đakao                                | 17 | ➢ Cha Bernard Dương Liên Mỹ                              | 47 |
| ➢ Tin Đất Sét                                  | 18 | ➢ Chuyện vui trong Tỉnh Dòng                             | 48 |
| ➢ Tin Đồng Dài                                 | 19 | <b>Những ngày ghi nhớ</b>                                | 50 |
| ➢ Ve gọi hè về, Thủ Đức-“thức đủ”              | 20 |  |    |
| <b>Trang Huấn Luyện</b>                        |    |  |    |
| ➢ Chiều kích nhân học của Lời Khán Khiết tình  | 22 |  |    |



Dakao, ngày 14 tháng 5 năm 2009



Kính gửi toàn thể anh chị em trong Đại Gia Đình Phan sinh Việt Nam  
Anh chị em thân mến,

Chúng ta đang đi đến giữa tháng Hoa, tháng kính Đức Mẹ. Tôi nhớ đến một đoạn văn duy nhất của thánh Phaolô, trong đó có nói đến Đức Maria:

*“Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà, và sống dưới Lê Luật, để chuộc những ai sống dưới Lê Luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử. Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng chúng ta mà kêu lên : "Áp-ba, Cha ơi !” Vậy anh em không còn phải là nô lệ nữa, nhưng là con, mà đã là con thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa” (Gl 4,4-7).*

Trước khi nói đến Đức Maria, và để nói cho đúng về Mẹ, thánh Phaolô mời chúng ta chiêm ngưỡng hoạt động của Thiên Chúa Ba Ngôi nhằm cứu độ chúng ta. Hẳn là chúng ta cảm thấy lòng mình chan hòa tâm tình biết ơn, bởi vì chúng ta thấy Thiên Chúa yêu thương nhân loại với một tình yêu dịu dàng, tế nhị, kín đáo đến thế. Người đã chọn trở nên xác phàm, trở nên một người trong chúng ta, trở nên một bạn đồng hành với chúng ta trong hành trình trần thế.

Ở ngay trung tâm hoạt động cứu độ của Thiên Chúa Ba Ngôi, chúng ta thấy Đức Maria có đó, dường như rất mờ nhạt, rất thụ động: *“Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà”*. Tuy nhiên, nhờ thánh Luca, chúng ta biết Đức Maria có đó với tiếng “xin vâng” của một người thiếu nữ, chưa hề có kinh nghiệm sống xã hội, chưa hề có “công trạng” gì, chỉ vững mạnh trong niềm tin, nhưng như thế lại là có tất cả. Tiếng “xin vâng” nhẹ như làn hơi, hẳn chỉ là một tiếng thì thầm, lại đầy ắp hậu quả không sao tưởng tượng được; một tiếng “xin vâng” có khả năng chuyển hướng dòng lịch sử, điều mà những người phỏng mang trọn má, ưa ngôn ngữ “dao to búa lớn”, không sao làm được.



Với giọng văn đơn giản, thánh Phaolô đã cho thấy sự vâng phục của Mẹ đã đưa tới ơn cứu chuộc chúng ta. Chúng ta được giải thoát khỏi điều gì? Chúng ta được giải thoát khỏi những gì đang trói buộc chúng ta, những gì đang kéo chúng ta quay lui, những gì đang ngăn cản chúng ta yêu thương và sống đậm đặc giá trị của “lúc này” và “ở đây”, ngăn cản chúng ta nói “xin vâng” với Thiên Chúa trong thực tại sống mỗi ngày. Tiếng “xin vâng” của Mẹ Maria giúp cho tự do của chúng ta có thể đi vào trong tương quan với Chúa Cha, Đấng yêu thương chúng ta nồng nàn tha thiết. Bây giờ không còn phải là mức độ của tôi, sự tính toán của tôi, là đáng kể, nhưng là tương quan với Thiên Chúa, Đấng đã cứu chuộc tôi khi làm người; Đấng đã yêu thương cứu độ tôi khỏi ách nô lệ của chính sự hà khắc của tôi, và cho phép tôi gọi Người là “Abba, Cha ơi!”, Đấng đã từng giờ, từng phút từng giây củng cố niềm tin yêu của tôi, để tôi có thể sống bình an và vui tươi trong tương quan đó, như Mẹ Maria đã tin tưởng mà sống như thế.

Đi sang tháng 6, anh em Dòng I sẽ tham dự tuần cấm phòng năm. Năm nay anh em sẽ đặc biệt tìm lại “Ân sủng nguồn cội” khi sống những ngày sa mạc với chất liệu linh đạo Phan sinh. Giữa tuần, anh em sẽ lặp lại lời khẩn đê hiệp thông với toàn thể Hội Dòng sống năm cao điểm của 800 năm kỷ niệm

ngày Bản Luật Phúc Âm ra đời, như một quyết tâm sống tha thiết hơn đoàn sủng Phan sinh. Xin anh chị em cầu nguyện nhiều, để cho tuần cấm phòng thật sự là một “con đường Đamát” mới hoặc như một cuộc gặp gỡ mới với “Thánh Giá Đamianô”.

Cũng trong tháng 6 của Năm Thánh Phan sinh này, chúng ta sẽ đến ngày cao điểm của Nhà thờ Vĩnh Phước (Nha Trang) và Nhà thờ Hàm Long (Hà Nội). Ước mong rằng đây là dịp để chúng ta tìm lại niềm say mê đối với Kinh Thánh nói chung, đặc biệt đối với các Phúc Âm, như thánh Antôn Padôva, một người con của Bản Luật Phúc Âm, đã say mê, đã hấp thụ và rao giảng Phúc Âm đến nỗi được tuyên phong là “Tiến sĩ Phúc Âm”.

Một tin cuối cùng có tầm ảnh hưởng trọng yếu đối với chúng ta, đó là vào ngày 24-5 này, Tổng Tu Nghị của Hội Dòng AEHM sẽ được cử hành tại Assisi với chủ đề “*Những nhà truyền giáo trong lòng thế giới với tư cách là những anh em hèn mọn quay hướng về Chúa*”. Đến ngày 4-6, Tổng Tu Nghị sẽ bầu chọn ra ban lãnh đạo mới với nhiệm kỳ 6 năm. Xin Đại Gia Đình cầu nguyện nhiều cho Tổng Tu Nghị, để “Tu Nghị phản ánh đời sống của anh em chúng ta trong mối tương quan triệt để với Thiên Chúa và do đó, trở nên những người loan báo Tin Mừng khắp toàn thể thế giới trong một cung cách huynh đệ và với mỗi quan tâm đặc biệt tới việc đối thoại” (Thư ngày 1-11-2008 của anh José R. Carballo, OFM, Tổng Phục vụ, để triệu tập Tổng Tu Nghị).

Xin Chúa Kitô Phục Sinh ban chan hòa Thánh Thần cho anh chị em chúng ta để chúng ta tiếp tục tiến đi mà sống và phục vụ, như là những người luôn tin tưởng và phó thác vào Thiên Chúa như Mẹ Maria, biết tận lực kín múc chất liệu Phúc Âm mà sống như cha thánh Phanxicô, như thánh Antôn. Điều này, chúng ta đặc biệt cầu chúc cho sáu tân linh mục của Tỉnh Dòng, và cầu nguyện để anh em luôn sống đúng là những tu sĩ Phan sinh, phục vụ với chức thánh.

Thân ái chào tất cả anh chị em.

ts FX Vũ Phan Long, OFM  
*Giám Tỉnh*



# THƯ ANH TỔNG PHỤC VỤ GỎI TOÀN THỂ ANH EM

**K**hi lời công bố tin vui Phục Sinh “Đức Kitô đã sống lại” vẫn còn vang vọng trong tâm hồn chúng ta, tôi viết để chia sẻ với anh em một số diễn biến mới đây đang gây ảnh hưởng trên tất cả chúng ta trong tư cách là một huynh đệ đoàn gồm những Anh em hèn mọn.

## Tân Tổng Giám mục

Ngày 20 tháng 4, tin được công bố cho biết Anh Luis Cabrera OFM, cho tới nay là Tổng Cố Vấn, đã được đề cử làm Tổng Giám mục Cuenca, nước Êcuado. Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của cá nhân của tôi đến Anh Luis vì tình bạn và vì sự cộng tác sâu sát và chân thành của Anh đối với tôi trong tư cách là Tổng Phục Vụ. Tôi cũng bày tỏ lòng biết ơn của tôi nhân danh toàn thể Hội Dòng vì công việc vừa thầm lặng vừa quảng đại Anh đã làm nhân danh anh em. Anh Luis thân mến, xin cảm ơn và chúc mừng Anh. Tôi cầu chúc Anh được mọi sự tốt đẹp nhất trong Chúa.

Như tôi đã từng nói với anh, tôi đang cảm nghiệm trong lòng những cảm giác trái ngược. Một đằng, tôi cảm nhận một niềm vui lớn lao trước sự tin tưởng Đức Thánh Cha tiếp tục tỏ bày đối với Dòng, khi chọn một người trong các anh em của chúng ta làm Mục tử của một trong ba Giáo phận quan trọng nhất tại đất nước Êcuado. Chúng ta biết ơn sâu xa về điều đó. Mặt khác, tôi cảm thấy buồn vì cách nào đó, chúng ta sẽ bị mất đi sự giúp đỡ vô giá của anh. Nhưng lại phải nói, chính Chúa kêu gọi Anh Luis vào công việc phục vụ này trong Giáo hội và điều này đưa lại cho chúng ta sự bình an và niềm thanh thản chan hòa. Chúng ta chắc chắn rằng: Chúa sẽ không bỏ rơi những người nghèo của Người.

## Tu Nghị Chiếu Quốc tế

Cách đây không bao lâu, chúng ta đã tổ chức Tu Nghị Chiếu Quốc tế với 2.000 anh em thuộc Dòng Nhất và Dòng Ba Tại viện tụ họp lại quanh Porziuncula, để cử hành 800 năm của Hội Dòng chúng ta. Sau đó, 4.500 anh chị em của toàn thể Gia đình Phan sinh đã lên đường tới gặp gỡ Đức Thánh Cha tại Castel Gandolfo. Sống trong biến cố này, Hội Dòng chúng ta được đại diện bởi 621 anh em – trong số đó có



nhiều Giám tỉnh đến từ 35 quốc gia. Thêm vào con số các anh em đó, còn có 90 anh em đã gặp gỡ đặc biệt với Đức Thánh Cha. Khi cảm ơn các anh em đã tham dự vào kinh nghiệm sâu sắc này của Huynh đệ đoàn, lòng tôi cũng hướng tới nhiều anh em khác, hẳn cũng muốn được dự phần vào cuộc gặp mặt đó, nhưng đã không thể thực hiện được vì nhiều lý do khác nhau. Do đó, kinh nghiệm này đã đưa tôi tới chỗ chia sẻ với anh em, các anh em thân mến của tôi, một số khía cạnh mà tôi xem là quan trọng, đặc biệt phát xuất từ sứ điệp của Đức Thánh Cha.

Nếu chúng ta xem Tu Nghị này là Tu Nghị Chiếu liên quốc gia và liên ngành đầu tiên kể từ Tu Nghị 1221, thì đây chắc chắn là một biến cố lịch sử thật sự. Khi Phanxicô triệu tập Tu Nghị này vào năm 1221, trong thực tế theo các nguồn tư liệu, đã có tới 5.000 anh em đến từ khắp nơi. Tu Nghị của chúng ta là một thời gian sống mỗi hiệp thông huynh đệ bền chặt giữa các anh em đã khấn hứa sống lối sống mà Phanxicô đã ủy thác cho chúng ta 8 thế kỷ trước đó. Đây là một dự phóng quan trọng nêu bật ân sủng nguồn cội, qua đó chúng ta muốn nhớ lại 800 năm từ khi thành lập Hội Dòng. Đây là một thời gian thích hợp để cử hành quà tặng ơn gọi của chúng ta trong tư cách là những anh em hèn mọn, để suy tư về một số khía cạnh nền tảng trong cả đời sống lẫn sứ vụ của chúng ta và cho thấy rằng chúng ta là những thành viên thuộc về một “gia đình to lớn và tốt đẹp” – như Đức Bênêđictô XVI đã nói trong buổi tiếp kiến chúng ta: “một gia đình hiệp nhất trong Đức Kitô và Thánh Phanxicô”. Vì tất cả điều này, chúng ta không thể nào – như nhiều anh em đã nói ra khi tôi trò chuyện với họ - không tạ ơn Thiên Chúa về một



quà tặng như thế và không vui mừng về một sáng kiến như vậy. Tại Átxidi, “miền đất của Phanxicô và Clara, và, nói theo cách thiêng liêng, của mọi anh chị em Phan sinh” (Đức Bê-nê-đi-cô XVI), chúng ta cảm nhận rằng Thiên Chúa Tối cao cũng đang mời gọi chúng ta sống theo Phúc Âm của Chúa Giêsu Kitô trong sự vâng phục, không có của riêng và trong đức khiết tịnh. Trong tư cách những người anh em và những kẻ hèn mọn, một lần nữa chúng ta lại được nghe lời kêu gọi đem bình an và hòa giải đến cho mọi người nam người nữ trong thời đại chúng ta và chia sẻ với họ sự giàu có của Thiên Chúa, Đấng là “Sự Thiện, Sự Thiện Tối Cao, là Thiên Chúa hằng sống và chân thật” (Lời Anh Tông Phục Vụ kính chào Đức Thánh Cha).

Sau 3 ngày sống với cường độ cao tại Átxidi, chúng tôi đã muốn đến gặp Đức Giáo hoàng giống như Thánh Phanxicô đã làm trong quá khứ xa xưa vào năm 1209, để được tái xác nhận về ơn gọi lần sứ vụ của chúng ta. Trong cuộc gặp gỡ này – điều chắc chắn còn đọng lại trong trái tim của tất cả những ai có mặt trong biển cố đô – ngoài việc tạ ơn Chúa vì những điều tốt lành mà Hội Dòng đã đóng góp cho đời sống và sự phát triển của Hội Thánh và cho công việc truyền giáo của Hội Thánh tại các lục địa khác nhau, Đức Thánh Cha cũng mời gọi chúng ta thực hiện những việc sau đây:

- Duy trì một thái độ lắng nghe sao cho nghe được điều Thánh Thần đang yêu cầu chúng ta làm, hầu say mê loan báo Nước Thiên Chúa theo bước chân của Cha Thánh chí ái.
- Giữ một tinh thần chiêm ngưỡng đơn sơ và vui vẻ.
- Được Chúa Kitô gọi hứng như Phanxicô đã được gọi hứng bởi việc chiêm ngắm Chúa chịu đóng đinh tại nguyện đường Thánh Đamianô và cuộc gặp gỡ với người phung cùi, luôn bước đi sao cho chúng ta có thể nhìn thấy khuôn mặt của Chúa Kitô nơi những anh em đang đau khổ và mang bình an của Người đến cho họ.
- Làm chứng về vẻ đẹp của Thiên Chúa, điều mà Phanxicô đã biết cách diễn tả ra trong bài ca khi chiêm ngắm những điều kỳ diệu trong tạo thành, đã đưa ngài tới chỗ tán tụng Thiên Chúa Tối Cao “Ngài là vẻ đẹp” (K Lêô 4,6).
- Ở mọi nơi, tiếp tục tự đặt mình phục vụ tha nhân, đặc biệt những người nghèo.

- Sống phù hợp với Phúc Âm của Chúa chúng ta và quảng đại làm chứng cho thế giới bằng việc bác ái, sự nghèo khó và khiêm nhường.

Chính Đức Thánh Cha luôn luôn tỏ ra vui mừng được liên kết với chúng ta mà tạ ơn Thiên Chúa đã đưa chúng ta đến sống cuộc hành trình này, và đổ tràn đầy chúng ta các ân huệ của Người; ngài cũng tỏ lòng biết ơn về quà tặng cao quý là tất cả chúng ta đối với dân Kitô giáo và mời gọi chúng ta sống một đời sống phù hợp với đường lối của Thánh Phúc âm (DC 14), bằng cách theo gương Thánh Phanxicô, người đã hiểu toàn bộ cuộc đời mình dưới ánh sáng của cùng một Phúc âm này, đến nỗi trở nên một cuốn Phúc âm sống động. Chúng ta được mời gọi đi theo lô-gích của việc chịu mất mạng sống vì Phúc âm, để cứu lấy mạng sống và làm cho nó trở nên giàu có với hoa trái dồi dào.

Đức Bê-nê-đi-cô XVI đã kêu gọi đặc biệt hướng tới lãnh vực tái Phúc âm hoá / truyền giáo, khi ngài nói: “Hãy đi!” (cf. Mt 28,29; Mc 16,15). Hãy đi và tiếp tục tu sửa ngôi nhà của Chúa Giêsu Kitô, là Hội Thánh của Ngài [...] bắt đầu từ chính anh em. Chúng ta là những người đầu tiên xây lại ngôi nhà mà Thiên Chúa muốn tu sửa. Nếu chúng ta có thể được canh tân trong Tinh Thần Phúc âm, chúng ta sẽ tiếp tục giúp đỡ các Mục tử Hội Thánh làm đẹp hơn nữa khuôn mặt của Hội Thánh như một hôn thê của Đức Kitô. Đây là điều mà Đức Giáo hoàng hôm nay cũng như từ cội nguồn kỳ vọng nơi anh em. Xin cảm ơn anh chị em đã đến đây! Vậy, anh chị em hãy đi và mang theo bình an và tình yêu của Đức Kitô, Đấng Cứu Độ.

Những điều này là tất cả những lời mời gọi mà Đức Giáo hoàng đã gửi tới chúng ta vào hai thời điểm rất ý nghĩa đúng lúc: khi cử hành Ân Sủng Nguồn Cội và vào lúc sắp cử hành Tổng Tu Nghị Thường kỳ của chúng ta, và hai biển cố đều có chủ đề chính là Phúc âm hóa và truyền giáo. Đây là tất cả những chỉ dẫn của Đức Giáo hoàng, mà nếu được tiếp nhận trong sự ngoan ngùy với Thánh Thần và được đưa vào trong các dự phóng của cả đời sống lần sứ vụ của chúng ta, sẽ đóng góp một cách có ý nghĩa cho phẩm chất đời sống và sứ vụ của chúng ta. Đây là mục tiêu tối hậu của việc cử hành 800 năm ngày thành lập Hội Dòng.

Ngoài cuộc gặp gỡ huynh đệ với các anh em trong suốt Tu Nghị Chiếu, có ba thời khắc khác đánh động tôi nhất trong biển cố này: (1) việc trao bản Luật Thánh Phanxicô vào tay các anh

em tại mộ của thánh nhân, (2) lời chúc mừng mà tôi đã ngỏ với Đức Thánh Cha nhân danh toàn thể Gia đình Phan sinh, và (3) việc chúng tôi lặp lại lời khẩn trước mặt Đức Thánh Cha cùng với các Tổng Phục Vụ Dòng AEHM Lúp dài và AEHM Viện tu. Thật vậy, trong lúc tuyên khấn, tôi đã nghĩ tới tất cả anh em, anh em thân mến, nên tôi cũng lặp lại lời khẩn nhân danh anh em. Nguyên xin Chúa khải ban cho tất cả chúng ta hồng ân trung thành một cách sáng tạo với điều chúng ta thề hứa!



### Đức Giáo hoàng viếng thăm Đất Thánh

Từ ngày 08-15 tháng 5, Đức Bênêđictô XVI sẽ viếng thăm Gióc-đan và Thánh Địa. Mục đích chính trong chuyến đi của ngài là để cầu nguyện cho hòa bình và hoà giải cho cả Trung Đông cũng như toàn thể thế giới. Tôi sẽ được vinh dự tháp tùng ngài trong chuyến hành hương này mà chúng ta gọi là “viên ngọc” trong các miền đất truyền giáo của chúng ta. Tôi sẽ chào đón ngài tại Núi Novô (Gióc-đan) cũng như tại Nagiarét nhân danh toàn thể Hội Dòng, còn Anh Giám hạt vùng Thánh Địa, theo quy chế hiện hành, sẽ tiếp đón ngài tại Mộ Thánh và



Nhà Tiệc Ly

.Tôi mời toàn thể anh em đi theo cuộc Thăm viếng này của Đức Giáo hoàng bằng lời cầu nguyện, sao cho trong tương lai gần, sự hợp nhất của Hội Thánh tại đó và hòa bình cuối cùng có thể đến cư ngụ tại miền đất đó, một miền đất cũng được biết tới như cuốn “Tin Mừng thứ năm”, nơi máu của Chúa đã đổ xuống.

Nói như thế, tôi muốn nhân

danh toàn thể Dòng Anh em hèn mọn, bày tỏ lòng biết ơn sâu xa của tất cả mọi anh em đối với Tòa Thánh, vì đã giao phó cho chúng ta việc gìn giữ các Nơi Thánh nhân danh Giáo hội Công giáo, bởi vì một nhiệm vụ như thế đưa lại vinh dự cho chúng ta. Đồng thời, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn đối với tất cả các anh em đang hoạt động trong sứ vụ rất thân thiết và quan trọng đó của Hội Dòng. Vì thế, tôi kêu mời những anh em khác, được Chúa soi sáng hướng dẫn, muốn cống hiến một vài năm đến phục vụ miền đất truyền giáo đó. Thánh Địa cần lời cầu nguyện của tất cả mọi người, cần sự ủng hộ tài chánh của nhiều người và cần việc làm quảng đại của các anh em Phan sinh. Chúng ta hãy lắng nghe lời kêu gọi đó!

Thưa anh em, Chúa Kitô đang hiện diện nơi một người đang làm việc và nơi một con tim biết đáp trả. Chúng ta hãy làm cho Chúa Kitô hằng sống được hiện diện! Ước gì Đức Maria của lễ Phục Sinh và Cha Thánh Phanxicô chúng ta xin cho chúng ta ơn này của Chúa Phục Sinh!

Ngày 20 tháng 4 năm 2009

Anh em và tôi tớ

**Ts Jose Rodriguez Carballo, OFM**

Tổng Phục Vụ

## Tu Nghị và việc bầu chọn Anh Tổng Phục vụ

Việc bầu chọn Anh Tổng Phục Vụ của toàn thể Huynh đệ đoàn diễn ra trong Tu Nghị. Về công việc hệ trọng này, Thánh Phanxicô đã viết



trong bản luật của ngài là: *“Toàn thể anh em phải luôn luôn có một trong những anh em của Hội Dòng làm Tổng Phục vụ và tôi tớ của toàn thể Huynh đệ đoàn, và buộc nhất phải vâng phục anh ấy. Khi anh Tổng Phục vụ qua đời, các anh Tỉnh Phục vụ và là người coi sóc anh em phải bầu người kế nhiệm tại Tu nghị dịp lễ Ngũ Tuần. Các Tỉnh Phục vụ phải luôn luôn tham dự Tu nghị ấy ở nơi nào tùy Tổng Phục vụ ấn định”* (L 8).

Từ 800 năm qua anh em vẫn luôn tôn trọng ý nguyện của Phanxicô. Tuy nhiên theo ý Giáo Hội muốn, đã không thể tránh khỏi một số thay đổi trên bình diện pháp lý, chẳng hạn về thời hạn của nhiệm kỳ Tổng Phục vụ (nghĩa là chức vụ đó không còn kéo dài vĩnh viễn suốt đời, nhưng là một nhiệm kỳ 6 năm) nhưng không vì thế mà làm suy giảm sức mạnh của trực giác mang tính tiên tri này, nghĩa là có được một điểm tựa để xây nên sự hiệp nhất đời sống của Huynh đệ đoàn.

Từ ngữ “Phục vụ” được rút ra từ những lời dạy và gương sáng của Chúa Giêsu. Dưới ánh sáng đó, Phanxicô đã viết trong bản Luật không sắc chỉ như sau: *“Các Anh Phục vụ và tôi tớ, hãy nhớ lại Lời Chúa nói: “Thầy đến không phải để được kẻ hầu người hạ, nhưng là để hầu hạ”. Các Anh hãy nhớ rằng, vì đã lãnh nhận*

*trách nhiệm chăm sóc linh hồn anh em mình”* (L ksc 4). Vì thế, Phanxicô không thích những từ ngữ mang tính quy ước. Đối với ngài, làm một người “phục vụ và tôi tớ” nghĩa là phục vụ anh em với lòng bác ái và khiêm hạ.

Cho tới hôm nay, Hội Dòng đã có 119 vị kế nhiệm Thánh Phanxicô. Trong số 119 Tổng Phục vụ, có 77 người Ý, 25 người Tây Ban Nha, 7 người Pháp, 4 người Đức, 2 người Bồ Đào Nha, 2 người Mỹ, 1 người Anh và 1 người Bra-xin.

Đức Thánh Cha đã bổ nhiệm Đức Hồng Y José Saraiva Martins C.M.F., Chủ tịch Thánh Bộ Phong Thánh, làm Đặc Sứ để chủ tọa cuộc bầu chọn tân Tổng Phục vụ Hội Dòng chúng ta sẽ diễn ra tại Átxidi vào ngày 04.6.2009.

## Peraso, Ý Nhà trọ “Tu sĩ Arduino Priori”

Gần tu viện Thánh Gioan của chúng tôi tại Peraso, có một ngôi nhà ba tầng mang tên “Tu sĩ Arduino Priori” với sáu căn hộ nhỏ được trang bị một phòng khách, nhà bếp, giường ngủ, phòng tắm, máy nước nóng, ti vi và điện thoại. Trong một khoảng thời gian 10 năm kinh doanh, ngôi nhà đã cung cấp chỗ trọ không tính tiền cho hơn 28.000 người đến từ khắp nơi trên thế giới (Ý, Áchentina, Pakistan, Ấn Độ, Phi Châu, v.v.), nhờ đó những người này có thể giúp đỡ thân nhân họ đang được điều trị tại các bệnh viện ở Peraso.

Thành công của nhà trọ này không chỉ vì đã được Cộng đoàn các anh em hèn mọn tại địa phương, các thành viên Dòng Phan Sinh Tại Thế và các ân nhân hỗ trợ về mặt tài chánh, nhưng cũng bởi vì chính kỷ niệm tốt lành về Anh Arduino vẫn còn sống động tại thành phố Peraso. Anh là một người anh em thuộc “một thời đại khác”, trong suốt 40 năm đã đi khắp thực từng nhà một, đưa tới một lời an ủi và bác ái, đặc biệt đối với những người già cả, ốm đau và những người phải chịu những nỗi khó khăn hàng ngày. Do đó, không ngạc nhiên khi thấy những địa điểm mà Anh thường lui tới nhất là



các bệnh viện, các nhà hưu dưỡng của người già và các nghĩa trang.

Vào ngày 28 tháng 3 năm 2009, kỷ niệm ngày Anh Arduino qua đời vào năm 1987, Gabriella Cambrini Sanchini đã càng làm cho gương mặt có một không hai của một người anh em hèn mọn được ngưỡng mộ hơn, qua việc trình diễn tiểu sử của Anh bằng vở “*Tôi đã mài mòn đôi dép của tôi qua các đường phố Peraso*”. Buổi trình diễn này đã diễn ra tại Nhà thờ Thánh Gioan vừa nguy nga vừa tráng lệ, là nơi Đấng Bản quyền là Đức Giám mục P. Coccia, Anh V. Brocanelli Giám tỉnh, các vị giới chức dân sự và dòng tu, các anh em Phan Sinh bằng hữu và rất nhiều các bạn bè đã tham dự để giữ cho ký ức về Anh Arduino được sống động.

## **Petrópolis, Braxin Cao học Phúc âm hóa**

Tháng 3.2009, tại Học Viện Thần học Phan Sinh (ITF) ở Petropolis, thuộc Rio de Janeiro, một chương trình Cao học Phúc âm hóa đã bắt đầu về đề tài “*Các hoàn cảnh đương thời và viễn ảnh Phan sinh*”. Đa số các sinh viên gồm những anh em đến từ nhiều quốc gia khác nhau thuộc Châu Mỹ La Tinh, chẳng hạn như Bôlivia, Braxin, Côlômbia, Êcuado, Mêxicô và Pêru. Ngoài ra, khóa học này có ba mục tiêu: 1) suy tư có hệ thống về các thực hành Phúc âm hóa trong khuôn khổ truyền thống hậu Công đồng tại Châu Mỹ La Tinh cũng như viễn cảnh Phúc âm và Phan sinh; 2) tạo thuận lợi cho việc hiểu biết các hoàn cảnh đương thời, hiểu như là các thách đố, sự khiêu khích và những khả thể cho việc Phúc âm hóa; 3) đánh giá hoạt động Phúc âm hóa hầu đi tới một góp phần chuyên biệt có tính Giáo hội.

Khóa học này sẽ kết thúc vào tháng mười năm nay và bao gồm các bài học lý thuyết, các thí nghiệm thực tiễn và đòi buộc phải viết một luận văn về đề tài Phúc âm hóa.

## **Tân Giám mục Dòng Phan Sinh**

**Vatican**, 25.03.2009 – Đức Giáo hoàng Bênêđictô đã đề cử Anh Walter Jeová Heras Segarra, Giám tỉnh Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô tại Quito nước Êcuado, làm Đại diện Tông tòa Zamora,



nước Êcuado (diện tích: 10.572.052 km<sup>2</sup>; dân số: 122.000 người; Công giáo: 110.000 tín hữu; Linh mục: 20; tu sĩ: 2). Vị Giám mục được bầu chọn sinh năm 1964 tại Bulan, nước Êcuado; khấn trọng năm 1990 và thụ phong linh mục năm 1992. Cho tới nay, ngài là Giám tỉnh và Phó Chủ tịch Hội Đồng Các Tu Sĩ tại Êcuado.

## **Chị Chết**

Hôm 01.04.2009, Hồng Y Umberto Betti đã ra đi sau 87 năm tuổi đời, 71 năm sống đời Phan sinh, 63 năm đời linh mục và 2 năm làm Hồng y.

Vì muốn công nhận sự thông thái của ngài trong lãnh vực thần học và lòng ngài mến yêu



phục vụ cộng đồng tín hữu, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã đặt ngài làm Hồng Y Hội Thánh Công giáo Rôma trong buổi họp Công Nghị Thường kỳ ngày 24.11.2007. Đức Giáo hoàng đã nói: “*Tôi rất đau buồn khi nghe tin Hồng Y Umberto Betti qua đời và, để chia sẻ về tinh thần cái tang đã giáng xuống Dòng anh em hèn mọn, tôi muốn bày tỏ lời chia buồn chân thành của tôi. Tâm hồn tôi tràn đầy niềm biết ơn đối với Chúa, tôi nhớ lại sứ vụ mà Đức Hồng Y quá cố đã thực hiện với lòng nhiệt thành tha thiết, đặc biệt trong tư cách một nhà thần học lỗi lạc, một chuyên viên của Công Đồng Vatikan II, một cố vấn được trân trọng của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin và của Phủ Quốc vụ khanh, và viện trưởng của Đại Học Giáo hoàng Latêranô. Trong khi dâng những lời cầu nguyện sốt sắng cho người tôi tớ phục vụ Tin Mừng xứng đáng như thế và khấn cầu Thiên Chúa nhân hậu ban cho linh hồn ngài được an nghỉ muôn đời, tôi gởi phép lành tòa thánh đặc biệt của tôi để an ủi các thân nhân, các đồng nghiệp của ngài và tất cả những ai đang đau buồn vì sự ra đi của ngài*”.

## **Anh Luca M. De Rosa OFM, Tổng Đại Diện, qua đời**

Sáng sớm ngày 25.04.2009, tại bệnh viện “Fatebenefratelli” ở Naples, Cha Luca De Rosa OFM, Tổng Đại Diện, đã về Nhà Cha. Hôm 25 tháng 3 năm 2009, Cha mới vừa cử hành kỷ niệm 50 khấn Dòng tại nhà thờ Thánh Maria Đấng Trung Gian của chúng ta. Một ngày sau buổi cử hành, Cha bắt đầu cảm thấy những triệu chứng đầu tiên của chứng bệnh, đã gây ra cái chết của Cha trong một thời gian ngắn sau đó.

Cha Luca sinh tại Afragola ngày 30.10.1936; khấn tạm ngày 29.08.1954 và khấn trọn ngày 19.03.1959. Ngài chịu chức linh mục vào ngày 25.04.1962. Trong Tỉnh Dòng Thánh Tâm Chúa Giêsu của ngài, ngài đã nắm giữ các chức vụ như sau: giáo sư Phụng vụ, cha sở, thư ký Tỉnh Dòng và Phó Giám tỉnh.



Năm 1989, Cha Luca được gọi về Trung Ương Dòng để làm việc tại Văn Phòng Tổng Đại Diện – đầu tiên là trong tư cách Phó Tổng Đại Diện, rồi sau đó là 14 năm trong tư cách Tổng Đại Diện.

Tang lễ sẽ được diễn ra tại Nhà thờ Santa Chiara, Naples, vào ngày 27 tháng 4, lúc 10 giờ 30 sáng.

## **TU NGHỊ CHIẾU QUỐC TẾ 2009**

### **Một biến cố lịch sử**

Dòng Nhất Anh Em Hèn Mọn, Viện Tu, Lúp Dài và Dòng Ba tại viện (TOR) đã cử hành Tu Nghị Chiếu Quốc tế từ 15-18.04.2009; đây là một tiếng vọng nhắc lại



Tu Nghị đầu tiên diễn ra tại Nguyễn đường Đức Maria Các Thiên Thần năm 1221, với khoảng 5.000 anh em. Cho dầu chúng ta không thể đạt tới tầm mức phi thường và cao độ của năm 1221, Tu Nghị Chiếu Quốc tế của chúng ta sẽ mãi mãi là một biến cố lịch sử.



\* **Các tham dự viên:** Có khoảng 2.000 trong số 35.000 người Phan sinh đến từ 65 quốc gia hiện diện. Thêm vào đó, có các Đại biểu từ những Tu Hội nam nữ được Thánh Phanxicô và Thánh Clara gọi hứng, Dòng Phan Sinh Tại Thế / Giới Trẻ Phan Sinh và những anh chị em Phan sinh thuộc các phái Kitô giáo khác.

\* **Động lực:** Năm nay, chúng ta cử hành lễ mừng Bách chu niên thứ 8 nguồn cội của chúng ta, kể từ mùa xuân năm 1209, khi Phanxicô và các bạn của ngài lên đường tới gặp Đức Innocent III, để xin chuẩn nhận cho lối sống Phúc âm của họ, lối sống mà sau này Thánh nhân đã cố gắng viết ra một cách đơn sơ trong ít lời.

\* **Mục đích:** Trong lá thư kêu gọi vào dịp Phục Sinh 2008, các vị Tổng Phục Vụ thuộc Hội Đồng Gia Đình Phan Sinh đã tái khẳng định ý nghĩa của Năm Thánh, nghĩa là chúng ta canh tân lòng trung tín với đoàn sủng của chúng ta và nắm lại tất cả di sản thiêng liêng của đấng sáng lập chúng ta. Mỗi người có thể thực hiện việc này với một sự tha thiết mạnh mẽ hơn, với năng lực và sự cởi mở ra với niềm hy vọng Kitô giáo, bằng cách đưa ra những câu trả lời đích thực và sáng tạo qua đời sống thường ngày của họ cho nhiều thách đố trong thời hiện đại. Hơn nữa, các câu trả lời này cho thấy Tu Nghị Chiếu “phải là “một thời khắc của sự hiệp thông và đón tiếp thực sự vào ngày đầu tiên, một thời khắc của chứng tá cá nhân trong ngày thứ hai, một thời khắc của sự sám hối và chay tịnh trong ngày thứ ba và cuối cùng, ngày thứ bốn là thời khắc của tâm tình biết ơn”.



Rồi trong phần kết luận lá thư kêu gọi của mình, các vị Tổng Phục Vụ đã nói: “Trong những ngày này, trong tư cách là những khách trọ của Giáo hội tại Atxidi, chúng ta sẽ suy tư về bản Luật mà chúng ta đã hứa tuân giữ và chúng ta sẽ diễn tả ra bằng các cử chỉ ước muốn hoán cải của chúng ta. Đặc biệt, chúng ta muốn kết thúc kinh nghiệm mang tính lịch sử này, bằng cách lặp lại sự vâng phục của chúng ta đối với Đức Giáo hoàng và đón nhận từ ngài mệnh lệnh đi khắp thế giới và rao giảng sự sám hối”. Do đó, các cử chỉ này đã được diễn tả trong 3 ngày đầu tiên xuyên qua tinh thần tiếp đón, làm chứng, sám hối, ăn chay của chúng ta, và trong ngày cuối cùng, ngày 18-4, qua việc chúng ta cảm ơn Đức Giáo hoàng tại Castel Gandolfo.

## Tiếp đón

Nghi thức khai mạc đã diễn ra dưới “cái lều lớn” (chiều rộng khoảng 129,80 mét; cao 15,20 mét), với việc tôn vinh sách Phúc âm và bản Luật của Thánh Phanxicô. Anh Jose R.



Carballo, hiện đang là Tổng Phục Vụ và là Chủ tịch luân phiên của Hội Đồng Gia Đình Phan Sinh, sau khi đã đọc những sứ điệp ngắn của Thánh Phanxicô và Thánh nữ Clara Nghèo khó thuộc Đan viện Paganica (mới vừa bị trận động đất tại Abruzzo phá hủy) và Anh Alois, Bề trên cộng đoàn Taizê, đã gởi lời chúc mừng chào đón đến những người đang hiện diện. Anh Jose đã nói: “Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Gia đình Phan sinh chúng ta lại thấy mình được tụ họp với nhau trước Nguyễn đường Porziuncula tại Átxidi, nơi mà tất cả mọi sự đã bắt đầu để chúng ta có thể tạ ơn Thiên Chúa về quà tặng lớn lao là đoàn sủng mà Thánh Phanxicô đã để lại cho Giáo hội”.

Rồi, sau khi đón nhận lời chào mừng của Anh Aldo Broccato, OFM Cap., Chủ tịch Hiệp Hội các Giám tỉnh thuộc Gia đình Phan sinh tại

Ý, là Hiệp Hội đã tổ chức cuộc gặp gỡ này, Tu Nghị đã bắt đầu với một suy tư của Anh Raniero Cantalamessa OFM Cap., nhà giảng thuyết của Phủ Giáo hoàng. Anh Raniero đã



nói: “Chúng ta đang được công hiến một cơ hội độc nhất vô nhị trong năm 2009 này để trở về lại với tình trạng nguyên tuyền nhất của đoàn sủng Phan sinh tại chính địa điểm mà đoàn sủng đó đã tuôn trào. Đây là một “Kỷ nguyên mới” (“Kairos”) đối với toàn thể Hội Dòng lẫn Phong trào Phan sinh nên chúng ta không được để trôi qua vô ích”.

Buổi chiều ngày thứ nhất kết thúc tại Đại Nguyễn Đường Porziuncula với Thánh lễ do Đức Giám mục Átxidi, Đức cha Domenico Sorrentino, chủ sự; trong bài giảng, ngài đã nhấn mạnh đến nhu cầu hội nhập vào bối cảnh văn hóa đương thời, để đối thoại với nó và nắm lại việc truyền giáo đã được Phanxicô Átxidi và các bạn đường tiên khởi của ngài đẩy mạnh.

## Làm chứng

Toàn ngày thứ năm 16-4 được dành cho “chứng tá” của các anh chị em Phan sinh sống rải rác trên khắp thế giới; ngày này đã được phối hợp một cách khéo léo do Anh Francesco Giorgino, phóng viên của RAI (Đài Phát Thanh Truyền Hình Ý), anh đã khởi đầu buổi sáng bằng cách giới thiệu chứng tá cá nhân của ba vị nguyên Tổng Phục Vụ: Đức cha John Corriveau OFM Cap., Giám mục Nelson, nước Canada, Anh Giacomo Bini, OFM và Anh Gianfranco Agostino Gardin, OFM Conv., Thư ký Thánh Bộ các Tu Hội Đời sống Thánh hiến và Hội Đời sống Tông đồ. Sau đây là những gì các vị đã trân trọng phát biểu:

\* **Đức cha John Corriveau:** “Chúa đã ban cho tôi có anh em”. Không có một hình ảnh nào khác về Đức Giêsu đã làm cho Phanxicô được



trần đầy hăng say bằng hình ảnh của Thầy rửa chân cho các môn đệ của mình. Ngài đã đón nhận điều đó như là một mẫu gương về quyền bính và việc phục vụ cho huynh đệ đoàn của ngài, khi ngài nói: “Những người được đặt ở địa vị cao hơn kẻ khác hãy lấy làm vinh dự về chức vụ bề trên này chẳng khác gì khi được cử ra làm công tác *rửa chân cho anh em*. Còn lúc bị cất chức quyền mà buồn bực hơn lúc được miễn công tác *rửa chân*, thì càng buồn bực, họ càng giống như kẻ *giữ túi tiền* gây nguy hại cho linh hồn” (x. Hn 4).

\* **Anh Giacomo Bini** nói: “Chúa đã sai anh em đi khắp thế giới, để anh em có thể làm chứng cho tiếng nói của Người bằng lời nói và việc làm ... Mọi kiểu cơ cấu đều có thể thay đổi bởi vì đời sống tăng trưởng và phát triển ... Do đó, thay đổi với con tim hướng về Chúa là một dấu chỉ của sự sống, của một hành trình được thực hiện và là một sự gắn kết với lịch sử ... Một người có nội tâm kiên vững thì không gặp khó khăn trong việc mở ra với thay đổi ... Các giá trị của chúng ta càng trong sáng và càng mạnh mẽ, chúng ta càng tạo ra được những cách thức mới để Phúc âm hóa và gặp gỡ những người nam người nữ thuộc thời đại của chúng ta ... Một sức sáng tạo sống động và nội tâm, chẳng hạn như sự đổi mới trong việc Phúc âm hóa và tinh thần truyền giáo là những cách diễn tả một mới lòng trung tín đã được canh tân đối với Thiên Chúa, đối với lịch sử, Giáo hội, Hội Dòng và trực giác của Thánh Phanxicô”.

\* **Đức cha A. Gardin**: “Luôn luôn trung thành và tuân phục đối với các chức sắc và tất cả các giáo sĩ của Mẹ Hội Thánh ... Đối với tôi, dường như ý tưởng về sự trung tín soi sáng cho ý nghĩa của việc tuân phục. Sự tuân phục có ý nghĩa là bởi vì nó là một cách diễn tả sự trung thành với Phúc âm hoặc bởi vì nó làm cho việc tuân phục Phúc âm trở nên hữu hiệu. Phanxicô đã hiểu điều này, vì đối với ngài, sống Thánh Phúc âm là chìa khóa và là tổng hợp của việc trở nên một Kitô hữu. Do đó, tôi tin rằng lòng trung tín không giống như một sự vâng phục mang tính hình thức và thụ động. Phanxicô biết rõ rằng việc tuân phục các chức sắc là tuân phục ý muốn của Thiên Chúa”.

Buổi chiều, có những kinh nghiệm được chia sẻ qua các trình bày ngắn được ghi trên băng hình do Anh Paulo Xavier OFM Cap., một nhà truyền giáo tại Amazonia, anh nói về việc “Missio ad gentes (Truyền giáo cho các dân

tộc)”; Anh Mark McBride TOR, Tổng Cố vấn và giảng viên Đại Học tại Hoa Kỳ, đã nói về sứ vụ của họ trong lãnh vực giáo dục; Anh Danilo Salezze OFM Conv., giám đốc “St. Anthony’s Messenger” (Padôva) tập trung vào các phương tiện truyền thông; Chị Encarnacion del Pozo, Tổng Phục Vụ Dòng Phan Sinh Tại Thế, trình bày về tư cách giáo dân Phan sinh trong ngàn năm thứ ba; và Anh Pierbattista Pizzaballa OFM, Giám hạt Thánh Địa, nói về việc đối thoại liên tôn.



Ngày này kết thúc bằng Thánh lễ cử hành tại Đại Thánh Đường Đức Maria Các Thiên Thần, do Đức Hồng y Franc Rodé, Tổng Trưởng Thánh Bộ các Tu Hội Đời sống Thánh hiến và Hội Đời sống Tông đồ, chủ sự. Ngài đã nói trong bài giảng: “Anh em là con cái của Ngôn sứ Phanxicô, là người, giống như Abraham, đã ra đi mà không biết mình đi đâu, ngài hoàn toàn tín thác vào Thiên Chúa, trước hết luôn sẵn sàng cất bước trên một lộ trình hoán cải nội tâm, và cuối cùng đạt tới sự tự do mà Chúa Giêsu mang lại cho chúng ta. Thánh Thần đã dẫn anh chị em tới đây tại Porziuncula, ngôi nhà của lòng thương xót, nơi tất cả anh chị em đã được sinh ra, sao cho anh chị em có thể cảm thấy anh chị em được chúc phúc, được thứ tha và được Chúa ban cho các ân sủng. Nơi đây anh chị em có thể quay trở về với tình thương của Thiên Chúa, để cho mình được Người tự do yêu mến ngõ hầu bắt đầu một cuộc sống mới. Nơi đây, anh em được kêu gọi tái khám phá trên bình diện cá nhân và cộng đoàn viên ngọc quý của đức tin lẫn ơn gọi của anh em, thanh tẩy chúng khỏi những lớp vảy đã làm mờ tối ánh sáng rực rỡ của chúng, do nỗi thất vọng và những sự thỏa hiệp nhiều hoặc ít đối với đức tin”.

## Chay tịnh và hành hương

Thứ sáu 17-4 là một ngày chay tịnh, ngày “đi vào sa mạc, và hành hương đến mộ Thánh

Phanxicô”. Sau khi Nữ tu Angela Emmanuela, Bề trên Đan viện Thánh Luxia thành Foligno, Ý, trình bày bài suy tư của chị bên trong Đại Thánh Đường Thánh Clara, các tu sĩ đã cầu nguyện trước tượng Chúa chịu đóng đinh của nguyện đường San Đamianô và ra đi vào kinh nghiệm giống như đi vào sa mạc của họ, bằng cách viếng những địa điểm có ý nghĩa nhất tại Átxidi, chẳng hạn như Nhà thờ Đức Maria Các Thiên Thần, Rivortorto, Đại Thánh Đường Thánh Phanxicô và Thánh Clara, các nhà thờ Thánh Đamianô và Thánh Rufinô, và Ân viện Carceri.

Lúc 3 giờ chiều, tất cả các anh chị em tụ họp lại trước Porziuncula. Có các Tổng Phục Vụ dẫn đầu, họ bắt đầu đi rước trong thinh lặng tiến về mộ Thánh Phanxicô, nơi một lần nữa họ nhận lấy bản Luật họ đã thề hứa tuân giữ.

Sau đó, tại quảng trường của Đại thánh Đường bên dưới, Đức Hồng y Claudio Hummes OFM, Trưởng Thánh Bộ Giáo sĩ, long trọng chủ tọa Thánh lễ, tập trung bài giảng của ngài về những điểm trong Đoàn sủng Phan sinh như sau: sự canh tân, tinh thần tông đồ truyền giáo, lòng yêu mến đức nghèo và người nghèo, tình huynh đệ Phan sinh và sự hiệp thông với Giáo hội.

## Rôma – Cuộc Gặp gỡ với Đức Giáo hoàng

Tu Nghị Chiếu Quốc tế kết thúc vào ngày 18-4 với ba cuộc gặp gỡ đầy ý nghĩa:

1. *Gặp gỡ Đấng Phục Sinh* tại “Trung Tâm Mariapoli” trong khu vực Castel Gandolfo với Thánh Lễ do Anh Jose R. Carballo chủ sự; trong bài giảng, Anh đã đưa ra cho cộng đồng đang tụ họp bốn động từ để họ suy nghĩ trong Tu Nghị lần này: Nhìn, đi, chạy và mừng vui.

2. *Gặp gỡ Đức Giáo hoàng* tại Apostolic Courtyard ở Castel Gandolfo. Trong tư cách Chủ tịch luân phiên của Hội đồng Gia đình Phan Sinh và nhân danh Hội đồng, Anh Jose Carballo OFM chào mừng Đức Bênêđictô XVI, Anh nói: “Thưa Đức Thánh Cha, trong tâm tình mừng vui, hôm nay toàn thể Gia đình Phan sinh tụ họp chung quanh Cha để cử hành Bách chu niên thứ 8 ngày thành lập Dòng Anh em hèn mọn, trong và với Giáo hội. Xác tín vào sự thật này, chúng con đã rời Átxidi để đến với Cha, thưa Đức Thánh Cha, như Thánh Phanxicô và các bạn tiên khởi của ngài đã làm. Chúng con xin Cha một lần nữa xác nhận lối sống thánh

thiện này, sao cho – như luật của chúng con đã nói – “khi luôn phục tùng và quỳ gối dưới chân Hội Thánh, bền đỗ trong đức tin Công giáo, chúng ta tuân giữ sự nghèo khó, khiêm nhường và Thánh Phúc âm của Chúa Giêsu Kitô như đã dốc lòng thề hứa” (L 12,4).



Ngỏ lời với cử tọa cùng toàn thể các anh chị em Phan sinh trên khắp thế giới, Đức Bênêđictô XVI đã đáp lại bằng cách nhắc tới kinh nghiệm có tính quyết định của Phanxicô, nói rằng: “Tất cả điều đó đã bắt đầu với việc Phanxicô hoán cải, là người theo gương Chúa Giêsu, “tự trút bỏ y phục” và dính hôn với Bà chúa nghèo, đã trở nên vừa là một chứng nhân vừa là một sứ giả của Cha trên trời. Mọi anh em chị em phải bảo toàn một tinh thần chiêm ngưỡng đơn sơ và vui vẻ. Hãy để Chúa Kitô gọi hứng như Phanxicô đã được gọi hứng nhờ dăm dăm nhìn Đấng chịu đóng đinh tại Nguyện đường Thánh Đamianô và việc gặp gỡ người phung cùi, sao cho anh chị em có thể nhìn thấy khuôn mặt của Chúa Kitô nơi những người đang đau khổ và mang bình an của Chúa đến cho họ. Hãy làm chứng cho “vẻ đẹp” của Thiên Chúa, điều mà Phanxicô đã biết cách ca hát khi chiêm ngắm những điều kỳ diệu trong tạo thành, và điều này đã dẫn ngài tới chỗ tán tụng Đấng Tối Cao, “Ngài là vẻ đẹp”. Rồi Đức Giáo hoàng kết thúc: “Cám ơn anh chị em đã đến đây. Vậy, bây giờ anh chị em hãy đi và mang tới cho mọi người sự bình an và tình thương của Đức Kitô, Đấng Cứu Độ. Nguyện xin Đức Maria Vô Nhiễm, người “Trinh Nữ đã trở nên Giáo hội” ở cùng anh chị em! Chớ gì anh chị em cũng được trở nên mạnh mẽ nhờ Phép lành Tòa thánh tối ban từ trái tim đến với tất cả những ai đang có mặt và đến với toàn thể gia đình Phan sinh!”.

Sau bài diễn văn của Đức Giáo hoàng, ba vị Tổng Phục vụ đã tiến lên quỳ xuống, nhân danh các anh em sống rải rác khắp nơi trên thế giới, lặp lại lời cam kết sống theo luật của Thánh

Phanxicô. Đoạn, Hội đồng Gia đình Phan sinh đã dâng lên Đức Thánh Cha “các Nguồn Phan sinh”, đó là một cuốn sách được Trường Da thuộc Đại Thánh đường Thánh Giá ở Florence đóng.

3. *Gặp gỡ Ông Giorgio Napolitano*, Tổng thống Nhà Nước Cộng hòa Ý tại Castel Porziano. Một phái đoàn đại biểu do các Tổng Phục vụ dẫn đầu đã viếng thăm Vị Nguyên Thủ Quốc Gia Ý. Anh Jose R. Carballo đã chào ngài Tổng thống bằng những lời lẽ sau đây: “Con người nhỏ bé này (Phanxicô), chỉ với sách Phúc âm, đã không mệt mỏi đi ngang qua dải đất nước Ý lẫn Châu Âu trên đường tiến về Thánh Địa. Ngài đã làm cho mình nên gần gũi những người nghèo nhất và những kẻ bị gạt ra bên lề xã hội, muốn sống giữa họ và giống như họ trong tình liên đới, vì đó là cách thức mà Đức Giêsu, Chúa chúng ta, đã sống”.

Sau đó tới lượt mình, Tổng Thống nói: “Quý cha quý thầy đang ở khắp mọi nơi trên thế giới hôm nay, dù là đông hoặc ít, quý cha quý thầy mang hạt giống đức tin và chứng tá về các

giá trị Phan sinh”. Tổng Thống còn nói: “Chúng tôi cần ... sự hiện diện, việc làm, sự dấn thân của quý cha quý thầy để chuyển đi các giá trị phải được liên tục đổi mới và lan tỏa ra khắp đất nước chúng tôi”. Sau những lời đó, các Tổng Phục vụ đã trao cho Vị Nguyên Thủ Quốc Gia một bình gốm kiểu Ý sản xuất tại vùng Deruta do Domitian làm với một bản sao lá thư Thánh Phanxicô gửi cho các nhà lãnh đạo nhân dân.

### **Kết thúc**

Quả thực, Tu Nghị Chiếu là bốn ngày đậm đặc, đầy xúc động và vui tươi. Chúng ta đã *cùng nhau* cử hành một biến cố lịch sử. Chúng ta đã *cùng nhau* sống một thời khắc ân sủng đặc biệt, nghĩa là cùng nhau, trong tư cách một gia đình Phan sinh, chúng ta đã đặt Tin Mừng một lần nữa ở ngay trung tâm, như Tin Mừng đã ở tại tâm điểm những lời giảng dạy và kinh nghiệm sống của Phanxicô thành Átxidi, Cha Thánh chí ái của chúng ta.





# Tin Nhà



## Thay đổi để được đổi thay

Người đưa tin,  
Paul Vũ Xuân Quế, OFM

Kính thưa anh chị em Phan Sinh xa gần,

Anh em Nhà Hòa Hội vẫn cứ hai anh Xuân Quế và Quang Danh, vẫn song hành và trở thành một Điem. Trong những ngày qua, anh em nhà không nhiều đổi thay, còn Giáo xứ có khá nhiều thay đổi.

### 1/ Thay đổi nhờ được nghe giảng:

Mùa Chay năm nay, Giáo xứ mời được anh Antôn Vũ Hữu Lệ về giảng tĩnh tâm ba ngày. Với giọng nói dịu dàng và nhẹ nhàng như ru, anh đã chia sẻ cho cộng đoàn những đề tài thời sự, nhưng vẫn giữ được nét truyền thống của Mùa Chay. Bên cạnh đó, bà con được chứng kiến tận mắt, một lúc có ba cha Dòng, ngôi tòa giải tội: cha Saviô, cha Lệ và Cụ xứ trẻ. Vì thế, sau ba ngày nghe giảng, có người giáo dân đã buột miệng khen ngài: “*Người có khiếu giảng, nên giảng gì cũng hay*”. Nhưng khi được hỏi lại: “*Ông nhớ những gì, xin chia sẻ với anh chị em*”, thì ông đã trả lời cách đơn sơ rằng: “*Con quên rồi cha ạ*”.

Tuy nhiên, dẫu có quên đi chẳng nữa, thì âm vang của những ngày tĩnh tâm vẫn còn đọng lại trên từng cuộc sống của mỗi người. Nghe giảng để thay đổi lối sống là chính. Chứng minh cho điều này cụ thể trong những ngày qua, sự sẵn sàng và quảng đại chia sẻ của bà con với người nghèo, những người bị bỏ rơi, những kẻ không nơi nương tựa, có được chỗ dựa là anh chị em giáo dân. Ước mong sao, đây là điem sáng, xứng đáng là môn đệ của Đức Kitô, không chỉ riêng với Giáo xứ Hòa

Hội, nhưng còn là của mọi người và mọi nơi.

Trong chiều hướng “sống đức tin bằng việc làm”, nhờ việc nghe giảng, Giáo xứ Hòa Hội sẽ tổ chức Tổng Lạc Quyên cho quỹ Truyền Giáo của Tỉnh Dòng. Chúa Nhật ngày 17/5/2009 này sẽ thực hiện.

### 2/ Thay đổi nhờ việc phục vụ âm thầm:

Trong những ngày Mùa Chay, lần đầu tiên kể từ Tu Nghị 2008, Nhà Hòa Hội có nhiều anh em đến thế: Ngoài hai cụ cột, một siêu dày và một siêu mỏng, còn có 3 em Tim Hiểu, do lòng ưu ái của Anh Đặc Trách Tim Hiểu, Hải Minh, đã thương tình gởi xuống: Hương, Dũng và Đạt. Công việc của anh em trong những ngày này là thu hoạch điều. Bữa ít bữa nhiều và cứ đến chiều là bán. Việc âm thầm phục vụ như thế, đã làm cho bà con giáo dân thương các thầy và các chú lắm. Nhờ thế, mà trong nhà bữa nào cũng có trái cây: cam, quýt, bưởi, xoài ăn hoài mà chẳng hết. Ngày các vú sắp về lại chốn xưa, Ban Hành Giáo họ Phêrô Khoa, cũng làm một bữa tiệc khoản đãi các chú.

Những ngày Tuần Thánh còn hội tụ thêm nhiều anh em nữa: thầy sáu Tính và anh Hoàng Xuân Lộc. thầy sáu Tính được bà con khen là “*hiền lành như con gái, hăng hái như con trai*”. Với giọng hát êm ái, đã làm cho Tam Nhật Vượt Qua thêm phần sốt sắng. Còn thầy Xuân Lộc, người mà một anh em Nhà Hòa Hội gọi là “*Nhà Báo Năm Vùng*”, đã trung thành trong việc dẫn lễ cách nghiêm túc. Bà con giáo dân thì cho rằng, cái chất giọng của Thầy mãi



còn nồng ẩm, như mưa giẫm thấm đất. Riêng một số bạn trẻ thì bảo: “*Giọng Thầy Lộc, nghe như ve cuối mùa ấy. Hiều chết liền!*”! Nhưng dầu sao, thì sau bao năm tháng xa cách, Quý Thầy được bà con hồ hởi đón tiếp và níu chân bên bàn tiệc.

### 3/ Thay đổi nhờ việc cộng góp:

Những chặng đường Thánh Giá ngoài trời trong khuôn viên của Giáo xứ là niềm ước mơ của nhiều người, trong đó có Cụ xứ, kể từ ngày



mới về nhận nhiệm sở. Năm mươi, năm mươi là thành ngữ của những người trẻ, mà có lẽ nhiều người trong chúng ta đã nghe. Đây cũng là tiêu chí của Giáo xứ để phấn đấu để làm một cái gì đó. Và chặng đường Thánh Giá chính là sự đóng góp dựa trên tiêu chí ấy.

Có chặng đường Thánh Giá mới, với đèn điện được chiếu sáng, các khu vực chung quanh Nhà Thờ lần đầu tiên ban đêm được thấy rõ như ban ngày. Đây cũng là lần đầu tiên, Giáo xứ tổ chức ngắm đường Thánh Giá ngoài trời đúng nghĩa. Thiết nghĩ cũng cần nói thêm là nhờ công lao của những người anh em Nhà cộng tác, đặc biệt là anh Danh và các em Tim Hiều, việc ngắm đường thánh giá thêm phần long trọng và sốt sắng. Có nhiều người đã khen thầy Danh rằng: “*Người nhỏ mà võ cao!*”!

Khuôn viên Nhà Nguyễn Giáo họ Giuse cũng đã được quy hoạch: hàng rào đã hoàn thiện và mặt bằng cũng được san lấp, chỉnh trang. Nhưng mái nhà xưa vẫn thế, chưa có kế hoạch trùng tu. Ước gì có làn gió thổi vào đây một xấp vé số trúng độc đắc, thì chắc sẽ làm nên sự nghiệp, tiếp nối cha anh, cho nhà rách trở nên lành lặn.

Việc chinh đốn Nghĩa Trang của Giáo xứ, sau vài lần đối thoại với chính quyền, thiết nghĩ họ đã nhận ra điều này là: Trong khi lo lắng cho người sống thì cũng không được phép quên lo cho những kẻ đã qua đời, thì nay đã có những

tín hiệu để tiến hành làm sổ đỏ. Tuy nhiên, bên cạnh tiếp tục đổ đất thì Giáo xứ vẫn mở ra đón nhận những thai nhi từ Bệnh Viện Vũng Tàu về chôn cất. Cho đến nay, Giáo xứ đã chôn cất được 8 xác thánh rồi. Điều này đã đánh động được lương tâm của nhiều người. Điều đáng mừng là bà con giáo dân, ai nấy đều hưởng ứng việc làm này.



### 4/ Thay đổi là nhờ trời mưa:

Theo như các cụ định cư lâu năm ở đây cho biết, năm nay trời vào mùa mưa sớm hơn các năm. Trước mùa mưa, khí hậu ở đây khá khắc nghiệt. Ngoài trời thì nắng nóng, trong ngóng một chút gió mà chẳng thấy đâu, nhất là những ngày trời chuyên mưa. Nhưng khi trời bắt đầu mưa thì có nhiều đảo lộn. Mưa xuống nên bận rộn đủ điều. Nhất là hạt Điều mắc mưa, nên có nhiều nhà điều đứng. Từ 12.000 đ, bây giờ chỉ còn 7.000/kg. Vốn đã mất mùa, nay Điều rộ lại rớt giá. Éo le thật!

Mưa vào mùa, nên bà con giáo dân ai nấy đều lo dọn rẫy để trồng tía. Còn Cha xứ thì khỏi bận tâm với việc tưới những cây đã trồng trong khuôn viên Nhà Thờ. Mưa xuống mọi cảnh vật đều đổi thay, cây cối thì như òa vỡ vì vui sướng có được những trận mưa đầu mùa tưới gội. Thấy những ngọn cây xanh lá, là thấy được sức sống theo đà vươn lên. Ước mong sao, năm nay mùa màng đem lại nhiều hoa màu tươi tốt, để ai nấy hàng ngày no đủ.

Kính thưa anh chị em Phan Sinh xa gần,

Trên đây là một vài tin tức liên qua đến anh em Nhà Hòa Hội với Giáo xứ trong những tháng ngày qua. Ước mong sự trợ giúp của anh chị em xa gần, và rất ân cần được đón tiếp anh chị em. Cuối cùng, nguyện xin Đức Kitô Phục Sinh luôn đồng hành và thánh hóa mọi người và từng người trong Đại Gia Đình chúng ta hôm nay và mãi mãi.

**A**nh em Đakao tiếp tục lên tiếng: “Vâng lời hơn của lễ”. Đó là động lực khiến Tai Trâu lại được gặp chư huynh đệ qua bài chia sẻ này. Bởi lẽ, đây là quyết định của cả một hội nghị cộng đoàn Đakao oanh liệt tối ngày 04-05 vừa qua. Khi ai nấy nhao nhao truyền Tai Trâu viết, họ đã vô tình xóa bỏ truyền thống xưa nay chủ trương rằng “Anh em thay nhau viết tin cho Tờ Chia Sẻ của Tỉnh Dòng”. Không sao! Tai Trâu viết vậy.

Dĩ nhiên, từ tháng trước đến tháng này, nhà Đakao luôn luôn có nhiều điều để nói. Nhưng không thể nói hết, e rằng Tờ Chia Sẻ không đủ chỗ chứa những điều được viết ra! Thật là khó khăn khi phải chọn lọc các tin tức, bỏ một thì tiếc hai. Nhưng vẫn phải có tinh thần từ bỏ.

Trước hết, sau khi học hỏi, suy nghĩ kỹ bài thường huấn tháng qua của Tỉnh Dòng, anh em thảo luận rất sôi nổi về lệnh cấm đọc kinh “Lạy Chúa Giêsu Kitô chí thánh” ở ngoài nhà thờ. Một đảng, anh em vâng lời chỉ đọc kinh đó trong nhà thờ, đảng khác, anh em vẫn áy náy lương tâm. Làm thế có phải phủ nhận Chúa hiện diện khắp mọi nơi hay không? Một cuộc khảo cứu tài liệu được phát động. Kết quả, Tai Trâu tìm thấy sử ghi như sau: “Ngày kia anh em xin ngài (Phanxicô) dạy cho họ cách cầu nguyện, bởi chung, với tinh thần hoàn toàn đơn sơ, họ không biết kinh Thần tụng của Hội Thánh. Ngài đáp: “Khi cầu nguyện, anh em hãy thưa “Lạy Cha” và “Lạy Chúa Kitô, chúng con thờ lạy Chúa trong các nhà thờ trên khắp thế giới. Chúng con chúc tụng Chúa, vì Chúa đã dùng cây Thánh Giá mà cứu chuộc thiên hạ”... “Vì vậy, mỗi khi thấy một nhà thờ nào, dù ở xa và chỉ có thể thấy thấp thoáng hình dáng, anh em đều quay mình về hướng ấy. Sấp mình xuống đất, phủ phục cả trong tâm hồn lẫn ngoài thể xác, họ thờ lạy Đấng Toàn Năng và thưa: “Lạy Chúa Kitô, chúng con thờ lạy Chúa trong mọi nhà thờ của Chúa”, như Cha Thánh đã dạy cho họ. Điều lạ lùng không kém là anh em đều làm như thế bất cứ khi nào nhìn thấy một tượng Thánh Giá hay một dấu hình Thánh Giá trên đất, trên tường, trên thân cây, hay hàng rào dọc đường”(ICel 45). “Dù ở xa và chỉ có thể thấy thấp thoáng hình dáng” phải chăng lúc đó họ

đứng trong một nhà thờ mà hướng nhìn về một nhà thờ khác thấp thoáng ở xa mà đọc “Lạy Chúa Kitô”? “Anh em đều làm như thế bất cứ khi nào nhìn thấy một tượng Thánh Giá hay một dấu hình Thánh Giá trên đất, trên tường, trên thân cây, hay hàng rào dọc đường”. Phải chăng đó là đất, thân cây, tường hay hàng rào ở trong nhà thờ? Xin các chuyên gia giải tòa nổi lòng cho anh em. Tai Trâu có cảm tưởng nhà soạn bài theo trường phái Bônaventura, nên cho rằng: “Hai cuốn Cêlanô đã có lệnh đốt rồi!”?

Tiếp đến, những ngày lễ lớn đã qua mà những gì đọng lại vẫn còn sót dèo. Xin trích dẫn từ Tờ Thông Tin Giáo Xứ Phanxicô Đakao tháng 05-2009: “Thánh lễ thứ năm 09-04 do cha Irênê Minh chủ tế, với nghi thức rửa chân, mà tôi chưa thấy bao giờ ở Việt Nam. Đó là sau khi cha Minh rửa chân cho 12 “tông đồ”, các “tông đồ” này lại lần lượt rửa chân cho nhiều người khác ngồi dọc sẵn các lối đi, dường như có phụ nữ nữa”. Bác Đa viết thế chứng tỏ bác lấy làm lạ lắm. Bác ngạc nhiên vì bác chưa bao giờ thấy ở Việt Nam. Chắc gì ở các nước khác bác có thể thấy được như thế? May ra ở Mỹ mới có bác ạ! Đây gọi là rửa chân dây chuyền đó bác. Bác ngạc nhiên vì bác thấy “dường như có phụ nữ nữa”. Chắc bác nghi ngờ tư cách phụ nữ của các cô các bà “tông đồ” ấy nên phải nói “dường như”? Tai Trâu này xác nhận có “tông đồ phụ nữ” thật. Ngày nay phụ nữ làm tông đồ nhiều và mạnh mẽ, rửa chân cho họ cũng tốt thôi bác! Lần sau bác nên xung phong làm “tông đồ” đợt một, để sau đó, bác tìm một “tông đồ nữ” mà rửa.

Xin trích tiếp: “Cha Giuse Xuân Thảo chủ sự nghi thức thứ Sáu Tuần Thánh... Cha Thảo và hai thanh niên hát bài Thương Khó theo điệu bình ca Giáo hội thật rõ ràng, đúng cung cách và giọng hát. Cha nhạc sĩ hát thì phải có khác chứ!”. Chúng tôi quen gọi là “Su nhạc”. Su nhạc hát đương nhiên phải khác. Su nhạc chúng tôi còn hát Bài Thánh ca Phục Sinh (Exultet) trong Đêm Vọng Phục Sinh nữa. Sau Thánh lễ, một chuyên gia Phụng vụ vừa bước vào Phòng áo đã thốt lên rằng: “Bao năm nay mới được nghe một bài hát ra hồn!”. Tai Trâu tôi không phân biệt được thế nào là hay dở, chỉ lo các năm sau, thiên hạ bỏ các nhà thờ khác mà về nhà thờ



Đakao nghe Sur nhạc hát. Đồng thời Tai Trâu cũng lo về sau, ngoài Sur nhạc không ai dám hát Exultet ở nhà thờ Đakao nữa. Mong Sur nhạc đừng để bà con thất vọng khi tìm đến dự lễ Vọng Phục Sinh tại nhà thờ Đakao những năm tới.

Tai Trâu cũng nghe thiên hạ ca ngợi cha xứ Giuse Bình khéo chia, không để cha nào ngồi chơi xơi nước: cha này làm phép rửa, cha kia làm phép nước, cha khác đi rảy nước, bốn cha ban bí tích Thanh tẩy cho 23 tân tòng tại bốn giếng rửa sắp hàng ngang trên cung thánh. Tại giếng này: "...Tôi rửa anh, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần", tiếp sang giếng kia: "...Tôi rửa chị, nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần". Cứ thế, Cha rồi Chúa Cha rôm rả! Tai Trâu nhất trí với lời kết của bài "Tam Nhật Thánh đặc biệt ở Đakao": "Một Giáo xứ nhỏ bé đã làm được việc vĩ đại, thật đáng khâm phục. Halleluia!".

Cuối cùng, xin báo cáo chư huynh đệ: các nghị quyết của cộng đoàn Đakao đăng trong Tờ Chia Sẻ tháng 04-09 thuộc loại Cá tháng tư. Không có chuyện quản lý sấm di động cho mỗi anh em, vì anh em có cả rồi, trừ anh nào không còn thấy chữ và những con số mà bấm, hoặc anh nào cương quyết giữ gìn nếp sống thời Trung cổ để trung thành với nguồn cội. Không có chuyện đi thăm dò miền truyền giáo Cambochia, vì cộng đoàn còn phải chia nhau đi truyền giáo cho khắp thế gian, chứ không nhất thiết chỉ dành cho duy nhất một quốc gia nào. Anh em nhớ lại: "Các ông đi qua miền Phy-ghi-a và Ga-lát, vì Thánh Thần ngăn cản không cho các ông rao giảng lời Chúa ở A-xi-a. Khi tới sát ranh giới My-xi-a, các ông thử vào miền Bi-thy-ni-a, nhưng Thần Khí Đức Giêsu không cho phép"(Cv 16,6-7). Anh em bèn ở lại Đakao, và sẽ tạm thời đi loanh quanh trên các nẻo đường quê hương.

## Tin Đất Sét

D. T

**A**nh em Đất Sét kính chào toàn thể anh chị em.

Anh em Đất Sét khỏe mạnh, riêng anh Lý không được khỏe lắm. Ngày 25 tháng 3 vừa qua là ngày hành hương Năm Thánh, anh Lý đi lễ và bị tai nạn giao thông trên đường đến Vĩnh Phước. Cũng may là anh bị nhẹ nên anh vẫn chủ tế thánh lễ như đã được phân công. Tuy vậy, tai nạn ấy đã làm cho anh Lý ê ẩm cả tháng.

Anh Lý và anh Hải đã tiên liệu để giáo họ Đồng Trăng có lễ trong Tam Nhật Vượt Qua. Vì vậy, anh Lý nhờ đến anh Ngọc; và anh Ngọc đã sẵn sàng giúp. Đúng là ông cha ta có câu: "*nhất cận thân nhì cận lân*". Anh Ngọc đến cử hành lễ Tam Nhật Vượt Qua và vọng Phục Sinh cho giáo họ Vô nhiễm. Do đó, giáo dân có cơ hội gặp lại người cha yêu quý của mình năm xưa.

Năm nay, đối với giáo xứ Đất Sét, Thánh Lễ Tiệc Ly đượm màu sắc u buồn lại càng buồn hơn vì điện bị cúp. Máy phát điện của giáo xứ khởi động được 5 phút rồi cũng ngưng luôn do hết xăng. Có lẽ ý Chúa nhiệm mầu chẳng, nên cha xứ giảng một bài trọng thể, hùng hồn hơn mọi ngày?



Lễ Phục Sinh năm nay, anh Lý rửa tội cho 5 người tân tòng. Anh Hải dự định mở thêm một lớp giáo lý dự tòng trong tháng 5 này nữa, để kịp ban bí tích rửa tội cho họ vào dịp lễ Chúa Giáng Sinh sắp tới.

Ngoài công việc khám bệnh như thường lệ, anh Mỹ còn có thú tiêu khiển là nuôi cá kiểng và chơi bon-sai. Vì thế, đôi khi tiện dịp đi mua thuốc chữa bệnh hay đi làm về, anh đều chở thêm một cây hoa, một chậu sứ hoặc một ít cá kiểng về nhà. Anh đã cắt tĩa, ghép những cây hoa ấy thành những cây bon-sai quý giá. Anh đã trở thành một nghệ nhân bon-sai hồi nào không ai biết. Anh em nào có nhu cầu ghép bon-sai thì xin trực tiếp liên hệ với bác sĩ kiêm nghệ sĩ Mỹ.

Kính chào anh em, chị em xa gần,

Đến hẹn, anh em cộng đoàn Đồng Dài hân hạnh chia sẻ với anh chị em trong gia đình Phan Sinh vài chuyện (chứ không nhiều chuyện): từ trong nhà đến ngoài vườn, từ công việc truyền giáo đến mục vụ giáo xứ.

Chuyện trong nhà ngoài vườn, cộng đoàn Đồng Dài nhân số thường trực là 4 anh em và với 1 thầy thực tập năm. Cũng báo tin vui với anh chị em, thời gian qua, cảm ơn Chúa, anh em trong cộng đoàn Đồng Dài vẫn bình an và mạnh khỏe, công việc



vẫn trôi chảy, chỉ trừ thầy già Noel có hơi yếu một chút và thầy quản lý thì bận rộn theo “đường tăng”. Dù phải vất vả chạy theo “đường tăng” để đi thỉnh kinh, nhưng thầy đã cố gắng ra vườn, cuốc đất, trồng rau : cải, xà-lách, rau muống... để tăng thêm phần rau xanh trong các bữa ăn cho anh em. Việc thầy làm có hai mục đích : trước là để cho anh em có thêm rau xanh trong bữa ăn, sau là để tiêu hao bớt lượng “đường tăng” trong cơ thể. Do vậy, lượng đường trong cơ thể của thầy có phần giảm bớt và anh em cũng được hưởng nhờ.

Còn thầy Cao Thái, cuối tháng này cũng hết năm thực tập và trở về lại với môi trường học viện. Một năm qua, thầy cộng tác đặc lực với anh Ngọc để lo cho anh em Dân Tộc. Công việc chính của thầy là làm “lơ”. Thầy làm “lơ” rất giỏi, bình thường xe chỉ 27 chỗ, nhưng thầy đã chất được 120 người lớn nhỏ. Cứ mỗi Chúa Nhật, thầy thức dậy lúc 4h làm “lơ” cho đến 8h30, 9h dạy giáo lý cho các em Dân Tộc, 13h thánh lễ, khoảng 14h30 lại làm “lơ” cho đến 20h. Mỗi tuần thầy còn lên các làng 2 lần để gặp gỡ bà con Dân Tộc. Ngoài ra, thầy còn giúp cho giáo lý viên giáo xứ mỗi tháng 2 lần vào tối thứ 2. Hy vọng, sau 1 năm thực tập, thầy học

được nhiều điều bổ ích từ thực tế của môi trường truyền giáo và giáo xứ.

Môi trường truyền giáo tại đây bao la bát ngát, khả năng làm được bao nhiêu thì cảm ơn Chúa bấy nhiêu, chính anh Ngọc cũng nói rõ điều đó. Hiện nay, anh Ngọc đang phối hợp với

anh Quế tổ chức huấn luyện cho các trưởng, phó và giáo lý viên của các làng Dân Tộc ở Khánh Vĩnh và Suối Dầu. Các anh chị em đại diện từ các làng về ở trọn 2 ngày 1 đêm tại Đồng Dài để ăn học. Chương trình học gồm có: cách thức tổ chức

nhóm, phụng vụ, giáo lý và vệ sinh môi trường...Anh Ngọc đã tổ chức lớp này được 4 tháng rồi và thấy có kết quả khả quan, vì những người được đi học, vừa học và vừa có cơ hội thực tập ngay tại môi trường của họ. Và chính họ trở thành những thành viên nòng cốt của nhóm và hướng dẫn nhóm mình. Cụ thể, đến nay tôi thì thấy rằng, phần vệ sinh, sau mỗi lần lễ Dân Tộc thì đỡ xả rác lung tung và sạch hơn nhiều.

Về giáo xứ, các sinh hoạt vẫn chạy đều và chạy tốt, cứ hết việc này tới việc khác, nối tiếp nhau. Vì thế, thời gian trôi qua một năm rất nhanh. Xin chia sẻ vài điều:

Thứ nhất tháng 3 vừa qua, nhóm Nhip Cầu Tương Ái của giáo xứ đã kết thúc vòng vay vốn thứ nhất. Nhóm này có mục đích giúp các hộ nghèo vay vốn làm ăn 20 tháng qua và bắt đầu một vòng mới. Bước đầu hình thành nhóm này là do một ân nhân, qua anh Xuân Quý đã giúp cho chị em trong giáo xứ mượn 80,000,000VNĐ, mỗi chị được vay là 2,000,000 VNĐ, chia thành 5 tổ, mỗi tổ 8 người và chọn một chị làm tổ trưởng để thu tiền vốn hàng tháng là 100,000 VNĐ và 1,000 VNĐ tiền giấy bút. Số tiền vốn thu lại từ 40 chị mỗi tháng



là 4,000,000 VNĐ và cho thêm 2 chị khác vay và cứ như thế, tổng số người vay cuối cùng là 72 chị. Kết thúc 20 tháng qua, các chị em làm rất tốt và có tương trợ lẫn nhau. Việc làm này, giúp ích rất nhiều cho gia đình các chị em nghèo: tránh được tình trạng vay lời nóng và có tiền để xuống giống, bón phân ruộng... Việc vay vốn này cũng giúp cải thiện phần nào gia đình của các chị em trong giáo xứ. Hiện nay, các chị đã bắt đầu vòng vay vốn mới, hy vọng đầu xuôi, đuôi lọt.

Thứ hai, ngày 3 tháng 5 vừa qua, ngày cầu nguyện cho ơn thiên triệu, linh mục và tu sĩ cũng là ngày bốn mạng của gia đình tu sĩ và tu sinh trong giáo xứ Đồng Dài. Đây là lần thứ tư, gia đình tu sĩ tu sinh trong giáo xứ mừng bốn mạng. Mục đích của tổ chức các gia đình tu sĩ tu sinh là để khuyến khích con em trong giáo xứ dâng mình cho Chúa trong đời



sống linh mục và tu sĩ. Sau là để cầu nguyện cho các tu sĩ và tu sinh bền chí trong ơn gọi. Do đó, vào các buổi tối thứ Tư hàng tuần, sau thánh lễ, phụ huynh của các tu sĩ và tu sinh, cùng các em ở lại châu Minh Thánh Chúa 30 phút để cầu nguyện cho con em mình được trung thành với

Chúa trong ơn gọi. Hiện nay, trong giáo xứ có : 2 Lm, 3 sơ khấn tạm, 2 em nam đang tìm hiểu : 1 Phanxicô và 1 SVD, 4 em ở Dòng KTĐM Nha Trang, 1 tìm hiểu Dòng FMM, 1 em tìm hiểu Dòng Têrêxa Tiểu Muội, phần còn lại ở tại giáo xứ là 20 em đang học từ lớp 6 đến 12.

Trên đây là dài dòng chia sẻ với anh chị em xa gần, xin quý anh chị em thêm lời cầu nguyện cho anh em chúng tôi tiếp tục hăng hái, nhiệt thành mở mang Nước Chúa ngay tại nơi mình sống theo tinh thần Phan Sinh.

## VE “GỌI” HỀ VÈ, THỦ ĐỨC - “THỨC ĐỦ”

[phansinhtuan@yahoo.com](mailto:phansinhtuan@yahoo.com)

Những ngày đầu tháng năm, Học viện ve kêu vang; nhưng trước đó, Học viện cũng đã vang tiếng hát bè của các anh em cũng như các em Tìm hiểu nhằm chuẩn bị cho ngày lễ truyền chức linh mục cho các anh: Phêrô Trần Đức Nhuận, Gioan B. Trần Khắc Du, Phaolô Nguyễn Thanh Bình, Phêrô Phạm Bá Đình, Giuse Hoàng Hữu Chi và Giuse Trương Văn Tính vào Chúa Nhật 10/05/2009.

Rút kinh nghiệm những lần trước, anh ca trưởng Giuse Đình Trí chọn một số anh em Học viện chịu trách nhiệm hát lễ và xin Ban Lao Động cho các anh em này không nhận trách nhiệm gì trong suốt thánh lễ, nhằm “bảo toàn” lực lượng phục vụ trọn vẹn cho Thánh lễ.

Ngoài ra, anh cũng phát huy được nguồn nhân lực dồi dào, trẻ- khỏe- miễn phí nhưng chất lượng lại cao, là các em Tìm Hiểu Thủ Đức tham gia hát lễ.

Song song đó, các ban đã ngồi lại với nhau, lên kế hoạch, phân công định việc cho từng ban, từng người. Tất cả nhằm góp phần làm cho buổi lễ truyền chức linh mục được diễn ra tốt đẹp, lành thánh, và thắm mỹ từ nhà nguyện cho đến tận sân vườn phòng ốc.

Các anh lớn trong cộng đoàn cũng đồng hành với anh em học viện trong việc nhắc nhở, động viên anh em chu toàn công tác.

Một ngày trước đó, thân hữu của các anh Gioan B. Du, Giuse Tính đã đến Học viện, nghi



ngôi dưỡng sức, để có đủ sức khỏe và tinh táo tham dự thánh lễ trọng đại này.

Và ngày ấy đã đến.

9 giờ 00, Thánh lễ mới bắt đầu, nhưng từ bảy giờ, trong sân trước sân sau, và cả vườn Tỉnh Tâm đã thấp thoáng khách mời đi lại, trò chuyện.

Đến 8 giờ 30, xe và khách đã tràn ngập Học viện. Anh dẫn chương trình mời quý quan khách lên nhà nguyện để tập hát, chuẩn bị thánh lễ.

8 giờ 45, xe của đức giám mục phụ tá giáo phận Sài Gòn Phêrô Nguyễn Văn Khảm tiến vào sân học viện. Đức cha nổi tiếng là người ăn nói lịch thiệp và có duyên. Cho nên, Học viện đã cử một anh em tướng tá phong độ và ăn nói chuẩn mực vào bậc nhất để tiếp Đức giám mục. Và anh này đã không phụ lòng mong mỏi của Học viện, khi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đúng chín giờ Thánh lễ bắt đầu với bài ca mừng Chúa Phục sinh. Giọng hát thâm trầm của các anh học viện (vì tuổi tu) cùng với giọng ca véo von của các em Tim Hiểu (vì mới vào tìm hiểu) hòa quyện với nhau tạo nên một giai điệu du dương đến “lạ lùng”.

Đến tham dự thánh lễ này, mỗi người có những mong mỏi khác nhau. Nhưng một trong những mong đợi đó hẳn là được nghe bài giảng của Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm. Và ngài đã không làm phụ lòng những “fan” hâm mộ cách giảng dạy của ngài. Với phong thái ung dung, thân thiện, và một chút hóm hỉnh, Đức cha đã chinh phục được những người khán thính giả có mặt trong nhà nguyện; dĩ nhiên cả những người bên ngoài nhà nguyện nữa, và số này thì lại đông hơn!

Đức cha cho rằng không phải ngẫu nhiên mà Tỉnh Dòng chọn năm nay, năm 2009, để tổ chức lễ truyền chức cho các anh em kể trên. Năm nay chính là năm kỷ niệm lần thứ 800 Giáo Hội chuẩn nhận cho thánh Phanxicô lập Dòng. Thánh Phanxicô là vị thánh có trái tim của người mẹ. Ngài cư xử với mọi người cách nhẹ nhàng và dịu dàng (điều này hẳn là cha thánh phải hãnh diện vì ở Học viện đã có một anh em có thể kế thừa một cách xuất sắc đặc điểm này của ngài- không nói ra thì hầu hết đều đã biết!). Một điểm đáng lưu ý nữa là hôm nay 10/05

chính là Ngày của Mẹ. Theo Đức cha, đây không phải là một sự trùng hợp mà đã có sự cân nhắc. Ai cũng có kinh nghiệm về mẹ của mình (!). Điểm nổi bật nơi người mẹ là tình yêu và sự chân thành. Nói về tình thương con của người mẹ, có người cho rằng đó là một tình cảm ủy mị; nhận định này có thể đúng phần nào. Nhưng điều không thể phủ nhận là bà mẹ nào cũng luôn bên bờ con, sẵn sàng hy sinh tất cả, thậm chí đến mạng sống mình ... để con được sống. Chúng ta có thể dẫn chứng ra biết bao tấm gương như thế. Nhưng trên hết những người mẹ ấy chúng ta có một Người Mẹ tuyệt vời đó là Giáo Hội.

Sau một hồi diễn giải (mà người viết không đủ khả năng để nhớ hết chi tiết), Đức cha kết luận: Yêu Mẹ là ở trong lòng Mẹ; Yêu Hội Thánh thì ở trong lòng Hội Thánh. Đức cha mời gọi các tiến chức hãy luôn phục vụ trong lòng của Mẹ Giáo Hội. (Điều này hẳn là hợp với ý cha thánh) Kết thúc bài giảng, Đức cha cầu chúc các tiến chức luôn trung thành với sứ vụ linh mục, trong lòng Giáo Hội.

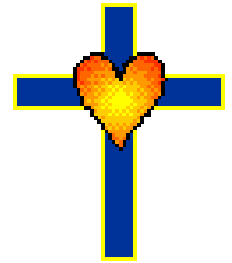
Trước khi kết thúc thánh lễ, một tân linh mục đã đại diện cho các tân chức cảm ơn Đức cha, anh Giám Tỉnh, các cha, các thầy trong ban Huấn luyện và toàn thể anh em trong Dòng, quý ông bà cố, và toàn thể những người mà các tân linh mục đã từng thụ ơn. Có một điều đáng ghi nhận là trong phần cảm ơn quý ông bà cố, tân linh mục này đã dành một phút tĩnh lặng để tưởng nhớ đến quý ông bà cố đã qua đời!

Thánh lễ kết thúc với phép lành của Đức cha. Mọi người rời nhà nguyện, dùng bữa nhẹ tại nhà cơm Học viện; mỗi người một tô phở, một hộp sữa đậu nành, bánh mận ngọt và trái cây; đơn giản, dễ ăn, no bụng mà lại bổ dưỡng! Riêng các tân chức, mỗi anh được dành riêng một phòng riêng để khoản đãi và gặp gỡ với bà con thân hữu.

Đến 13 giờ, mọi người rời khỏi Học viện trong an bình, vui tươi và ... mát mẻ bởi một cơn mưa rào nặng hạt.

Tạ ơn Chúa Giêsu Phục Sinh đã ban cho Giáo Hội, cho tỉnh Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam thêm 6 vị linh mục. Xin Ngài gìn giữ các tân linh mục trong trái tim yêu thương của Ngài. Amen.

# Trang Huấn Luyện



## Chiều Kích Nhân Học của Lời Khẩn Khiết Tịnh

Ngày nay, chiều kích đầu tiên được đề cập khi trình bày các lời khẩn : chiều kích nhân học. Bài này nói tới chiều kích nhân học của lời khẩn khiết tịnh.

Theo chiều kích nhân học, sự khiết tịnh được nhìn trong phạm vi tình yêu. Sự khiết tịnh là một thực tại sâu xa của con người và là chất xúc tác mang tính xã hội mạnh mẽ dẫn tới sự biến đổi. Đó là một lời mời gọi quyết liệt hướng tới sự thân tình làm tăng thêm sức mạnh cho chúng ta để yêu mình, yêu người khác và yêu Thiên Chúa.

Điều này cho chúng ta hiểu làm sao tình yêu như là một nhu cầu nền tảng của con người hiện diện trong ba cấp độ của cái tôi/chính mình : tâm-thể lý, tâm lý-xã hội, tinh thần-lý trí. Chúng ta nhìn nhận chân lý này như là sức đẩy và khởi điểm để đào sâu ý nghĩa của sự khiết tịnh.

Tình yêu là một quan điểm được dùng trong việc học hỏi về sự khiết tịnh vì nó làm nổi bật và đem lại ý nghĩa cho sự khiết tịnh như là một nhân đức kytô giáo vì kytô giáo trước tiên là đạo tình yêu. Bằng cách nhìn nhận tầm quan trọng của chiều kích nhân bản, người ta có thể nắm được nền tảng của lời khẩn khiết tịnh là nối kết mối tương quan yêu thương, tình bạn, mối thân tình với chính mình, với người khác, với Thiên Chúa (TC) và với tạo vật.

Sự khiết tịnh sẽ dễ hiểu hơn khi đặt trong viễn ảnh của tình yêu vì tình yêu nhấn mạnh đến những nhu cầu sâu xa cơ bản (nguyên mẫu) của con người, sự thân tình, một sự đáp trả trong việc dâng hiến trọn vẹn tình yêu và là hành động hướng tới sự hòa nhập và trọn vẹn của tính dục. Tình yêu là trung tâm trong sự trưởng thành và tăng trưởng tình cảm của con người.

### 1. Xác định những yếu tố nhân bản trong tình yêu qua ba cấp độ đời sống tâm linh

Khiết tịnh sâu xa là một thực tại nhân bản. Những yếu tố nhân bản trong sự khiết tịnh là nền tảng cần thiết để hiểu rõ hơn về sự khiết tịnh của Đức Kytô và của những người thánh hiến.

Ba cấp độ trong đời sống con người:

*Thân thể* (body): vật chất/ dụng cụ chạm được.

*Tâm* (psyche): chỉ toàn bộ hiện tượng tâm lý bao gồm cảm giác, cảm xúc, tưởng tượng, ký ức và ước muốn.

*Tinh thần* (spirit): nguyên tắc của sự sống và của hoạt động cần cho sự sống.

#### 1) Cấp độ tâm-thể lý.

Nhận biết mình, chấp nhận mình và tự đánh giá mình là những nhân tố cần thiết cho việc hiến dâng hoàn toàn cho TC. Người ta sẽ không hiểu đầy đủ tính dục hoặc thể giới trừ phi họ nhìn nhận cách sâu xa trước tiên thân xác của họ, nhận ra ý nghĩa của thân xác.

Thân xác con người được dựng nên để phản ứng, có cảm giác, cảm nghĩ, tìm tòi, để được thỏa mãn. Như thế thân xác được lôi kéo hay chối từ những con người hay những hoàn cảnh. Ở cấp độ thể lý, người ta tìm sự đụng chạm, nắm giữ, thỏa mãn. Sự lôi cuốn tính dục ở đây có thể là lòng thương (= đơn giản là sự thương cảm/đồng cảm, thỏa mãn của một nhu cầu)

#### 2) Cấp độ tâm lý-xã hội

Chúng ta là những hữu thể có nhu cầu gặp gỡ nhau, được nhìn nhận, hoạt động với nhau, thông tri và liên lạc. Chúng ta cần tình yêu, sự săn sóc và chú ý... Tuy nhiên, chúng ta giới hạn trong những gì chúng ta có và chúng ta là. Chúng ta được tạo dựng để lớn lên nhờ sự hoạt động hỗ tương với người khác và sự thân thiện với người khác. Tôi cần được bổ túc bởi người khác... Nhờ đó tôi vượt qua sự tự bảo vệ, tự khẳng định qua việc hợp tác với người khác.

Nhờ cấp độ này, người ta hình thành một tình bạn đích thực mà nơi đó có sự nhìn nhận giá trị của người khác như là một đối tượng bên ngoài tôi... Cấp độ này được đánh dấu bởi một tình yêu độ lượng (= muốn điều tốt cho người khác). Điều này chính là năng lực tiềm tàng của cấp độ thứ hai. Những đòi hỏi của xã hội và của những con người trở thành những yếu tố quan trọng trong sự hiện diện của ta đối với thể giới chứ

không chỉ đơn giản là sự thỏa mãn thân xác; một sự lớn lên bên trong chứ không chỉ đáp lại những kiểu cách bên ngoài do một sự thỏa mãn tức thời.

### 3) *Cấp độ tình thân-lý trí*

Ở cấp độ này, con người tìm thấy một nhu cầu bẩm sinh được tạo dựng để suy tư, phán đoán, đánh giá, vượt qua những hướng chiều về vật chất, hiện tại, tức thời để làm thành những quan niệm phi vật chất và dài lâu hơn. Chúng ta suy tư về những giới hạn và phương tiện và lấy quyết định. Có một ước muốn về sự tự siêu thăng, vượt qua nhu cầu của mình. Dựa trên một sự thật bên ngoài mình. Cấp độ này dẫn chúng ta đến thế giới tinh thần của tình yêu, sự thật và sự thiện. Do đó, làm cho chúng ta thoát khỏi sự ràng buộc, quyết định theo tính tự nhiên và óc vị lợi. Điều này dẫn ta đến sự dâng hiến trọn vẹn, không chỉ đơn giản vật chất hay tương quan nhưng là quà tặng của tâm hồn cho người khác.

Ở cấp độ này tình yêu hơn là sự lôi cuốn, hơn cả một sự hợp tác. Tình yêu là quà tặng tự trao ban trọn vẹn, tự do, vô điều kiện cho Thiên Chúa và người khác. Tình yêu đích thực phát xuất từ đau khổ, từ bỏ sự thỏa mãn, cuối cùng là sự quên mình. Điều này có thể đưa chúng ta từ sự hoàn thành ước nguyện của mình tới sự tự siêu thăng, và từ sự siêu thăng tới TC.

## 2. Các loại tình yêu dựa trên các cấp độ đời sống tâm linh

### 1) *Tình yêu chủ quan (Cấp độ tâm-thể lý)*

Sự lôi cuốn dựa trên thỏa mãn cảm giác và ước muốn cảm xúc. Ở đây con người trở thành đối tượng, phương tiện cho sự thỏa mãn cá nhân. *Cơ sở của loại tình yêu này là giá trị của thỏa mãn.* Sự thỏa mãn đầy đủ nhu cầu của tôi trở thành ưu tiên (tình yêu nhục dục).

### 2) *Tình yêu độ lượng (Cấp độ tâm lý-xã hội)*

Lòng độ lượng, tình bạn, sự tốt lành là những từ đồng nghĩa liên quan đến cấp độ này. Theo thánh Tôma Aquinô, tình yêu ở cấp độ này là lòng ước muốn, những cảm nghĩ vị tha dành cho người khác. Khách quan hơn, là sự nhận biết những giới hạn của kẻ khác và muốn cho kẻ khác được đầy đủ. *Cơ sở của loại tình yêu này là giá trị của người khác.*

### 3) *Tình yêu trọn vẹn hay tình yêu điên rồ (Cấp độ tình thân-lý trí)*

Cấp độ này là điểm gặp gỡ giữa tình yêu con người và tình yêu TC. Đây là tình yêu trọn vẹn

và cao cả nhất. Tuy nhiên loại tình yêu này chỉ trở thành một nhân đức kytô giáo khi chúng ta nhìn nhận trật tự tự nhiên, nơi người khác và nơi chúng ta đều phát xuất từ TC, được Người hướng dẫn và đặt sự hiện diện của ta nơi Người. Đó là một tiêu chuẩn mới để đánh giá dựa trên thứ tự của ước muốn: ước của tôi, của người khác và của Thiên Chúa.

Ân sủng hoạt động trong cấp độ này, biến đổi tình yêu nhân loại thành tình yêu nhân đức. Tình yêu trở thành nhân đức khi mà sự chọn lựa của chúng ta ở bất cứ cấp độ nào đều có sự hiện diện của TC và đáp lại Người, vì Người. *Cơ sở của tình yêu này là tình yêu TC, tình yêu thúc đẩy tôi dâng hiến trọn vẹn cho TC.*

## 3. Sự khiết tịnh tu trì như là sự từ bỏ dựa trên ba cấp độ đời sống tâm linh

Có những đòi hỏi liên quan đến sự chọn lựa đời sống độc thân khiết tịnh. Trong mọi chọn lựa cuộc sống đều đòi hỏi sự từ bỏ. Chúa Yêsu nói: “Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy bán những gì anh có, đem cho người nghèo, rồi đến theo tôi. (Mt 19,21).

Chúng ta từ bỏ gì trong tư cách là người thánh hiến cho TC?

### 4) *Cấp độ tâm-thể lý*

Chúng ta không từ bỏ được thân xác chúng ta nhưng là những phương tiện diễn tả và thực hiện những điều sai trái đối với hướng đi của chúng ta. Từ bỏ sự thích thú thỏa mãn thể xác/tính dục hoặc bất cứ hành động biểu trưng hoặc dẫn đến sự hòa hợp tính dục, Điều này bao gồm: hôn, hành vi thể lý thân mật, âu yếm, những cái nhìn lôi cuốn... bất cứ hành vi, cử chỉ ngược với tình yêu trọn vẹn và duy nhất mà chúng ta dành cho Đức Yêsu. Mặc dù chúng ta phải từ bỏ những diễn tả nhục dục nhưng chúng ta không loại bỏ nam tính hay nữ tính của chúng ta. Ví dụ : sự mạnh mẽ, sự tế nhị, dịu hiền, nhạy cảm, thân mật ... trong từng bối cảnh riêng, là những phương tiện đặc biệt hiện thân sự hiền lành của Đức Kitô.

### 5) *Cấp độ Tâm lý-Xã hội*

Chúng ta từ bỏ một tình bạn thân thiết và trung thành của một người yêu, một sự bỏ tức mặt thiết của một người nam hay một người nữ đem lại cho chúng ta một sự bảo đảm và niềm vui trong cuộc sống. Ở cấp độ này, người tu sĩ này, không từ chối tình bạn, nhưng phải đặt tình bạn phụ thuộc và hòa nhập với sự cảnh giác nghiêm ngặt nội tâm, trong một tình yêu không



phân chia của mình. Chúng ta từ bỏ nhu cầu được chú ý, được săn sóc và thỏa mãn một sự hiện diện thân mật, những lời hứa hẹn và an ủi dẫn đến sự độc chiếm, kích thích tính dục và đời sống hôn nhân.

#### 6) *Cấp độ tình thân-lý trí*

Sự khiết tịnh cho người tu sĩ một cái chết (từ bỏ) mang tính cứu chuộc. Từ chối hôn nhân, chúng ta dành cho Chúa Yêsu cái ước muốn được con cháu nhớ tới/hồi tưởng. Chúng ta từ bỏ một người bạn đường duy nhất, được dành cho chúng ta hoàn toàn, một người vợ hay một người chồng, với họ chúng ta có thể chia sẻ điều sâu xa nhất. Chọn Chúa Yêsu là một quyết định. Cấp độ ba này đem lại ý nghĩa cho hai cấp độ kia. Trong cả ba cấp độ chúng ta từ bỏ không chỉ thú vui nhục dục mà còn là những khát vọng tự nhiên trong linh hồn và tâm trí chúng ta và khả năng đạt được và ước muốn thiên đàng trần thế tự nhiên, đó là tình yêu giữa người nam và người nữ.

Sống sự khiết tịnh thánh hiến đòi hỏi một sự tiết dục hoàn toàn. Đây thực sự là một của lễ toàn thiêu, và chỉ có một kinh nghiệm đức tin và tình yêu trong cuộc sống hằng ngày có thể duy trì một sự cân bằng giữa giá trị tích cực của sự khiết tịnh và những khía cạnh tiêu cực của sự từ bỏ nhờ đó, có thể đạt được một sự khiết tịnh phong phú và lành thánh và một tình yêu tròn đầy và thánh thiện.

#### 4. **Sử dụng và lạm dụng lời khấn khiết tịnh dựa trên ba cấp độ của bản thân.**

Sự khiết tịnh thánh hiến là một phương tiện có hiệu năng để hướng dẫn những năng lực tự nhiên và thiêng liêng của con người phục vụ vương quốc TC. Yêu Chúa vô điều kiện bao gồm cả việc yêu người khác. Mục tiêu của sự khiết tịnh là làm cho bản tính tự nhiên của con người đạt được sự hoàn hảo. Với người tu sĩ, đó là tình yêu trọn vẹn dành cho TC. Tự do của trái tim có nghĩa là giải thoát khỏi tính ích kỷ để chỉ tìm một mình TC.

##### 1) *Cấp độ tâm-thể lý*

- a) **Thủ dâm** : tự tìm khoái cảm. Giáo hội dạy rằng thủ dâm là vấn đề trầm trọng. Thủ dâm xảy ra có thể do giận dữ, sợ hãi, bị tổn thương, buồn chán, thất bại hoặc do một nhu cầu không được thỏa mãn. Những người thủ dâm thường xuyên có thể là do gặp khó khăn trong tương quan với người

khác, trong truyền đạt thông tin, thiếu lòng tin và thiếu sự quan tâm của kẻ khác...

- b) **Hoạt động thể xác** (đồng giới hay khác giới).
- c) **Tôn thờ/coi thường thân xác**: hoặc chăm chút bản thân quá đáng như kiêng ăn/chung điện; hoặc là không để ý tới chăm sóc thân xác, trong việc ăn uống, không lo thuốc men khi đau bệnh.
- d) **Tap chí, tiểu thuyết, phim ảnh khiêu dâm**: tìm thỏa mãn trong các phương tiện trên.

##### 2) *Cấp độ tâm lý-xã hội*

Vấn đề tình bạn; là một loại hình về sự tương quan tình cảm trong cấp độ tâm lý – xã hội. Điều này không chỉ được phép mà còn được khuyến khích như là một phương tiện tốt để cụ thể hóa tình yêu TC trong chúng ta, và của sự siêu thăng. Đức Giáo Hoàng Yoan Phaolô II nói, trong khi tình cảm cần thiết trong các mối tương quan, tình cảm không được là sức mạnh lèo lái cuộc đời chúng ta. Nó không được gây ra khoái cảm, nhưng phải được hòa nhập vào trong một chương trình của tình yêu.

Tình bạn với người cùng giới hay khác giới cần một mức độ trưởng thành của những người liên quan. Cả hai phải giữ một sự tự do nội tâm làm cho tâm trí họ phải bám rễ vào TC.

##### a) **Dấu hiệu một tình bạn trong sáng**

- Đặt nền trên TC. TC là điểm quy chiếu của tình bạn. Họ không làm điều gì gây chi phối lòng trí. Có tình thân cầu nguyện sâu xa. Người tu sĩ không hiểu rõ ơn gọi của mình và tình yêu sẽ khó có được tình bạn của những người độc thân.
- Cam kết lớn lên trong ân huệ đời sống độc thân. Một tình bạn đẹp cùng cố và làm hoàn hảo sự khiết tịnh.
- Không loại trừ, không sở hữu (người nào).
- Tình bạn đích thực giới hạn những cuộc gặp gỡ thường xuyên và lâu giờ.
- Tình bạn lành mạnh không dẫn tới việc kích thích dục vọng.
- Tôn trọng và nhìn nhận tính hỗ tương toàn vẹn của nhau.

##### b)

Những biện pháp phòng ngừa (trường hợp rơi vào cảm xúc yêu một người nào)

- Không gặp nhau trong nơi kín đáo/riêng lẻ. Tốt hơn nên cùng có sự hiện diện của người thứ ba trong lúc gặp gỡ.
- Bày tỏ với người hướng dẫn/linh hướng. Đừng giữ riêng tình cảm cho mình.
- Kiên nhẫn với chính mình. Cần bình tĩnh trong những cơn bão tố tình cảm. Đừng vội vàng quyết định. Hỏi ý kiến và xin lời khuyên giúp đỡ.
- Tránh liên hệ nhiều qua điện thoại, thư từ, thăm viếng.
- Học cách cười chính mình khi để trái tim đôi khi rung động quá vội vàng.

3) Cấp độ tinh thần-lý trí

- a) Loại bỏ tính ích kỷ ngược với việc phục vụ: tình yêu và bác ái liên quan tới Vương quốc TC được cụ thể hóa trong việc phục vụ yêu thương. Nhưng có thái độ ích kỷ núp bóng lòng vị tha, luôn đi ngược với việc phục vụ. Chẳng hạn như tự đề cao chính mình: Trong cách nói: “Tôi”, “chương trình của tôi”, “ý kiến của tôi”....
- b) Khoảng cách lý tưởng hóa, trí thức hóa: những người quá đề cao tư tưởng. Họ không dám đi ngược lại những tư tưởng/giá trị trí thức không phù hợp với giá trị của người tôi tớ TC.
- c) Phục vụ, hoạt động thiêng liêng vì lý do riêng, ích kỷ; tự hào trong tình yêu.

Ngay cả những giá trị và những tư tưởng về tình yêu, đời sống cộng đoàn, đời sống thiêng liêng cũng có thể được sử dụng vì mục tiêu ích kỷ. Chúng ta có thể dùng tình yêu để phô trương tính tự hào của mình... “Tôi tốt như thế đó...”



# Chia sẻ trong Chia-Sẻ

## NHẬT KÝ TỈNH TÂM CHỊU CHỨC LINH MỤC

Nhà Tỉnh Tâm Damianô Thủ Đức

từ 04 đến 08-5-09

Phaolô Nguyễn Thanh Bình

Sáng thứ hai 4-5-2009, vào lúc 8g00, sáu anh em Phó tế trong từ các cộng đoàn Tỉnh Dòng đã tập trung tại nhà tỉnh tâm Damianô để chuẩn bị đi vào những ngày sa mạc, hướng tới việc chịu chức linh mục vào ngày chúa nhật 10-5-2009. Giờ đây, sáu anh em dành thời giờ để nhìn lại đời mình để hướng về tương lai. Tương lai của sứ vụ mới trong ơn gọi tu sĩ linh mục. Anh Anton Vũ Hữu Lệ OFM, đồng hành với anh em trong 5 ngày sa mạc này. Anh mời gọi anh em để lại đằng sau những lo lắng, băn khoăn và khoá mọi điện thoại, nếu cần đưa cho anh giữ giùm (?), để thanh thần bước vào tỉnh tâm.



Các phó tế được phân công giảng lễ 3 ngày đầu, ngày cuối sẽ do Anh giảng phòng. Cùng với thời khoá biểu rất thoáng, Anh giảng phòng cho biết những bài gợi ý chủ yếu giúp anh em suy nghĩ về chức vụ LM – rất thực – mà sau này anh em dần thân vào. Quả đúng như lời anh nói: nhẹ nhàng và trầm lắng.

Và đây là đôi dòng (trong đó chỉ nêu rất ngắn gọn những gợi ý của bài giảng) được dàn trải qua những trang nhật ký được ghi lại qua 5 ngày....

**Ngày thứ nhất, 4-5 :** Cầu nguyện khai mạc. Dựa vào Lc 6,12-16, anh giảng hướng dẫn anh em đi vào việc Thầy Giêsu tuyển chọn các môn đệ. Và mỗi anh em cầu nguyện tự phát theo sự gợi ý này. Sau đó anh em đi ngay vào nội dung tỉnh tâm.

### Giảng 1: Hướng tới SACERDOS IN AETERNUM (Linh mục đời đời)

-Thánh Vịnh 109,4 diễn tả về Đức Kitô: “*Con là Thượng Tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê*”. Linh mục là người được chia sẻ chức tư tế của Đức Kitô. Nhưng ngày hôm nay người ta nghĩ linh mục là người thế nào?

Có thể nói hình ảnh linh mục hôm nay không còn là hình ảnh linh mục ‘thần thánh’ như trước đây nữa. Vì xã hội hôm nay bị trần tục hoá, khủ thiêng, nên quan niệm thần thánh đã bị mai một. Mỗi bận tâm của người thời đại hôm nay là tập trung vào việc xây dựng xã hội trần thế nên người ta lãng quên Thiên Chúa hoặc là loại trừ Thiên Chúa.

Đứng trước thực trạng đó, không chỉ người đời mà ngay người linh mục cũng bị quan, nghi ngờ về chỗ đứng và ý nghĩa linh mục của mình.

Có thể hình ảnh linh mục có bị méo mó, đời sống linh mục có nhiều đau khổ ... thì chức linh mục vẫn là một ân ban, một quà tặng từ Thiên Chúa. Trong hy vọng linh mục xác tín vào ấn tín “đời đời – aeternum” của mình. Vì linh mục hôm nay và mãi mãi vẫn là người nói về Thiên Chúa cho người khác. Hơn nữa lý do hiện hữu của linh mục là nơi Đức Kitô.

### Câu hỏi gợi ý suy nghĩ :

1. Làm thế nào để thể hiện phẩm chất người linh mục đời đời? Theo anh đâu là điểm nổi bật cần lưu ý. Các yếu tố đó hỗ trợ nhau thế nào?

*Anh em thức mắc:*



a) Tại sao người linh mục hôm nay, nhiều khi lầy lý do làm công tác xã hội nên liên hệ với người giàu nhiều hơn người nghèo? Điều đáng lưu ý ở đây là thấy người giàu thì tiếp đón niềm nở và có khi bỏ ra nhiều thời gian tiếp đón; còn đối với người nghèo tiếp đón miễn cưỡng, chưa nói là khinh miệt và không dành thời giờ cho họ.

b) Tại sao hôm nay nhiều linh mục hay từ chối ban bí tích, đặc biệt là bí tích Hoà giải và ngai giảng?

- Vấn đề nhân bản của người LM hôm nay được anh em nêu lên.

2. Nhìn chung giáo dân Việt Nam còn rất trọng linh mục. Vậy đâu là những thuận lợi và bất lợi trong môi trường ấy?

\* Chiều nay anh em trao đổi theo những câu hỏi gợi ý.

Ngày đầu, dường như anh em vẫn còn bỡ ngỡ.... Cần có những dứt khoát và tập trung hơn.

### **Ngày thứ hai, 5-5 :**

Sáng nay Anh giảng phòng đi vào vấn đề đang gây nhức nhối cho nhiều Giáo hội Âu-Mỹ: sự độc thân LM. Ai dám nói rằng Giáo hội VN không có vấn đề? Phải chăng đây là tảng băng ngầm trong Giáo hội VN?

### **Giảng 2: Sống Đức Ái Hoàn Hảo, hay nẻo đường độc thân Linh mục**

Ai trong chúng ta không có trái tim muốn yêu và được yêu; đã là người là có tình cảm; và cũng đừng nghĩ rằng tu lâu năm đặc đạo thì có thể vượt qua mọi chuyện. Mọi sự sẽ là sai lầm khi không chấp nhận đời sống tình cảm và không làm cho đời sống độc thân triển nở trong tình yêu chân thật. Độc thân linh mục không đè nén cảm xúc, nhưng làm cho cảm xúc được định hướng nhờ tình yêu chân thành và gắn bó mật thiết với Thầy Giêsu.

Chỉ có những người có lòng yêu thương đích thực, mới đam mê con người, dẫn thân cho con người. Chúng ta tự ý chọn đời sống độc thân vì Nước Trời, điều này không bóp nghẹt trái tim chúng ta mà còn mở ra một tình yêu, không phải thứ tình ái “li ti, vị kỉ” mà là thứ tình yêu “đại hải”.

Chị Briega Mc Kenna, OSC đã rất chí lý khi nói về con người thời đại hôm nay: người ta khó có thể nói đến tình yêu mà không nghĩ đến tình dục. Nhưng độc thân không phải là từ chối

vai trò làm cha, làm mẹ... Độc thân linh mục không ngăn cản họ trở thành người không biết yêu, không làm cho con tim khô héo... mà làm cho con tim dâng trào tình yêu theo mẫu gương Đức Kitô. Muốn như vậy thì độc thân linh mục đòi hỏi một đời sống kỉ luật, trung thành cầu nguyện.

### **Gợi ý suy nghĩ:**

1. Làm sao để có thể có khả năng duy trì một tình yêu lành mạnh, sung mãn?
2. Làm thế nào để đối phó với những xúc cảm bản năng giới tính, nổi khao khát yêu và được yêu?

\* ‘*Tình-tiền*’ là những vấn đề gây nhức nhối nhưng lại rất thiết thân, dù trong đời sống độc thân LM. Chiều nay Anh giảng phòng tiếp tục bài gợi ý về vấn đề rất cụ thể này mà chắc chắn anh em sẽ ‘đụng’ phải trong sứ vụ LM.

### **Giảng 3: Người Mục tử sống thanh thoát với của cải**

Tiền bạc, của cải là những thứ cám dỗ triền miên trong cuộc đời con người. Đức Giêsu cũng cảnh giác các môn đệ chọn lựa Thiên Chúa hoặc tiền bạc, chứ không có chuyện nước đôi, ‘lập lò đánh lận con đen’.

Đọc lại L 4 và 6; Hc 72 và 73 : Thánh Phanxicô và Hiến Chương nói đến cách thức sử dụng của cải.

Nhưng nhiều khi người mục tử lại quên đi điều cốt yếu, chạy theo xu thế thời đại, đua đòi, sống trường giả... và từ đó có thái độ: trọng giàu khinh nghèo, mà quên đi đồng xu bà goá nghèo trong Tin Mừng. Xem lại Gc 2,1-5 (cách phân biệt đối xử với người giàu và nghèo).

‘*Tiền bạc*’ có chi phối suy nghĩ và hành động của anh, của người mục tử? Đọc Ed 34,1-5; Ga 10 để kiểm điểm lại đời sống và thái độ của mình. Ước gì đời sống linh mục bớt bon chen, trở thành điểm tựa cho người xung quanh khi họ gặp khó khăn.

### **Gợi ý suy nghĩ:**

- 1) Anh nghĩ thế nào khi người ta nói: phải có tiền mới là việc tông đồ, bác ái, xã hội được?
- 2) Xác định nhu cầu vật chất, phương tiện làm việc tối thiểu thì đủ cho anh?

**Ngày thứ Ba, 6-5 :** Cầu nguyện, vấn đề sống chết của đời độc thân LM. Gương của Phêrô

vẫn còn đó. Bỏ câu nguyện và dễ dàng bỏ đọc CGKPV là khởi đầu cho sự tuột dốc của đời tu.

#### **Giảng 4: Một giờ trong Vườn Dầu – Cầu nguyện (vấn đề cốt tử)**

Đức cha Fulton Sheen đưa ra 5 bước dẫn Phêrô đến chỗ chối Thầy:

**Thứ nhất** - *Không cầu nguyện*

**Thứ hai:** Có liên hệ tới bước thứ nhất ; *lấy cơ làm việc mục vụ để thay thế cầu nguyện*

**Thứ ba:** *theo Người xa xa (như Phêrô).*

**Thứ tư:** *tìm kiếm những an ủi của người đời hơn là gặp gỡ Chúa để được Người nâng đỡ.*

**Thứ năm:** *quá để ý đến dư luận.* Lưu ý dư luận thường là luận dư (đ/c Bùi Tuần)

Năm bước dẫn Phêrô đến chối Thầy, cũng là năm bước người linh mục có thể vấp ngã.

\* Vào lúc 7g15 tối hôm nay, tại NHÀ CHÒI, anh em gặp nhau để tiếp tục trao đổi và nêu khúc mắc. Cũng phải nói thêm rằng có lẽ do ‘mùi thơm phở tẻ’ mà lũ muỗi ra sức tấn công anh em. Nhưng máy quá, anh Du kịp thời chống trả bằng sức gió cấp...từ chiếc quạt máy, vừa mát vừa xua đuổi lũ muỗi. Chia sẻ và giải đáp những thắc mắc thực tiễn bấy lâu nay ‘chưa biết hỏi ai’ (một số vấn đề trong mục vụ, phụng vụ...) đã được anh giảng giải đáp. Ấy vậy mà kéo dài hơn một giờ rưỡi.

Anh em kết thúc bằng Kinh tối, cảm ơn Chúa một ngày trôi qua trong bình an...

**Ngày thứ tư, 7-5**

#### **Giảng 5: Linh mục là người của Thiên Chúa và là người của mọi người**

Linh mục được Chúa chọn để phục vụ. Nói cách khác phục vụ là sứ mạng của linh mục.

*Sứ mạng của linh mục:* Theo Sắc Lệnh Đào tạo Linh mục (PO) của Công đồng Vaticanô II, linh mục có ba sứ mạng:

- Công bố lời Chúa;
- Thánh hoá dân Chúa bằng các bí tích;
- Qui tụ dân Chúa và giáo dục đức tin cho họ.

Nhưng làm thế nào để việc công bố lời Chúa, ban phát các bí tích và giáo dục đức tin ăn khớp với cuộc sống của linh mục. Đó là câu hỏi cật vấn linh mục mỗi ngày và trong suốt cuộc đời.

#### **Gợi ý suy nghĩ**

- 1) Nghĩ đến những đòi hỏi của đời linh mục có làm cho anh cảm thấy hụt hơi không? Và

yếu tố nào (trong 3 yếu tố trên) khiến anh khó chu toàn nhất?

- 2) Theo anh, làm thế nào để một mặt trở thành người của Chúa, mặt khác trở thành người của mọi người?

\* Hôm nay anh em thấy rõ được trách nhiệm rất rõ rệt của người mục tử. Trách nhiệm ấy khiến mục tử phải nỗ lực tự huấn luyện mình.

\* Chiều nay anh em tập ‘làm lễ’. Lóng cồng nhưng vui. Anh em được nhắc: không có nguyên tắc nào nói giang tay rộng hay hẹp bao nhiêu. Nhưng lưu ý các cử điệu cần khoan thai, thư thái, trang nhã; đừng tỏ ra hấp tấp, vội vàng, bộp chộp – dù đang gấp – cũng đừng ra vẻ kiêu cách, nặng nề. Anh em nhắc lại lá thư anh GT gửi anh em vài tháng trước: “*vì anh em công bố Lời Tin Mừng trong tư cách là tôi tớ, chứ không phải là diễn thuyết chính bài soạn của anh em, không nên làm những cử điệu diễn kịch như đầu ngẩng lên, cúi xuống, hay là dùng giọng này giọng kia mà đọc các phần của Bài đọc. Nên làm một cách rất kín đáo và khiêm tốn ; Các hành vi: làm trang trọng chứ không kiêu cách và nặng nề...*”

**Ngày thứ năm, 8-5**

#### **Giảng 6: Người giáo dân chờ đợi gì nơi Linh mục, cụ thể là nơi anh sẽ là Linh mục**

Đối với người CGVN, linh mục rất được kính trọng, có khi còn đẩy lên quá mức. Chính điều đó có những thuận lợi và bất lợi (như đã chia sẻ thảo luận). Dù là thuận lợi hay bất lợi thì người linh mục phải luôn ý thức mình được Chúa chọn và ban cho mình chức linh mục, chứ không phải tự mình mà có.

Có thể dân chờ đợi linh mục nhiều thứ nhưng điều chờ đợi nhất vẫn là mẫu mục tử nhân lành của Đức Giêsu, dám xả thân vì đoàn chiên.

#### **1. Đức khiêm nhường**

Có rất nhiều giáo dân to nhỏ với nhau là không ai kiêu ngạo cho bằng các linh mục, không ai hống hách cho bằng linh mục. v.v...Ngôn ngữ hôm nay, người ta gọi loại này là ‘pháo nổ’, ‘nổ ban xác’.

Đoạn TM Mt 11,28-30 là lời Đức Giêsu muốn người linh mục hãy học nơi Ngài: “*Anh em hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường*”(Mt 11,29).

Theo nguyên ngữ La-tinh, khiêm nhường (*humilis*) do từ *humus* có nghĩa “bùn đất”, do đó

người ta có thể nghĩ rằng “khiêm nhường” là thấp bé, mọn hèn, hèn kém. Tuy nhiên, từ ngữ *humus* cũng là nguyên ngữ của từ *homo* có nghĩa là “con người”. Do đó, cuối cùng, “khiêm nhường” chỉ có nghĩa là sống cho ra một con người (trước nhan Thiên Chúa và trước mặt người khác). Đức Giêsu là mẫu mực đức khiêm nhường. Cho nên, người giáo dân chờ đợi người linh mục trước hết là có đức khiêm nhường. Mà phải là đức khiêm nhường của Con Thiên Chúa, chứ không phải là thứ khiêm nhường theo kiểu



người đời (x. Pl 2,6-11).

## 2. Vài tác phong cần có

Người giáo dân còn chờ đợi nơi người linh mục một tác phong đúng với chức vụ của các ngài. Bởi vì linh mục vừa là người của Chúa vừa là người của mọi người, nên không thể chấp nhận một linh mục hành xử như người thế gian.

- *Sự tế nhị*

Tế nhị, một cách gọi khác của đức ái và cũng là cung cách lịch sự.

- *Đơn sơ, thật thà*

Trong mắt người giáo dân, linh mục tu sĩ là người có đời sống chuẩn mực. Sự chuẩn mực đó hiện rõ nơi nét đơn sơ, thật thà của họ. Nét thật thà, đơn sơ của linh mục phải thể hiện ra mọi nơi, mọi lúc, chứ không chỉ ở trong phạm vi nhà thờ.

Một nguyên tắc từ Tin Mừng : *đơn sơ như bò cày và khôn ngoan như rắn*. Hai yếu tố phải có trong các tương quan.

\* Chiều nay là chiều cuối cùng anh em ngồi lại, nói to, nói nhỏ với nhau vài tâm tình trải nghiệm trong những ngày này. Cũng có những quyết tâm nữa. Và sau đó là đúc kết : thoả mãn và thanh thản. Sau khi đúc kết, anh em cử hành giờ cầu Thánh Thể, tạ ơn Chúa.

\* Năm ngày sa mạc trôi qua sao nhanh quá! Dường như vẫn còn một buổi tiệc nào đó. Có anh bảo, không biết có...thật lòng không : muốn tiếp tục thêm nữa!!! Và cũng có anh rất chân thành : mấy ngày qua em thực sự được bình an, thanh thản....

## Thay lời kết

Trước hết, anh em chân thành cảm ơn Anh Anton Vũ Hữu Lệ đã chia sẻ cho chúng em những đặc tính thiết yếu nơi linh mục. Cảm ơn Anh về những xác tín trong đời linh mục của một người anh đi trước – đã làm công tác huấn luyện, đã phụ trách giáo xứ – một người anh rất ‘gần’ với anh em, gần về phong cách và gần về tuổi tác nữa. Có lẽ điểm son ở đây là anh đã đưa ra những thực tế trong Giáo hội, trong Tỉnh Dòng và những trải nghiệm trong những năm anh đã và đang là linh mục. Từ những bài chia sẻ của Anh khiến anh em nhận thấy mình thật bất xứng khi lãnh nhận sứ vụ này. Nhưng nhờ đó chúng em ý thức về sứ vụ linh mục là sứ vụ Chúa ban tặng, chứ không phải do tự sức mình mà có. Chúng em tạ ơn Chúa về những gì Anh chia sẻ cho chúng em.

Tiếp đến, anh em cảm thấy thật là vinh dự, thật là hạnh phúc khi được lãnh nhận chức linh mục. Nhưng đồng thời cũng thấy rằng vinh dự, hạnh phúc chả là gì nếu không biết kết hợp với những ơn Chúa ban và hoà nhập vào đời sống mà Chúa tặng ban cho mình. Cả sáu anh em cảm nhận được rằng, bước đường phía trước thật chông gai. Nhưng không vì thế mà anh em lùi bước, vì quyết định đi theo Thầy Giêsu thì “chính Thầy là con Đường, là Sự thật và là sự sống” (Ga 14,6). Đường Thầy đi là đường từ Chúa Cha xuống trần gian, sống kiếp con người trần gian và cuối cùng là chết cho trần gian. Là môn đệ đích thực của Thầy thì luôn mang tâm tình của Thầy, vì “tôi tớ không lớn hơn chủ” (Ga 13,16). “Thầy đến thế gian không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mc 10,45). Nhưng ý thức mình yếu hèn, anh em phó mình vào tay Mẹ Maria, xin Mẹ phù giúp trên hành trình theo Thầy Giêsu, để làm những điều Thầy chỉ dạy, như xưa Mẹ bảo các gia nhân trong tiệc cưới Cana: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo” (Ga 2,5).

Cuối cùng, anh em cảm ơn cha Giám tỉnh, các anh Giám sư Nhà Thánh sinh, Nhà Tập, Học viện ; cảm ơn quý cha giáo sư, quý cha, quý thầy trong Tỉnh dòng Anh Em Hèn Mọn Việt



Nam đã đón nhận, hướng dẫn và nâng đỡ, giúp anh em chúng con trở thành người Phan sinh với lòng say mê Chúa Giêsu để có thể say mê con người.

Trên hành trình tương lai, chúng con xin phó thác vào anh em, vào Tỉnh Dòng trong tình

yêu của Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Mẹ Maria Vô Nhiễm, Cha thánh Phanxicô.

*Nhà Tĩnh tâm Đamianô Thủ Đức,  
ngày 8 tháng 5 năm 2009*



**Học Viện Phanxicô**  
**10 - 05 - 2009**

# GIỜ TRÁI ĐẤT: CON NGƯỜI VỚI MẸ ĐẤT

Joseph Linh Tâm

## 1. CĐ Thủ Đức tiến hành Giờ Trái Đất.

"Đêm tối xuống dần trên cõi thế  
Đoàn con chạy đến Chúa Càn Khôn"

**Đ**úng 20h.30, sau giờ Kinh Tối, không gian Tu viện Phanxicô và Đan Viện Clara như chìm vào trong cõi thinh lặng của bóng đêm. Ai ai cũng tìm cho mình một “cõi riêng tư” nào đó, để cảm nghiệm giờ trái đất với những hình thức riêng tư của mỗi người. Cộng đoàn Thủ Đức đã tiến hành được 2 lần trong hai tháng qua nhằm đáp ứng lời kêu gọi của Ngài Tổng Thư Ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon: kêu gọi cả thế giới cử hành GIỜ TRÁI ĐẤT vào đúng ngày 28 mỗi tháng, và cũng đáp ứng lời kêu gọi của Cha Phi Khanh, Thư Ký PÂH, linh hoạt viên Công Lý-Hòa Bình-Bảo Vệ Môi Sinh. Mục đích của việc làm thì chúng ta đã rõ : tiết kiệm năng lượng và tự nhủ mình phải giữ gìn MẸ ĐẤT, đừng làm cho MẸ nóng lên. Hình thức cộng đoàn thực hiện là tắt đèn để cầu nguyện và suy gẫm thâm lặng về tình trạng MẸ ĐẤT trong khoảnh khắc linh thiêng ấy; khoảnh khắc mà anh em tự nguyện đi vào bóng tối. Ý nghĩa của việc làm phần lớn là tự giác ý thức hơn là bắt buộc.

Trong cộng đoàn, mỗi anh em đều có những cách thức hưởng ứng giờ trái đất khác nhau. Những Cha, Thầy lớn tuổi thì thư thái suy gẫm trong phòng và bình an trong giấc ngủ, những anh em trẻ thì năng động hơn trong hình thức. Trừ một vài anh suy tư về bóng tối trên giường, vài anh nữa thì chiêm ngắm trong phòng với ngọn nến nho nhỏ; đa số anh em đi tìm cho mình một “góc riêng tư” thích hợp nào đó trong khu vườn. Nhiều anh em tìm đến “thành phố Assisi thu nhỏ” để cảm nghiệm về MẸ ĐẤT và tìm lại những kinh nghiệm của Cha Thánh về vạn vật. Bên cạnh đó, cũng có anh em dạo bước dưới bầu trời đêm lung linh huyền ảo. Một giờ trái đất đã trôi qua nhưng hầu như anh em muốn kéo dài giây phút ấy nên chẳng thấy ai bật điện cả, chỉ thấy một vài ánh sáng lóe lên nơi phòng các cha, thầy lớn tuổi. Đường như anh em muốn

đưa những cảm nghiệm của một giờ ấy vào giấc ngủ. Đó là những diễn biến của tháng đầu tiên.

Tháng thứ hai, cộng đoàn tiếp tục tích cực hưởng ứng; nhưng đêm ấy, MẸ ĐẤT (nơi cộng đoàn) không còn nóng như trước nữa, vì được làm dịu mát bởi Chị Mưa kéo dài từ 20 giờ đến 22 giờ. Anh em già trẻ đều hưởng ứng trong phòng và trên giường.

## 2. Một vài cảm nghiệm suy tư về Giờ Trái Đất

### *Kinh nghiệm của Cha Thánh:*

Khi trải nghiệm giờ trái đất, anh em Phan sinh không thể không nhớ đến kinh nghiệm của Cha Thánh đối với vạn vật mà tiêu biểu là Bài Ca Vạn Vật. Trong cái nhìn hướng về MẸ ĐẤT, thánh Phanxicô, qua các dấu vết tích trên các thụ tạo, Ngài bước theo khắp nơi Đấng mà ngài yêu mến. Ngài biến tất cả các loài thụ tạo thành một “cái thang” để vươn lên ngài tòa Thiên Chúa. Ngài đã mọi gọi tất cả ca ngợi Đấng Tạo Hóa theo cách của ngài. Nhờ các yếu tố ánh sáng: Mặt Trời, Mặt Trăng, Chị Sao, Anh Lửa, Cha Thánh hướng lòng về Đấng Tối Cao và mời gọi toàn thể tạo thành ca ngợi Thiên Chúa. Hơn ai hết, Phanxicô nhìn thấy: tạo vật là của Thiên Chúa, được hiện hữu là bởi Thiên Chúa. Từ “tạo vật” diễn tả một thực tại mà con người nhận được từ Đấng là nguồn gốc mọi sự, Thiên Chúa Tạo hoá và muôn loài thọ sinh: Tạo vật từ Thiên Chúa mà đến và sẽ trở về với Thiên Chúa. Đồng thời, tạo vật là một thế giới sống động, luôn nói về Thiên Chúa cho con người. Có thể nói, trong bóng đêm của khu vườn, anh em cảm nghiệm cách ý nghĩa sâu sa và thiết thực của bài ca vạn vật trong thế giới hôm nay.

### *Tình trạng của MẸ ĐẤT hiện nay*

MẸ ĐẤT đang nóng lên mỗi ngày. Tại sao? Đây là một trong những thách đố lớn nhất đối với sự sống nhân loại. Hơn lúc nào hết, MẸ ĐẤT chúng ta đang “rên siết đau đớn”, đang phải “hấp hối” từng ngày. Chỉ vì con người ra sức muốn làm bá chủ cai trị muôn loài với chủ đích chiếm hữu riêng tư cho mình hơn là canh tác giữ gìn, tôn trọng và phát triển để thăng tiến sự sống con người và vạn vật. Do đó, hậu quả khôn lường của của những hành vi vô lương tâm và



vô trách nhiệm ấy đã gây ra bao tác hại đối với thiên nhiên, vạn vật cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến sự sống còn của nhân loại.

### **Trách nhiệm người Phan Sinh**



Là con cái Cha Thánh, ắt hẳn chúng ta nên thực hiện một điều gì đó nhằm giống lên lời kêu gọi bảo vệ chính sự sống của nhân loại, bảo vệ “hơi thở” của nhân loại. Nhưng làm cách nào? Làm thế nào để anh em Phan sinh và mọi người có tâm tình hòa bình, tôn trọng và yêu mến vạn vật, nhất là Mẹ Đất? Làm thế nào tôi và mọi người có thể nhận thấy giá trị của Chân- Thiện- Mỹ của Đấng Tạo Hóa được phản ánh trong vũ trụ bao la huyền diệu này? Thiết nghĩ, điều thiết yếu nhất chúng ta cần làm là tập sống cái nhìn của cha Thánh đối với vạn vật như đã nói trên. Tại sao?

Bởi mọi vật đều có một vẻ đẹp và đem lại sự vui thích dẫn đưa tâm hồn của người chiêm niệm và khôn ngoan lên tới Thiên Chúa vĩnh hằng mà các bậc hiền triết và vịnh gia đã trải nghiệm.

Bởi Tạo Thành cũng sẽ tiến về cánh chung để tham dự vào đời sống vĩnh cửu của Thiên Chúa trong cách thể riêng mà Thiên Chúa muốn, vì lẽ chúng luôn đóng một vai trò hết sức đặc biệt trong chương trình cứu độ nhằm giúp con người đạt đến Thiên Chúa, là nguồn mạch Chân, Thiện, Mỹ.

Vì thế, chúng ta luyện tập mỗi ngày cái nhìn thán phục của thánh Phanxicô, cái nhìn mà ngài đã học biết nơi Đức Giêsu. Thần khí của Đức Kitô đã biến đổi cái nhìn của ngài, bởi vì Đức Kitô là Đấng đầu tiên mời gọi mọi người biết nhìn thấy qua vũ trụ tạo thành một thế giới còn đẹp hơn, đó là Nước Trời. Từ hình ảnh một mạch, thân quen trong cuộc sống như cây lúa, cỏ lùng, cây nho, đá sỏi, hạt giống, hình ảnh anh ngư phủ, cảnh sắc bầu trời..., cho đến con gà mẹ chở che con mình dưới cánh, Đức Giêsu đã rung động trước vẻ đẹp của thế giới tạo thành và chính Người đã nêu lên ý nghĩa dấu chỉ của chúng. Ngài dùng những hình ảnh thực tại thấp nhất để diễn tả những thực tại cao sâu huyền nhiệm nhất. Phanxicô đã học được từ nơi Chúa cái nhìn kinh ngạc thán phục đó.

### **Người nghệ sĩ với bản hòa tấu không lời**

Trong Giờ Trái Đất, nơi căn chồi của vườn tĩnh tâm, có một nghệ sĩ với mái tóc bạch kim bông bênh cùng với cây đàn Guitar ru hồn người nghe và cả tạo vật xung quanh bằng những bản classic cổ điển. Người ấy, một cách nào đó, đã và đang họa lại hình ảnh của một “nghệ sĩ dương cầm” cách đây 800 ngát ngáy ca ngợi tình yêu Thiên Chúa bằng cách kéo hai cành cây khô ghép lại. Tiếng đàn khi thì trầm bổng, khi thì rộn rập, sôi nổi, cao trào; lúc thì buông lơi, thánh thót, vút lên cõi thình không; lúc thì êm đềm nhẹ nhàng thư thái; khi thì đột ngột, mạnh mẽ, dứt khoát... Một triết lý âm – dương, triết lý sống được thể hiện trong tiếng đàn. Tâm hồn nghệ sĩ như được chìm đắm trong sự vận hành của một vũ trụ huyền ảo về đêm. Và dường như tạo vật: côn trùng, cóc, ếch, nhái... hòa theo tiếng đàn của nghệ sĩ làm thành một bản hợp ca tri âm không lời dâng lên Đấng Tạo Hóa. Người nghe có cơ hội thả hồn theo bản nhạc với ngôn ngữ không lời ấy mà ca ngợi tình yêu của Đấng Vĩnh Hằng. Hơn mười năm rồi, người nghệ sĩ ấy mới có dịp hòa mình với vạn vật, với vũ trụ qua tiếng đàn guitar và đó cũng là dịp duy nhất mà anh em học viện mới có dịp thưởng thức tài năng của chàng nghệ sĩ với mái tóc bạch kim bông bênh.

Quả thật, con người chỉ thực sự là người con của vũ trụ, của Đấng Tối Cao, nhận ra vai trò của mình trong tương quan với Mẹ Đất, với Cha Trên Trời và sống tuân theo những quy luật mà Đấng Tạo Hóa đã đặt định trong vũ trụ huyền nhiệm này.

### **Bài học cho tôi khi trải nghiệm giờ trái đất**

*“Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa. Không trung loan báo việc tay người làm...”.*

Liệu con người ngày nay có còn thấy được chiều kích dấu chỉ linh thánh của tạo vật nữa chăng? Cuộc đời tôi giờ đây có ý nghĩa hơn khi tôi biết sống khiêm hạ, hèn mọn, để có thể trở thành anh em của tạo vật với tâm tình kính trọng yêu mến các giá trị tạo thành trong vũ trụ này. Đây cũng là lúc tôi đã nhìn thấy các giá trị nơi vạn vật như : giá trị hữu dụng, giá trị nội tại và giá trị biểu tượng; và cả ba giá trị trên quy chiếu về Đức Kitô, là trường tử mọi loài thọ tạo. Do đó, tôi phải luôn tập sống mỗi ngày với vạn vật, ngõ hầu tôi biết tương trợ, kính trọng, yêu mến vạn vật và gắn bó với Đức Kitô hơn. Đây là cách thức mà tôi có thể sống để cùng với anh em bảo vệ Mẹ Đất vậy.



# Chúa Thánh Thần, ngôi vị sống động

*Antôn Vũ Hữu Lệ (dịch)*

*Fr Fiorello Mascarenhas, SJ., là một linh mục đầy sức lôi cuốn do tài nói chuyện của ngài. Sống tại Bombay, Ấn Độ. Ngài là giám đốc thường trực của ICCRS (International Catholic Charismatic Renewal Services) tại Rôma từ 1981-1984. Như vậy, ngài có nhiều dịp tiếp kiến cá nhân và đối thoại với ĐGH Gioan Phaolô II và các viên chức Vatican. Ngài từng thăm viếng trên 80 nước và giảng tình tâm cho các Giáo sĩ, thuyết trình tại Leaders Seminars...*

Lâu lắm rồi, Chúa Thánh Thần trở thành một điều khoản trong Kinh Tin Kính, Người là một thực tại sống động trong kinh nghiệm của Giáo hội hoàn cầu. Sách Công Vụ các Tông đồ có thể mang nhan đề khác là 'Các hoạt động của Chúa Thánh Thần', vì trên mỗi trang sách người ta cảm nhận được sự hiện diện của Thánh Thần, chân thực hơn và năng động hơn cả tên tuổi của những người nam và nữ được ghi nhận trong đó. Người được nói đến như là một sự hiện diện vừa đáng yêu và bảo đảm : **Thánh Thần khơi gọi** lòng dũng cảm trong các Tông đồ (Cv 8,29-39); **Người** ban sức mạnh cho các vị tử đạo (7,55); **Người** đem Phêrô, một người Do-thái đến nhà ông Cornelius, một người ngoại (10,19 t); **Người** tuyển chọn những con người để sai họ đi thi hành sứ vụ (13,2) ; **Người** là niềm vui và là sự bảo đảm cho những ai bị bắt bớ (13,50 tt); **Người** điều khiển các phán quyết được thực hiện trong Giáo hội mới khai sinh (15,28) ; **Người** hướng dẫn các chuyến đi của các Tông đồ (16,6 t); nhất là **Người** chỉ đạo cuộc đời nhà truyền giáo Phaolô (20,22-24)...

Cũng trên 20 thế kỷ qua, Chúa Thánh Thần đã tác động trên những quyết định quan trọng mà các quyết định ấy định rõ các diễn biến trong sứ vụ của Giáo hội. Đích xác đặc biệt là Công đồng Vaticanô II được tổ chức cách đây 40 năm. Vì thế, ĐGH Gioan Phaolô II đã yêu cầu toàn thể Giáo hội phải có **một sự nhận thức rõ rệt hơn** về Chúa Thánh Thần ; một "**sự tái lượng giá**" về sự hiện diện và tác động của Thánh Thần" trong toàn thể thế giới và nhất là nơi Thân Mình Đức Kitô ; và một **lòng sùng kính sống động hơn** đối với Chúa Thánh Thần trong đời sống mỗi người chúng ta.

## Chúa Thánh Thần là Đấng nào ?

Chúa Thánh Thần là Thần Khí của Chúa Cha và Chúa Con, và ước muốn của Người là tôn vinh cả hai; Người không bao giờ tìm cách kêu



gọi tập trung vào **bản thân Người**. Trong Tin Mừng Gioan, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần được xác định rõ là những **Ngôi vị**, mỗi ngôi vị phân biệt với ngôi vị kia. Đức Giêsu khi nói về Chúa Thánh Thần, Người sử dụng nhiều lần đại từ nhân xưng "Người" và đồng thời, qua diễn từ cáo biệt, Người mạc khải mối dây hiệp nhất giữa Cha, Con và Thánh Thần với nhau : "Thần sự thật ... phát xuất từ Chúa Cha" (Ga15,26), Chúa Cha "trao ban" Thần Khí (14,16) ; Chúa Cha "sai" Thần Khí nhân danh Chúa Con (14,26), và Thần Khí "làm chứng" cho Chúa Con (15,26). Chúa Con xin Chúa Cha sai Thánh Thần-Trạng Sư (14,16), nhưng Người còn khẳng định và hứa, "Nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Người đến với anh em" (16,7).

## Ân ban-chính-mình của Thiên Chúa cho chúng ta

Thánh Thần có thể được gọi là, "ân ban-chính-mình của Thiên Chúa" cho chúng ta. ĐGH Gioan Phaolô II đã dạy rằng từ ngày Lễ Ngũ Tuần trở đi, bắt đầu "**Một cuộc hiến thân cứu độ mới của Thiên Chúa, trong Chúa Thánh Thần** ...Chúa Thánh Thần là Thần Khí của Chúa Cha, như những lời trong diễn từ cáo biệt tại Căn phòng Lầu trên cho thấy. Đồng thời Người là Thần Khí của Đức Giêsu Kitô, như các Tông đồ và đặc biệt là Phaolô thành Tác-xô sẽ

chứng thực... Bằng cách này rõ ràng là tại nơi đây đem đến một **khởi đầu mới về sự thông tri của Thiên Chúa Ba Ngôi, trong Chúa Thánh Thần, nhờ công trình của Đức Giêsu Kitô** (Thông điệp Chúa Thánh Thần, số 14).

Hành vi "xả-thân" đầu tiên của Thiên Chúa là khi Chúa Cha tạo dựng con người "theo hình ảnh và giống Người." Hành vi "xả-thân" thứ hai của Thiên Chúa là sai phái Đức Giêsu đi vào thế giới của chúng ta và trở nên một con người trọn vẹn và là Đấng Cứu Độ con người. Và kể từ Lễ Ngũ Tuần cho tới thời kết thúc, hành vi "xả-thân" thứ ba của Thiên Chúa là khi Chúa Thánh Thần tuôn đổ vào lòng và đời sống của chúng ta, để canh tân bộ mặt Giáo hội và trái đất !

Vì thế, Chúa Thánh Thần có thể được họa lại trong tâm trí chúng ta là vị Thiên Chúa **đang chiếu sáng chúng ta** và thúc đẩy hầu đưa tất cả chúng ta vào trong tình yêu vĩnh bền! Tất cả các biểu tượng về Chúa Thánh Thần, và các hạn từ như "sự dạt dào" Thần Khí, xác định hình ảnh cảm kích xúc động này, hình ảnh của vị Thiên Chúa đang hướng đến chúng ta trong tình yêu và quyền năng để **ở lại với chúng ta** và **chức lành cho chúng ta** : thánh hoá, chữa lành và thanh tẩy, để củng cố và an ủi....

### **Danh xưng thích hợp của Chúa Thánh Thần**

"Chúa Thánh Thần " là danh xưng thích đáng của Đấng mà chúng ta tôn thờ và tôn vinh cùng với Chúa Cha và Chúa Con. Giáo hội đón nhận danh xưng này từ Chúa Giêsu và tuyên xưng trong bí tích Rửa tội (Mt 28,19). Dạng từ "Thần Khí" dịch từ tiếng Hip-ri *ruah*, theo nghĩa ban đầu là hơi thở, không khí, gió. Đức Giêsu dùng các hình ảnh cảm giác của làn gió để đề nghị ông Nicôđêmo tính mới mẻ siêu việt của Chúa Thánh Thần (Ga 3,5 tt). Mặt khác, "thần khí" và "thánh" là những thuộc tính thần linh thông thường chỉ ba ngôi vị thần linh ; bằng việc liên kết hai hạn từ này, Kinh Thánh cho thấy ngôi vị Thánh Thần là ngôi vị không thể diễn tả hết ra được bằng lời.

### **Các tác hiệu của Chúa Thánh Thần**

Đức Giêsu gọi Người là "Đấng Bảo Trợ - Paraclete" (Ga 14,16.26 ; 15,26; 16,7), một từ Hy-lạp, nghĩa là, "Đấng đứng về phía," Cố vấn, Trạng sư, Khích lệ. Đức Giêsu cũng gọi Người là "Thần Khí sự thật " (Ga 16,13). Thánh Phaolô

gọi Người là Thần Khí "Thần Khí nghĩa tử"<sup>1</sup> (Rm 8,15), "Thần Khí của Đức Kitô " (Rm 8,9), "Thần Khí Chúa" (2 Cr 3,17), hay "Thần Khí của Thiên Chúa " (Rm 8,14). Thánh Phêrô ám chỉ Người là "Thần Khí vinh hiển" (1 Pr 4,14).

### **Các biểu tượng về Chúa Thánh Thần**

#### **-Nước:**

Thánh Thần là nguồn nước hằng sống khơi nguồn từ Đức Giêsu chịu đóng đinh (Ga 19,34), như lời hứa của Đức Giêsu khi Người tuyên bố, "**Ai khát, hãy đến với tôi mà uống ! Như Kinh Thánh đã nói : Từ lòng Người, sẽ tuôn chảy những dòng nước hằng sống.**" Đức Giêsu muốn nói về Thần Khí mà những kẻ tin vào Người sẽ lãnh nhận" (Ga 7,37-39). Thánh Phaolô cũng dạy rằng chúng ta "được đầy tràn một Thần Khí duy nhất" (1 Cr 12,13). Do đó, biểu tượng nước tuôn chảy mang ý nghĩa là tác động của Chúa Thánh Thần trong bí tích Rửa tội.

#### **-Lửa:**

trong khi nước ám chỉ cuộc sinh hạ và hoa trái của đời sống được trao ban trong Thánh Thần, thì lửa thay cho sinh lý biến đổi của các tác động của Thánh Thần. Đức Giêsu đã nói về Thần Khí, "Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên !" (Lc 12,49). Cũng thế, dạng "các lưới như lưới lửa" Chúa Thánh Thần đậu trên các môn đệ và tuôn đổ trên các ông chính Thánh Thần vào ngày lễ Ngũ Tuần (Cv 2,3). Thánh Phaolô tiếp tục dùng biểu tượng này khi ngài viết, "Đừng có dập tắt Thần Khí" (1 Tx 5,19).

#### **-Dầu xức :**

Đức Giêsu là Đấng *Kitô* (Hy-lạp) hay *Mesia* (Hip-ri) nghĩa là "Đấng được xức dầu" bởi Thánh Thần của Thiên Chúa (x. Lc 4,18 ; Cv 10,38 ; ...), vì thế, biểu tượng dầu xức ám chỉ tới Thánh Thần. Xức dầu là dấu chỉ của bí tích Thêm Sức hay việc "xức dầu thánh", được chứng thực chẳng hạn bởi 1 Ga 2 : "Anh em đã được xức dầu bởi Đấng Thánh" (c.20), và "dầu mà anh em đã lãnh nhận từ Đức Ki-tô ở lại trong anh em, và anh em chẳng cần ai dạy dỗ nữa ; mà dầu của Người dạy anh em về mọi sự, và là sự thật" (c.27).

<sup>1</sup> Uihotesia (ĩ)- sonship/adoption (phận làm con, thuộc về nghĩa tử)



### **-Ngón tay**

Chính nhờ "ngón tay Thiên Chúa " mà Đức Giêsu xua trừ ma quỷ (Lc 11,20). Luật của Thiên Chúa đjj viết trên bia đá bởi "ngón tay Thiên Chúa" (Xh 31,18), và "lá thư từ Đức Kitô" được viết "bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia lòng con người" (2 Cr 3,3).

### **-Chim bồ câu:**

Nghệ thuật Kitô giáo dùng hình ảnh chim bồ câu để minh họa Chúa Thánh Thần, vì các Tin Mừng ghi nhận rằng khi Đức Giêsu chịu phép rửa tại sông Giođan, "thì các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người." (Mt.3:16).

Tất cả những biểu tượng này cho thấy **tác động** của Thần Khí và cũng không nên lầm lẫn về **Ngôi vị** của Chúa Thánh Thần (chẳng hạn, chim bồ câu là **biểu tượng**, chứ **không phải là hình ảnh**, của Thần Khí). Chúng biểu thị cho sự **vận hành**, tính năng động, quyền năng của Thiên Chúa, và muốn nói với chúng ta rằng Chúa Thánh Thần là **Vị Thiên-Chúa-đang-hoạt-động**, đang thánh hoá chúng ta và đưa chúng ta đi vào đời sống mới.

### **Tôn thờ Chúa Thánh Thần**



Như chúng ta tuyên xưng trong Kinh Tin Kính Nixê, từng Ngôi trong Ba Ngôi tách biệt nhau, và cả Ba Ngôi cùng đáng ca ngợi, tôn thờ và tôn vinh. Ba Ngôi thánh thiện, cao trọng và quyền năng như nhau, tuy nhiên Chúa Cha ở vị

trí trước Chúa Con và Thánh Thần, Người ở vị trí đầu trong Ba Ngôi bằng nhau. Chúa Con và Chúa Thánh Thần tuân theo ý Chúa Cha và làm mọi sự để tôn vinh Cha mà không mất đi sự cao trọng, và quyền năng – đó là mâu nhiệm thâm sâu của Ba Ngôi. Trong thực tế, tôn thờ Thánh Thần nghĩa là trở nên ngoan ngoãn và mở ra cho tác động của Người, mềm mại cho những thúc đẩy yêu thương của Người, như Đức Trinh nữ Maria và các thánh đã thực thi. Điều ấy cũng có nghĩa là chúng ta sẽ bày tỏ tình yêu của chúng ta đối với Người bằng lời cầu nguyện, bằng việc ca hát ngợi nghe Người và mời Người đi vào cuộc đời chúng ta.

### **Tội chống lại Chúa Thánh Thần**

" Vì thế, tôi nói cho các ông hay : mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chứ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau." (Mt 12,31tt). Tại sao nói "phạm" đến Chúa Thánh Thần (Lc 12,10) thì không thể được tha ? ĐGH Gioan Phaolô giải thích : "Nếu Đức Giêsu nói rằng xúc phạm đến Chúa Thánh Thần không thể được tha cả đời này lẫn đời sau, bởi vì 'sự không tha thứ này' được liên kết, có nguyên nhân của nó, là sự 'không hoán cải', nói cách khác là từ khước triệt để hoán cải... 'sự xúc phạm' này không bao gồm việc xúc phạm đến Chúa Thánh Thần bằng lời ; đúng hơn là nó bao hàm việc từ khước chấp nhận ơn cứu độ mà Thiên Chúa trao tặng cho con người nhờ Thánh Thần, Đang đang hoạt động nhờ quyền năng Thập Giá (Thông điệp về Chúa Thánh Thần số 46). Như vậy sự xúc phạm đến Chúa Thánh Thần là tội do con người cứ dấn vào kháng kháng cho là mình có 'quyền' để cố chấp trong tội lỗi – trong bất cứ tội nào – và như vậy người ấy phủ nhận ơn Cứu Độ. Đây là tình trạng phá huỷ Thánh Thần, bởi vì tội chống lại Thánh Thần không để cho kẻ ấy khai mở bản thân mình cho Thiên Chúa là Nguồn Cội của sự thanh tẩy và tha tội. Thánh Phaolô thúc giục mọi người, "Đừng dập tắt Thần Khí"; "Đừng làm phiền lòng Thánh Thần" (1 Tx 5,19 ; Ep 4,30).

### **Liên kết sứ vụ của Đức Giêsu và Chúa Thánh Thần**

Thánh Thần của Chúa Con, Đáng mà Chúa Cha đã gọi vào lòng chúng ta, là Thiên Chúa chân thật (1 Cr 2,11). Người không tách biệt Chúa Cha và Chúa Con. Nhưng khi Chúa Cha sai Lời của Người đến, Người luôn gọi Hơi Thở



của Người (là Thánh Thần). Vì thế, sứ vụ của các Ngài là sứ vụ phổ quát, trong đó Con và Thánh Thần khác biệt nhưng không thể tách biệt. Đức Kitô được xem là, "hình ảnh hữu hình của Thiên Chúa vô hình" (Cl 1,15), nhưng lại chính là Thánh Thần, Đấng mặc khải Người (1 Cr 12,3b). Bất cứ khi nào Thiên Chúa sai Con của Người, Người luôn gọi Thần Khí của Người : sứ vụ của các Ngài được liên kết và không thể tách rời. Thần Khí Thiên Chúa chuẩn bị thời điểm của Đấng Mê-sia : không phải Ngôi Lời cũng không phải Thần Khí được mặc khải trọn vẹn nhưng cả hai đã được hứa ban. Vì thế, khi Giáo hội đọc Cựu Ước thì Giáo hội tìm thấy tại đó những gì mà Thánh Thần, "nói qua các ngôn sứ", Đấng muốn nói với chúng ta về Đức Kitô (x. 2 Cr 3,14 ; Ga 5,39.46).

**Mục đích chính yếu  
của việc Thánh Thần ngự đến**

"Vì Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta sống thánh thiện. Vậy ai khinh thường điều này,

thì không phải khinh thường một người phạm, nhưng khinh thường Thiên Chúa ; Đấng hằng ban Thánh Thần của Người cho anh em" (1 Tx 4,7-8). Chính danh xưng, Thánh thần, cho thấy Người là Thần Khí của sự Thánh Thiện, Đấng làm nên tính thánh thiện cho tất cả những ai mở ra cho tác động thánh của Người. Thần Khí hoạt động giữa **tất cả** con cái Thiên Chúa, giữa các môn đệ của Đức Giêsu theo một cung cách đặc biệt (nhờ các bí tích, lời Chúa, và nhờ tình bằng hữu của kitô hữu), nhưng cũng giữa những ai chân thành tìm kiếm Thiên Chúa : "Thần Khí muốn thổi nơi đâu thì thổi" (Ga 3,8). Để tôn vinh Đức Giêsu, Thần Khí Thiên Chúa thực hiện điều gì là tốt nhất để tác động trên tất cả những ai đón nhận ân ban của đời sống vĩnh cửu : "Hãy bước đi trong Thần Khí, và đừng chiều theo những ước muốn của xác thịt" (Gl 5,17 ; x. 5,22).

---

---

**Kỷ niệm 150 năm ngày qua đời của cha sở họ Ars**

**LÀM SAO MỘT LINH MỤC ĐỒNG QUÊ  
ĐÃ PHÚC ÂM HÓA TRẦN GIAN?**

*Damiano, ofm chuyển ngữ*

*Nhân dịp kỷ niệm 150 năm của thánh Gioan Ma-ri-a Vianey qua đời, Đức Biển Đức XVI ước mong tuyên bố ngài là Bổn mạng của các linh mục cả thế giới (hiện nay ngài đã là Bổn mạng các cha sở). Từ lâu, Cha sở họ Ars được tôn vinh làm gương mẫu các đại chủng sinh. Vị linh mục nghèo và khiêm tốn này, đáng đã sống sứ vụ của mình ở vùng sâu của tỉnh Ain, còn có cái gì để nói với tín hữu thế kỷ XXI này?*

**Guy Bagnard, Giám-mục Belley-Ars**

**C**ha Gioan Ma-ri-a Vianney qua đời ngày 4-8-1859; ngài từ già cõi đời một cách thanh thản, giữa những người thân chung quanh giường ngài. Khi hành hương đến xứ Ars, người ta có thể thấy cái phòng của ngài y như lúc ngài qua đời. Thọ 73 tuổi. Năm nay 2009, đã 150 năm ngài từ bỏ chúng ta. Từ lúc ngài qua đời, nhiều sự kiện đã xảy ra, góp phần làm lan rộng ảnh hưởng của ngài trong toàn



thế giới.. Tôi chỉ kể ra đây ít sự kiện quan trọng mà thôi:

- Đức Thánh Cha Pi-ô thứ X đã phong chân phước cho ngài, ngày 12-4 tiếp theo ĐTC phong ngài làm "bổn mạng các linh mục coi sóc các linh hồn ở Pháp và các miền thuộc nước Pháp."
  - Ngày 31-5-1925, ĐTC Pi-ô XI đã tuyên bố ngài là bổn mạng của các cha sở toàn thế giới công giáo,
  - Ngày 23-4-1929, dịp kỷ niệm 100 năm ngày qua đời của cha sở thánh này, ĐTC Gio-an XXIII đã nói về ngài bằng cả một thông điệp.
- Thật hiếm có các vị thánh là đối tượng

của một thông điệp của ĐGH. Cuối cùng ngày 16-10-1986, Đức Gio-an Phao-lô II đã đến hành hương ở Ars. Ngài dâng lễ trên một đồng cỏ, gần làng, ngài đã nói trong bài giảng: “Đức Ki-tô đã dùng chân ở đây, xứ Ars này, trong thời mà cha Gio-an Ma-ri-a Vianney làm cha sở. Vâng Ngài đã dùng tại đây. Ngài đã thấy nhiều đám đông đàn ông và đàn bà của thế kỷ vừa rồi, họ “mệt mỏi” như những con chiên không người chăn. Đức Ki-tô đã dùng chân ở đây như một Mục tử nhân lành.”

Cái gì đã làm cho Hội Thánh vây quanh một vị linh mục đồng quê với một sự tôn trọng như thế? Cái gì đã đưa đám đông đến tôn vinh ngài, rủ nhau đến với ngài, kể ngài như một vị thánh lúc ngài còn sống?

Người ta không ngần ngại trả lời không sợ lầm rằng: vì vị linh mục này là một nhà truyền giáo vĩ đại; vì lời nói và cuộc sống của ngài đã đi vào tận đáy lòng mọi người. Cũng bởi vì, như ĐGH Gio-an Phao-lô II nói trong bài giảng lễ ngày 6-10-1986, tất cả cuộc sống của ngài, nhắc ta nhớ đến cuộc sống của Chúa Giê-su. Ngài là tấm gương của Chúa: “Làm sao vị linh mục này, bề ngoài như chẳng có bao nhiêu khả năng, đã Phúc âm hóa được như thế? Đây là những phương tiện ngài dùng để truyền giáo?”

Khác với các vị truyền giáo, đi nơi xa xôi, để làm cho nhiều dân tộc chưa bao giờ nghe nói đến Chúa Giê-su, biết Tin Mừng. Cha Vianney, chỉ ở tại chỗ trong 41 năm, làm cha sở chỉ một họ đạo.

Bài học thứ nhất ngài cho chúng ta, là bài học sau đây: “Việc Phúc Âm hóa không cần đi xa. Người ta có thể ở tại chỗ! Nhưng dầu ở chỗ nào đi nữa, phải ở chỗ đó như Chúa Giê-su đã ở. Nghĩa là đời sống của vị truyền giáo đích thực là con đường dẫn tới Chúa Giê-su”.

Sự khắc khoải của mẹ Tê-rê-xa là ở chỗ đó: “Tôi sợ rằng, mẹ nói, người ta chỉ nhìn tôi và quên mất Chúa Giê-su”. Mặc dầu ở đâu, đời sống chúng ta cũng có thể đưa tới Chúa Giê-su.. Nhưng đời sống chúng ta cũng có thể làm cho người ta không nghĩ tới Chúa, có khi, làm vật cản là đấng khác. Đó là thách đố của đời sống ki-tô hữu.

Ở nơi nào cũng được, nhưng cái chính là “ta là” mới là cái quan trọng, Gio-an M.Vianney “là” linh mục; ngài cố gắng từ từ để trở nên “linh mục” một cách hoàn hảo đến nỗi không có sự khác biệt giữa Chúa Giê-su và ngài. Một

người hành hương đã nói, sau khi gặp cha xứ họ Ars: “Tôi đã thấy Thiên Chúa trong một con người”. Cha Gio-an M.Vianney làm cho người ta nghĩ đến Chúa Ki-tô Đấng chăn chiên lành.

Phương tiện ngài đã dùng rất là đơn sơ: đó là những gì thuộc về mọi linh mục: cầu nguyện, bí tích, dạy giáo lý, giúp người nghèo. Tóm lại đức ái mục vụ khắp nơi và mọi thời.

Một cách nào đó, ngài đã làm tất cả những gì các linh mục làm, không thêm gì, nhưng ngài làm một cách hăng say, một cách gắn thân với tất cả con người của ngài, đến nỗi những phương tiện tâm thương lại đem đến hoa trái đặc biệt, Như Bernanos đã nói về thánh Phan-xi-cô At-xi-di, dưới tay ngài hành động của ngài nở hoa như bờ rào mùa xuân.

Ví dụ như cầu nguyện. Cầu nguyện đối với linh mục là lẽ thường tình. Nhưng nơi cha Gio-an M.Vianney, cầu nguyện lại trở thành hơi thở của linh hồn. Đó là nền tảng mà trên đó ngài không loại trừ một hành động nhỏ nào, Cầu nguyện liên lý! Đó là dấu đầu tiên cho người ki-tô hữu xứ Ars thấy, họ đã không rước về với họ một linh mục quản xứ như các linh mục khác.

Những nông dân ra ruộng từ sáng tinh sương, đã thấy le lói qua cửa sổ nhà thờ một ánh sáng nhỏ. Người ta thắc mắc...! Thật ra người ta hiểu, cha sở họ đã thức dậy trước mọi người.. Từ lúc 3-4 giờ sáng, ngài đã đứng trước nhà tạm như “con chó con dưới chân chủ mình”, đó là hình ảnh ngài thương dùng. Và người ta bảo, một cha sở họ sống trong nhà thờ.

Và ngài xin gì trong kinh nguyện? Nhờ vài lúc tâm sự thân mật, người ta biết một lời cầu khẩn sốt sắng và liên lý trên môi ngài: “Lạy Chúa xin cho giáo xứ con ăn năn trở lại”. Ngài biết chìa khóa của sự thành công của sứ vụ mình là ở trong tay Thiên Chúa, không phải trong tay mình. Người truyền giáo có thể đem nước, phân làm cho cây cối tốt, nhưng “Thiên Chúa làm cho nó lớn lên”.

Đức tin của ngài vào quyền năng của Thiên Chúa tỏa ra trong sứ vụ ngài. Đó là điều làm cho dân làng ngạc nhiên! Tiếp xúc với ngài, họ thay đổi từ từ. Đức tin của cha sở đi vào tâm hồn giáo dân. Nhiều người trong họ cũng học thói quen thường vào nhà thờ cầu nguyện!

Đức nghèo đi theo đời sống cầu nguyện. Một đức nghèo rất ẩn tượng. Sống từ bỏ tất cả, ngài chứng tỏ chỉ Thiên Chúa là sự giàu sang

duy nhất và đích thực của ngài. Đức nghèo đưa ngài tới Thiên Chúa.

Trong các Bí tích mà một linh mục quản xứ ban trong giáo xứ, đối với cha Gio-an M.Vianney, BT có tầm quan trọng lớn nhất là BT tha tội! Trong 25 năm cuối của sứ vụ linh mục ở Ars, ngài bỏ ra trung bình 12 giờ mỗi ngày tại tòa giải tội! ngài không hề nghĩ tới trước là sứ vụ linh mục ngài sẽ là như vậy. Chỉ vì, nhiều hối nhân ngày càng đông muốn xưng tội với ngài. Ngài luôn sẵn sàng. Một cách cụ thể, ngài bị tràn ngập! Bốn giờ sáng ngài đã giải tội. Ngài chấp nhận sẵn sàng vì ngài đã hiểu cách sâu xa rằng chính trong tâm hồn con người đang diễn ra cuộc giao tranh giữa Thiện và Ác, giữa sự chấp nhận thánh ý Thiên Chúa hay từ chối! Số phận con người là ở trong tâm hồn! Để đem bình an đến cho người đã quay lưng với con đường Tin Mừng, phải có ơn Chúa xuống ngay chỗ họ sa ngã. Phải cho họ cơ hội tự mình đưa tội mình đến trình diện dưới cái nhìn nhân lành của Thiên Chúa. Điều đó đòi hỏi một sự gặp gỡ cá nhân, trong đó tội lỗi được xưng thú, và hối nhân nhận thấy rõ ràng mình được tha thứ.

Thời gian ngồi trong tòa giải tội không thể miễn cho ngài việc dạy giáo lý. Bởi vì cha sở họ Ars rất hiểu tầm quan trọng của việc dạy giáo lý để làm cho đức tin lớn lên. Con người ít học thức này dạy con nít và người lớn những bài giáo lý hằng ngày. Ngài cho mọi người hiểu bằng ngôn ngữ đơn sơ, do những hình ảnh gợi cảm; sức mạnh của sự thuyết phục mà ngài dùng khi nói, vào tận tâm can người ta. Nhất là người ta cảm thấy ngài làm những gì ngài nói.

Lời nói của ngài đầy sức sống! Nó phát ra như lửa.

Trong điều kiện đó, đương nhiên là vị cha sở này, hoàn toàn thuộc về Chúa, cảm nhận được, không những những đau khổ phần thiêng liêng mà cả những đau khổ vật chất của những kẻ ngài gặp hằng ngày. Tất nhiên, những đến cửa nhà xứ xin bánh, có khi ngài cho cả đôi giày của ngài, những chiếc áo ấm mà người ta mới mua cho ngài, đến cả áo sơ mi của ngài nữa v v...

Trong lãnh vực xã hội, Ngài cũng có những sáng kiến táo bạo. Sáng kiến nổi bật nhất, nơi một cha sở không tài sản, là xây một cô nhi viện cho các cô gái trẻ bị bỏ rơi, bị vất ra đường, trong thời kỳ kinh khủng sau Cuộc cách mạng Pháp. Ngài chứa đến cả 40 trẻ nội trú, phải nuôi dưỡng và giáo dục cả đám này. Hơn nữa ngài còn xây hai trường học, một cho trai và một cho gái. Những đứa bé này, vì chúng nghèo, phải làm việc đồng ruộng nên không thể đến trường học được. Việc đi học dành cho con nhà giàu. Tóm lại, vị cha sở nghèo và không phương tiện này đã đối đầu với mọi mặt của cuộc sống!

Làm sao mà ngày nay ta không cầu nguyện, khẩn nài, để mỗi người trong chúng ta, tìm thấy con đường truyền giáo cho thời đại chúng ta! Vị cha sở đồng quê này dạy chúng ta rằng đời sống ki-tô hữu luôn phải vươn tới. không ngừng. Chúng ta không bao giờ tới đích! Vì thế ngài giúp chúng ta cất khỏi sự thách đố mà Đức Gio-an Phao-lô II đã lưu ý chúng ta trong bài giảng về GH Âu châu: “Sự thách đố này không phải rửa tội cho nhiều người trở lại cho bằng dẫn những người đã chịu phép rửa trở về với Chúa Ki-tô và Giáo hội Người”.(số 47)

*L'ObsertoreRomano-5-5-2009*





## Đâu là điều cần

## để trở thành một linh mục tốt lành ?

*-Cha Jim Kent, O.F.M. Conv. đã từng là giám đốc ơn gọi thuộc tỉnh dòng Đức Bà Ủi An trong 12 năm. Hiện nay ngài là phó giám tỉnh. Trong bài này tác giả phác họa ra vài đặc nét như điều kiện để trở thành một linh mục tốt lành và hữu ích. Chúng ta có thể nêu lên những yếu tố khác tùy theo quan điểm của mình dựa trên giáo huấn của Giáo hội và những đòi hỏi của hội dòng mình.*

*-Thân tặng các anh Bình, Chi, Du, Đình, Nhuận, Tỉnh, và cũng để ghi nhớ những ngày tĩnh tâm (4-8/5) với các anh tại nhà tĩnh tâm Damianô, trước khi chịu chức linh mục vào ngày 10/5. **Antôn VHL***

**T**rở thành một LM là một vinh dự và trách nhiệm đáng sợ. Để phục vụ kẻ khác thì phải trở thành máng chuyên ân sủng Thiên Chúa, đó là trái tim của ơn gọi đặc biệt này.

Cách đây vài năm tôi có mặt tại buổi họp mặt



gia đình mở rộng mà tôi không thường gặp nhau.

Trong khi trò chuyện với cô tôi và chồng của bà, đưa con 7 tuổi đến ngồi vào lòng của ông. Vào lúc ngưng chuyện, bé Megan nghiêng về phía tôi và nói :

*-Chú là một linh mục, đúng không?*

*- Đúng đấy cháu.*

*-Tốt. Nó nói và mắt loé sáng với sự mong đợi.*

*-Vậy, chú có thể kể cho cháu mọi thứ mà chú biết về Chúa.*

Tôi mất bình tĩnh bởi điều kỳ lạ và sự khao khát của đứa bé 7 tuổi này. Dĩ nhiên, không đủ thời gian—bây giờ hoặc sau này nữa—để nói cho nó mọi sự mà tôi biết về Thiên Chúa. Nhưng thắc mắc của đứa cháu nhắc bảo tôi rằng

những gì mà tôi biết về Thiên Chúa sẽ luôn có giới hạn. Và vì là một linh mục tôi có bổn phận học tất cả những gì mà tôi có thể biết về Thiên Chúa và rồi chia sẻ cho người khác, nhất là qua các bí tích.

Trở thành một linh mục tốt phải bắt đầu trước hết và trên hết là mối tương quan với Thiên Chúa—để học hỏi và trải nghiệm chừng nào có thể được, để yêu thương và được Thiên Chúa yêu thương, Đấng vừa ở khắp mọi nơi – với chúng ta –vừa gần gũi và siêu việt –vượt xa chúng ta – và hiểu thấu-tất cả. Đó là một tiến trình liên tục và hiển dăng cuộc sống dưới nhiều hình thức, và điều ấy phải luôn bắt đầu bằng câu nguyện.

### Cầu nguyện và rao giảng

**Cầu nguyện là cái neo cho bất kỳ linh mục nào.** Cầu nguyện riêng là thời gian của niềm an ủi và thanh lặng trong sự hiện diện của Thiên Chúa. Đó cũng là thời gian của lời nói – những lời được nói lên tùy thuộc vào sự giáo dục tốt nhất trong mối tương quan của linh mục. Yếu tố cốt yếu là người linh mục có thực sự dành thời giờ cho việc cầu nguyện riêng tư hay không. Có vẻ là kỳ cục khi phải thực hành điều này, nhưng lại là những đòi buộc thường xuyên của tác vụ và nhiều dịp dành cho việc cầu nguyện chung có thể dễ dàng xen vào thời gian dành riêng cho Thiên Chúa.

Khi Hồng y Joseph Bernardin trở thành TGM Cincinnati, ngài nhận ra—qua sự trợ giúp của ba linh mục trẻ—là ngài cần dành nhiều giờ đặc biệt hơn với Thiên Chúa. Thế là ngài quyết định dành đầu giờ mỗi ngày để cầu nguyện và suy niệm. Với tất cả những đòi hỏi trong tư cách là một mục tử cho một đàn chiên to lớn, sau này ngài viết, chính nhờ giờ khắc ấy mà cả ngày ngài được nâng đỡ và khiến ngài thành một linh mục và giám mục tốt.

Cầu nguyện riêng luôn thông truyền và làm phong phú cho việc cầu nguyện chung, và ngược lại. Đối với một linh mục giáo phận, hình thức cũ là đọc các thánh vịnh và các lời kinh trong PVCGK tiên vàn là một lời cầu nguyện cá nhân. Còn đối với các linh mục thuộc về một Hội Dòng, đó là lời kinh cùng với các thành viên trong cộng đoàn của mình. PVCGK là lời kinh của Giáo hội, là yếu tố mấu chốt cho việc đọc kinh chung và các cử hành phụng vụ khác, và nó là điều thiết yếu cho các linh mục phát triển một tương quan sâu xa hơn với Thiên Chúa.

Lời kinh thông thường và quan trọng nhất trong đời sống của một linh mục là Thánh Lễ. Chính nơi đây mà người linh mục đảm nhận một giá trị đáng kể nhất là *in persona Christi*, “thay mặt Đức Kitô”. Không ai có thể trở thành một linh mục tốt mà không nhận ra tính trung tâm của Thánh Lễ đối với đức tin của chúng ta và rồi cử hành các màu nhiệm thánh thiêng với sự cẩn trọng và chăm chú. Chủ tọa Thánh Lễ, trong khiêm tốn và run sợ, tôi nhận ra điều ấy.

Khi cử hành Thánh Lễ, linh mục cần phải được chuẩn bị để công hiến những bài giảng được bén rễ trong sự khôn ngoan và sự gọi hứng theo cách mà ngài cảm nhận được thế nào là tốt nhất. Một linh mục tốt phải nhận thức rằng một ít phút này có thể là hết sức quan trọng trong đời sống của một tu hội. Chúng không thể mặc nhiên mà có được. Để trở thành một linh mục tốt thì bạn phải cố gắng là một nhà giảng thuyết tốt. Điều có được nhờ kết quả của sự cầu nguyện—cầu nguyện riêng lẫn cầu nguyện chung—và một sự cam kết để thực thi cho bằng được điều ấy.

### Phẩm chất cần thiết

Một số nét đặc thù và thái độ giúp thi hành tốt nhất chức linh mục. Trước hết là phải ***cởi mở để có thể tăng trưởng***. Chúng ta là Giáo hội và là một đoàn dân lũ hành, và một linh mục phải quảng đại đi đến nơi nào mà Thiên Chúa kêu gọi. Một linh mục sẽ được mời gọi đảm nhận những tác vụ mới tại những nơi mới. Đôi khi ngài sẽ thấy mình thành công rực rỡ và những lần khác là những thất bại ê chề—và ngài cần phải học biết từ cả hai chuyện ấy. Việc thụ phong không phải là một kết thúc nhưng là một khởi đầu cho sự tăng trưởng theo những nẻo đường mới. Sự tăng trưởng có thể gây hứng thú

và đau đớn, và một linh mục phải đón gặp cơ hội ấy với tấm lòng quảng đại.

### Bạn cần phải làm gì để trở nên một linh mục tốt ?

- Bạn có dành thời giờ để cầu nguyện không ?
- Bạn có cố gắng và có khả năng tăng cường đời sống cầu nguyện của bạn không?
- Bạn có thể dâng hiến bản thân để học biết đâu là điều cần thiết để trở thành một linh mục, vừa việc học hành trong chủng viện vừa trong cả đời mình ?
- Việc chủ tọa và giảng trong Thánh Lễ có thúc đẩy bạn làm tốt điều đó không?
- Bạn có cam kết để tăng trưởng và gặp gỡ bất cứ điều gì mà Thiên Chúa có thể gợi đến trên nẻo đường của bạn?
- Bạn có gặp được Thiên Chúa ngay giữa những chán chường và trở ngại?
- Bạn có thích làm mọi sự cho kẻ khác ?
- Kẻ khác có nói bạn có một trái tim quảng đại không?
- Bạn có thể giấu cốt bản thân mình không ?
- Bạn có óc khôi hài trong đời sống thường ngày không ?
- Bạn có những tương quan vững vàng và lành mạnh trong đời sống của bạn không?
- Bạn có thể đương đầu với thập giá và thấy đó là nẻo đường dẫn đến sự phục sinh không?
- Nếu bạn có thể trả lời những câu hỏi này theo chiều hướng tích cực, thì hãy đáp ứng lời mời gọi. Thiên Chúa sẽ thực hiện phần còn lại.

Một nét đặc thù thứ hai của một linh mục hữu hiệu là ***nắm bắt được hoàn cảnh của con người*** bằng đôi mắt đức tin. Đời linh mục liên hệ tới niềm vui khi cử hành một đời sống mới vào những dịp rửa tội hay cưới xin, và chia sẻ nỗi đau của những người đang buồn sâu vì mất người thân. Chức linh mục mời gọi bạn trở nên với những kẻ yếu nhược và lao tù, kẻ nghèo người giàu, với những người có đức tin vững mạnh và với cả những người đang sống trong nghi nan. Một linh mục được đưa vào Giáo hội và vào những hoàn cảnh xã hội mà ngài không thể kiểm soát được. Ngài có thể thi hành sứ vụ theo sự sắp xếp nhằm phát triển và mở rộng, hay trong sự cắt giảm, sát nhập, và đóng cửa. Ngài có thể được trao cho một giáo xứ sâu uất, một giáo xứ trong lòng thành phố, hay một giáo xứ ở vùng ngoại ô mới được mở rộng. Ngài có thể cần phải học thêm một ngôn ngữ và văn hoá mới hay nỗ lực vượt qua những xi-căng-đan và các chướng ngại không phải do ngài gây ra. Qua nhiều vị trí khác nhau, bằng nhận định của

mình, ngài phải nhận ra ân sủng của Thiên Chúa đang hoạt động trong thế giới để thiết lập Nước Trời và sự viên mãn của nước ấy.



Lòng quảng đại là một thuộc tính then chốt khác. “Tôi biết những linh mục tốt nhất chia sẻ nhân đức bao dung,” cha John Stowe là linh hoạt viên của trung ương dòng và là đại diện giám mục tại giáo phận El Paso, Texas, nói rằng: “Thế giới thì lớn hơn bản thân họ, và họ được dâng hiến thực sự cho thừa tác vụ.” Những linh mục này nhận thức rằng thừa tác vụ sẽ không đụng chạm tới những cái tôi của họ nhưng là để chú tâm tới các linh hồn. Stowe nói, “Một sự tự nhận thức lành mạnh và một tinh thần bao dung là những dấu ấn đích thực cao cả trời vượt.”

Trong khi một linh mục chịu quá nhiều tác động trên cuộc sống có thể làm nản chí, thì **óc khôi hài** là yếu tố cần thiết nhằm duy trì mọi sự trong cái nhìn tích cực. Cười thì ích lợi cho sức khỏe, một linh mục phải có thể cười nhạo cả bản thân mình, cả những niềm vui và những chuyện vô lý của thế giới này. Đó có thể là một lời bình phẩm phát xuất từ một đứa trẻ vô tư hay một của người cao tuổi dí dỏm. Phải biết rằng cười là một tặng phẩm từ Thiên Chúa và thừa nhận những nhược điểm và những giới hạn của bản thân chúng ta.

Một linh mục tốt phải **hiện diện ở nhà** trong cương vị của mình. Điều này đòi buộc ngài phải chấp nhận thời gian cô độc, trân trọng sự tĩnh lặng cho bản thân, dù muốn hay không. Ngài phải biết—và chấp nhận—những mặt mạnh và yếu của mình.

Cha Miguel Brisado là giám đốc Trung tâm Tỉnh tâm Thánh Giá tại Mesilla Park, New Mexico, bảo rằng : “Để trở thành một linh mục trung-tín-toàn-diện, thì phải biết không chỉ

những ân ban nhận được mà còn cả những phạm vi cần được đào luyện nữa—và không sợ hãi thừa nhận chúng nơi bản thân mình và nơi kẻ khác. Ngài phải sẵn lòng lắng nghe kẻ khác và hiện diện với họ.”

### Hành động không đơn độc

Những linh mục tốt phải có **khả năng kết bạn**. Gia đình và bạn bè trợ giúp sắp đặt mọi sự trong một viễn cảnh thích hợp. Tôi tìm thấy một sự nâng đỡ to lớn trong khi thăm viếng và nghỉ hè với các bạn đồng nghiệp và những người khác, họ biết tôi ngoài thừa tác vụ của tôi. Tương tự cũng đúng với gia đình tôi. Cha mẹ và các anh chị em tôi, vợ chồng và con cái của họ biết rất rõ tôi là ai, đôi khi khá sâu sắc. Một lần mẹ tôi báo cho gia đình biết rằng tôi đã được bầu vào chức phó giám tỉnh, tôi mang một tước hiệu mới, **Rất Đáng Kính**<sup>2</sup>. Một trong những anh em của tôi đã trả lời, “chúng ta chỉ gọi anh ấy đơn giản là Jim thôi.”

Các mối tương quan này với gia đình và bạn hữu, những đồng nghiệp và các bậc thầy thì không thể thiếu được để sống một đời sống độc thân hạnh phúc. Một linh mục tốt phải biết tận dụng và nuôi dưỡng sự gắn gũi này. Đây là điều rất quan trọng đối với đời sống độc thân của ngài. Để lớn lên trong sự tín nhiệm với những mẫu gương khác là sự phó thác và gắn gũi mà ngài có với Thiên Chúa.

Một thuộc tính cuối cùng của một linh mục tốt là việc **phục vụ kẻ khác**. Cha Tom Merrill, là cha sở của Giáo xứ Mông Triệu tại Richfield, Minnesota nói rằng : “Một cảm thức sâu xa về sự phục vụ đối với Giáo hội và mọi người, cùng với một đức tin sâu xa, là những gì rất nền tảng về ý nghĩa của chính ơn gọi đặc thù này,” ngài tiếp “Không có gì ban tặng cho tôi niềm vui lớn hơn là được phục vụ kẻ khác, nhất là vào một thời điểm quan trọng hay khó khăn trong đời họ khi họ đang ở một giao lộ cuộc đời.”

### Một kênh chuyển tải ân sủng Thiên Chúa

Tất cả các linh mục đều có cơ hội phục vụ kẻ khác và khi làm như vậy thì ngài được nhắc bảo về đường lối Thiên Chúa đang hoạt động qua họ. Sự thật này đụng đến tôi cách sâu xa

<sup>2</sup> “Very Reverend” là một tước hiệu được ban cho linh mục trong Anh giáo; còn trong Công giáo thì dành cho các quan chức trong giáo hội (Hiệu trưởng các trường công giáo, chủng viện, bề trên tu viện...) (x.Merryam Webster Dictionary). Hôm nay chúng ta dùng từ này để bày tỏ sự kính trọng (ND).



vào năm thứ hai trong đời linh mục. Tôi nhận được một cú điện thoại vào khuya mời đến một bệnh viện cách xa thành phố để giúp một gia đình đối phó với cái chết. Khi đến nơi, tôi được hai bác sĩ đón tiếp và cho tôi thêm những chi tiết về tình huống này. Đầu giờ chiều hôm đó một bé gái 13 tuổi đã chết khá đột ngột do một cái bướu. Gia đình rất quần trí họ từ chối để cho nhân viên bệnh viện hay người lo việc mai táng làm bất cứ sự gì cho tới khi một linh mục đến. Với một cha xứ bên ngoài thành phố, thì phải mất bốn tiếng mới tìm ra được một linh mục, vì thế, họ rất vui mừng khi tôi đến.

Những bác sĩ này đã giới thiệu tôi với gia đình. Chúng tôi nói chuyện một lát và sau đó đi vào phòng mà cô con gái của họ nằm trong đó. Chúng tôi đã cùng nhau cầu nguyện và thỉnh lạng. Tôi ban phép lành và xức dầu cho cô bé 13 tuổi này, rồi chúng tôi cầu nguyện thêm nữa. Cuối cùng, chúng tôi trở lại đi vào lãnh vực gia đình. Họ nói chuyện về cuộc đời của cô con gái của họ và mọi sự mà cô ấy có ý nghĩa đối với họ ra sao. Sau một đôi giờ. Họ cảm thấy dễ chịu đủ để cho bệnh viện tiến hành phân việc. Tôi kiêu từ và chuẩn bị ra về.

Hai bác sĩ hãy còn ở đó và cùng đi với tôi ra xe của tôi. Vào lúc ấy, trong bãi đậu xe, tôi quay về phía họ và nói, “Tôi phải nói với các anh vài chuyện. Thay mặt cho danh gia đình và giáo hội tôi muốn cảm ơn các anh về sự hiện diện của các anh ở đó với gia đình này trong giây phút sâu đau của họ. Tôi biết các anh có thể ở nhà với gia đình mình cách đây vài giờ, và tôi đánh giá cao việc làm của các anh nhiều hơn là được mong đợi. Quả thật, đây là một sự động viên đối với họ.”

Các bác sĩ gật đầu và một trong hai cầm lấy cánh tay của tôi và nói, “Những lời nói của ngài thật tử tế, nhưng cứ để tôi nói với ngài vài chuyện. Là các bác sĩ, chúng tôi được phép thực hiện một số chuyện có thể gây kinh ngạc đấy. Chúng tôi giúp người ta khắc phục bệnh tật và phục hồi trọn vẹn sức khoẻ. Đôi khi chúng tôi phục hồi được và trả lại sự sống cho họ. Nhưng với cái giá nào đi nữa thì những gì chúng tôi làm được, rốt cuộc thì thân xác của họ cũng sẽ cùn mòn đi thôi. Những gì chúng tôi làm được—tuy là tốt đấy—nhưng chỉ là tạm thời. Nhưng những gì ngài làm trong tư cách là linh mục quy hướng tới linh hồn. Và đấy là sự vĩnh hằng. Vì thế chúng tôi cảm ơn ngài về những gì ngài đã làm”.

Những lời nói này khiến tôi thấy ơn ớn lạnh nơi cột sống. Và tôi hiểu khá rõ những gì vị bác sĩ này đã nói ra—cũng như không được nói ra. Ông ấy đã không nói rằng, cha Jim này, tôi đã có một điều để nói với gia đình này và tôi đã làm đúng mọi sự. Ngược lại. Những gì anh ta đang nói là những gì tôi thể hiện ra là thay mặt Đức Giêsu Kitô, Đấng lên tiếng bằng quyền năng nhiều hơn bất cứ những gì mà tôi có thể nói hay làm được. Điều ấy nhắc bảo tôi về vinh dự và trách nhiệm đáng sợ đối với ý định trở thành một linh mục. Phục vụ kẻ khác là trở thành máng chuyển ân sủng Thiên Chúa, và đó là trái tim của ơn gọi đặc biệt này.

### **Đáp trả tiếng gọi**

Gil Bailie là một nhà văn và là một diễn giả, anh kể câu chuyện về một linh mục bạn vừa mới thụ phong, đã sống với một linh mục cao tuổi.

“Vào giờ điem tâm sáng, anh bạn của tôi đã hỏi ngài, ‘Thưa cha, vào lúc nào cha quyết định trở thành một linh mục?’ Vị linh mục già trả lời, ‘Khi tôi thức dậy vào sáng nay.’ ”

Đời linh mục khởi sự bằng việc đáp trả tiếng gọi. Không chỉ là lời mời gọi đi vào chủng viện hay vào một cuộc huấn luyện nhưng là duy trì sự đáp ứng ấy mỗi ngày trong đời mình. Trong khi chức linh mục mời gọi chúng ta mạc khải sự hiện diện của Thiên Chúa cho kẻ khác, thì các linh mục cũng phải biết rằng Thiên Chúa luôn đứng trước, sau và cạnh họ. Một linh mục không bao giờ hành động một mình, không bao giờ tin vào tất cả những thuộc tính của bản thân mình, bởi vì phép mầu liên tục của Thiên Chúa sẽ lấp đầy thế giới bằng ân sủng bởi tác động nhờ những đôi tay của con người.

*Jim Kent, O.F.M. Conv.*



Một LM cần phải biết cười nhạo mình, thậm chí cả những cái vui và kỳ cục của thế giới này. Cười là nhận ra tặng phẩm từ Thiên Chúa.

## Người khách thứ tư.

### Bước quyết định

**M**ột tu sinh trẻ đến gặp tôi một cách đột ngột không báo trước.

*-Thưa cha con xin lỗi cha, con đến gặp cha mà không báo trước cho cha được, vì trời bão nên giây điện thoại nhà chúng con đứt!*

-Không can gì, sáng nay tôi rảnh mà, hình như Chúa đã xếp đặt trước cho chúng ta gặp nhau.

Sau khi ngồi xuống ghế đối diện, người tu sinh trẻ tự giới thiệu:

*-Thưa cha con là một tu sinh dòng X đang chuẩn bị vào nhà tập, nhưng con chưa an tâm để bước tới, vì con còn nhiều vướng mắc chưa giải quyết được. Hôm nay con đến xin cha soi sáng một số vấn đề để có thể quyết định một cách thanh thản.*

*Thưa cha trước khi bước chân vào đời tu, con thấy rất hồ hởi phấn khởi bao nhiêu thì nay chán nản bấy nhiêu! Trước đây con cứ nghĩ tu sĩ là những người tốt lành và nhà tu là nơi thánh thiện, nhưng bây giờ thì lại thấy hầu như ngược lại! Tại sao vậy cha? Tại con đánh giá sai hay tại con không có ơn gọi mới nhìn công ra quạ?*

-Ngày xưa còn trẻ, tôi cũng như anh vậy thôi. Nhưng tôi vẫn tiếp tục tu cho đến ngày hôm nay. Từ từ tôi đã hiểu ra rằng, sở dĩ như thế là tại ta quan niệm sai về sự thánh thiện. Không phải người ta thánh thiện mới đi tu, nhưng trái lại người ta đi tu để trở nên thánh thiện. Mà muốn trở nên thánh thiện thì phải mất công, mất thì giờ nhiều lắm, phải kiên trì cố gắng. Đời tu là thế. Tu sĩ cũng như một vận động viên, phải kiên trì tập luyện, thành công cũng có mà thất bại cũng nhiều, rồi lại phải đứng dậy, cứ tiếp tục tập luyện. Con cứ nhìn vào mình thì biết, con chưa phải là một vị thánh, con vào nhà tu để nên thánh, mục đích sau cùng của đời tu là vậy. Trong cuốn “Những thách đố của đời tu”, tôi có viết: muốn làm thánh thì phải chiến đấu.

*-Thưa cha như thế con có nên tiếp tục tu không, vì nếu làm thánh mà như thế thì ở đời cũng làm thánh được? Và như thế sống ở đời*

*được lợi cả đôi đường, được hưởng cả đời này lẫn đời sau!*

-Trước hết, chuyện làm thánh không dành riêng cho ai, kể cả tu sĩ. Ai cũng có thể làm thánh được, miễn là biết chiến đấu.

*-Như vậy tại sao cha lại đi tu?*

-Anh nói có lẽ đúng, làm thánh trong bậc hôn nhân vừa được hưởng cả đời này lẫn đời sau. Nhưng mỗi người có một ơn gọi; Tôi đã đi tu vì tôi nghĩ Chúa đã gọi tôi sống đời tu trì.

*-Làm sao biết mình có ơn gọi?*

-Ơn gọi của tôi là một câu chuyện rất dài dòng. Tôi nghĩ, mỗi tu sĩ được Chúa gọi một cách khác nhau, bằng những con đường khác nhau. Và Chúa không gọi một lúc nào đó thôi, nhưng Chúa gọi hằng ngày, ta phải đáp trả tiếng gọi ấy cho đến giây phút cuối đời.

*-Cụ thể cách Chúa gọi cha như thế nào?*

-Tôi đi tu là nhờ một con rắn; chuyện là thế này:

Lúc ấy tôi còn học lớp năm, buổi chiều hôm ấy, sau giờ tan lớp học, cùng với bạn bè bọn tôi đi qua một quảng đất trống, bỗng tôi thấy một con rắn đang bò trước mặt, tôi nhớ anh tôi dặn, muốn bắt rắn thì cứ nắm lấy đuôi nó dật lui thật mạnh, xương sống nó dãn ra, hết bò được, rồi cứ thế mà bắt. Tôi liền thực hành bài học của anh tôi. Nhưng khi nắm lấy đuôi nó, chưa kịp dật, thì nó đã quán lấy tay, tôi hoảng quá, rảy lại đằng sau một cái thật mạnh. Bỗng nghe một tiếng la giọng Bình định: Con nhà ai mà trêu ong chọc rắn vậy cả?. Ông ấy mặc một bộ đồ nâu dài, có cái mũ cào cào trên cổ. Ông đến nắm lấy cổ tôi, tôi hết hồn, ông ấy nói: “dẫn tao về nhà, để tao méc cha mày ...” Tôi đó thấy ông ta dùng com với gia đình tôi, và sau bữa com, ông rủ tôi xuống thuyền ngủ cho mát, vì trời mùa hè nóng nực lắm. Nằm cạnh bên, ông hỏi tôi: con muốn đi tu không? Sau này tôi mới biết ông là thầy Gioan Dòng Phan-xi-cô. Tôi trả lời rằng có, mặc dầu tôi chưa biết đi tu là cái gì cả. Đời tu của tôi bắt đầu như thế đó, tôi đi tu là nhờ gặp một con rắn.

*-Tuy thấy đời tu đầy đầy thử thách, nhưng sao con cứ muốn đi tu, có phải như vậy là con có ơn gọi không cha?*

-Cũng có thể là vậy. Anh cứ nghĩ cuộc sống đầy đầy thử thách, hôn nhân hay tu trì cũng vậy. Khi gặp thử thách thì anh tự bảo: cuộc sống mà, đâu chẳng vậy. Hơn nữa, trong cuộc sống, nhất là cuộc sống tu trì, ta phải có chút hài hước, cuộc sống sẽ nhẹ nhàng hơn. Nhìn mọi việc dưới khía cạnh vui của nó. Trong giờ chơi chung của cộng đoàn hay trong giờ cơm, thỉnh thoảng đem một câu chuyện hài ra kể, làm cho mọi người cười, bầu khí vui lên. Chuyện khôi hài cũng như muối nêm canh, canh không có muối thì nhạt, có chút muối nêm vào để ăn hơn, nhưng nêm quá nhiều thì mặn.

Thử thách xảy đến là để ta vượt qua nó, chứ không để ta lùi bước. Thử thách có giá trị huấn luyện, vượt qua được một thử thách, ta thấy mình lớn hơn một tí, trưởng thành hơn một tí.

*-Cuối năm, người hướng dẫn con nhận xét, con là “tuýp” người tình cảm, hơi yếu, có chuyện gì là xiu xuống như bong bóng bị chọc thủng! Đó có phải là một điểm yếu, làm cho mình khó sống cộng đoàn, khó tu phải không thưa cha?*

-Dồi dào tình cảm như con dao hai lưỡi, biết làm chủ nó thì có thể đi rất xa (như thánh nữ Tê-rê-xa cả là một người rất dồi dào tình cảm, nhờ đó ngài trở thành một vị thánh lớn trong Giáo Hội); nhưng không làm chủ được nó thì cuộc sống có thể không thành công và có khi tệ hại là đằng khác. Anh biết mình dồi dào tình cảm, đó là điểm khởi đầu rất tốt. Sợ mình không biết mình mới có vấn đề. Ý thức được như vậy, thì anh tập tự chủ tình cảm của mình; thế thì chẳng có gì phải ngại cho đời tu cả.

*-Phải tập làm chủ tình cảm mình như thế nào thưa cha?*

-Ví dụ, trước đây ai nói gì chạm tự ái, anh buồn mất mấy ngày; bị bẻ trên la một tý là tức cả buổi. Nay có xảy ra như vậy thì anh tự bảo: ôi! Chuyện nhỏ! Buồn năm phút đủ rồi. Mấy chị anh kia sao bị như mình mà họ vẫn vui vẻ tỉnh bơ? Sao mình không sống được như họ?

Người dồi dào tình cảm thường nhạy bén hơn và sống tế nhị hơn. Đây là một ưu điểm cho đời sống cộng đoàn.

*-Tại sao cha đi tu Dòng Phan-xi-cô mà lại không đi tu Dòng khác; có phải cha thấy lý tưởng Dòng Phan-xi-cô hợp với cha không?*

-Tôi cho là do Chúa quan phòng đã cho tôi gặp thầy Gioan như tôi đã kể trên đây. Trước đó lúc học lớp ba, cha Vinh dòng Châu Sơn đã bảo tôi: khi nào con học xong lớp năm, cha sẽ đem con đi tu Dòng cha nhé, và tôi đã dạ, nhưng lúc thầy Gioan hỏi tôi, tôi lại quên mất lời hứa với cha Vinh.

Hơn nữa lúc đó tôi có biết Dòng nào khác đâu mà chọn. Chúa dẫn đi đâu thì đi đó thôi.

*-Khi đã tu trong Dòng Phan-xi-cô, có khi nào cha muốn ra khỏi Dòng không?*

-Có chứ. Lúc đó tôi học lớp 11 chương trình pháp (premiere), tôi định ra vì trong các kỳ hè tôi thấy các em trong làng quê tôi tội nghiệp quá, không ai chăm sóc, không được học hành, suốt ngày đi chăn trâu, đánh lộn, ăn cắp ăn trộm, phá hại vườn tược người ta. . . . tôi tự nghĩ: mình tu trong Dòng đâu có dịp mà giúp các em được; nếu mình ở ngoài, sau này mình có thể cống hiến đời mình để giúp các em. Tư tưởng đó cứ lặp đi lặp lại trong đầu tôi. Một buổi chiều nọ tôi cắt tóc cho cha Paul Hồ (vì tôi biết cắt tóc) và tôi đem ý định của tôi nói với ngài. Ngài cười rất hiền hậu và trả lời: “Vậy hả? Suy nghĩ của con tốt lắm, nhưng lớn rồi, con lấy một tháng cầu nguyện và suy nghĩ chín chắn rồi hãy quyết định.” Tôi vâng lời ngài. Sau một tháng tôi vẫn ở lại trong Dòng.

Trước khi khấn trọn, tôi cũng đã định thôi tu một lần nữa, vì hoàn cảnh. Đang học Thần học ở Pháp, tôi được tin gia đình tôi rất khổ; một người chị mù mắt, một người chị chết bỏ lại một đàn con nhỏ, mẹ tôi thì đau nặng không có tiền uống thuốc. Hè trước đó tôi đã xin phép đi làm trong ba tháng hè, số lương ít, nhưng đối với hoàn cảnh gia đình Việt nam thì cũng khá. Với kinh nghiệm đó, tôi nghĩ nếu tôi ra đi làm thì tôi sẽ giúp được các người thân của tôi vượt qua cơn túng quẫn. Tôi suy nghĩ lung lăm và đã cầu nguyện nhiều để biết ý Chúa. Một buổi tối trong giờ cầu nguyện riêng, tôi thầm nói với Chúa: Nếu con quyết theo Chúa thì Chúa sẽ thế con, chăm sóc người thân của con; Chúa có khả năng hơn con mà! Cầu nguyện xong tôi thấy tâm hồn bình an, hết lo lắng, và tôi cho đó là ý Chúa, nên tôi vẫn tiếp tục tu cho đến hôm nay.

*-Những yếu tố nào giúp cha vượt qua những thử thách của đời tu?*

-Trước hết là cầu nguyện, xin Chúa cho biết cách phải giải quyết thế nào. Thứ hai phải có đôi chút hài hước trong cuộc sống như tôi đã



nói. Lại phải tập đừng phản ứng ngay, phải có thời gian bình tĩnh nghiền ngẫm sự cố. Chỉ nên phản ứng khi đã bình tĩnh suy nghĩ. Đó là ba yếu tố đã giúp tôi giải quyết những khó khăn trong đời tu.

*-Nhưng nếu vậy thì khó quá! Khi nóng lên con thường phản ứng ngay. Chờ cho bình tĩnh rồi mới phản ứng thì khó quá!*

-Phải tập sống bình tĩnh. Chử tu có hai nghĩa: tu là tập (tu tâm dưỡng tính) và theo Thần học Tây phương, tu (religiosus, religare) có nghĩa là nối kết với Chúa. Muốn tu thành công là phải vậy; phải tập các nhân đức, và sống kết hiệp với Chúa hằng ngày. Đó là mục đích năm nhà tập mà anh sắp bước vào.

---

## Thư Phanxicô

### gửi các chính phủ ngày nay

*Gần cuối đời mình, Cha thánh Phanxicô Átxidi đã gửi lá thư ngỏ đến các nhà cầm quyền trên thế giới, trong đó ngài đề cập đến các thảm họa tai hại cho người dân thời ấy. Vào tháng 10-2008, một tác giả vô danh đã viết lại lá thư này theo lối hiện đại, tin rằng nếu Cha thánh sống ở thời đại chúng ta, Ngài sẽ viết lá thư theo kiểu như vậy.*

*Tôi xin dịch bài này đăng trong trang web của anh em Phanxicô ở Pháp <http://www.franciscain.net/metasite/site.cil?clang=1,csite=1105>, như lời chúc mừng Tỉnh Dòng nhân dịp mừng 800 năm ngày Cha thánh sáng lập Dòng, và 80 năm ngày cha Marice Bertin đáng kính thành lập Dòng Phanxicô ở Việt Nam. Nguyễn Trọng Đa*

---

Kính thưa các nguyên thủ quốc gia và các nhà cầm quyền trên thế giới,

Tôi là hiện đệ Phanxicô Átxidi, người tôi tớ nhỏ bé và khiêm hạ của quý vị, xin gửi đến quý vị lời chào Bình an và Thiện hảo.

Tôi viết lá thư này cho quý vị với trọn tâm tình và đôi mắt nhìn lên trời để có lời van xin với quý vị.

Tôi nghe vang vọng về từ khắp nơi hai lời cầu cứu đang bay lên trời. Một là tiếng kêu của Mẹ Đất chúng ta, đã bị tàn phá thê thảm. Hai là tiếng kêu than thống thiết của hàng triệu và nhiều triệu anh chị em chúng ta đang đói ăn, bệnh tật và bị loại trừ, họ là những sinh linh bị đe dọa nhất của thế giới tạo thành này. Chính tiếng kêu gào của bất công sinh thái và bất công xã hội muốn được lắng nghe cách khẩn thiết nhất.

Thưa quý Huynh quý Muội đang cầm quyền: nhân danh Đấng tự xưng là “ông hoàng yêu thương sự sống” (Kn 11,26), tôi xin quý vị hãy làm một khế ước toàn cầu có lợi cho Trái đất và sự sống.

Chúng ta có quá ít thời gian và thiếu sự khôn ngoan. Bánh xe Trái đất ầm ầm lên vẫn còn quay và chúng ta không thể ngăn chặn nó lại được. Nhưng chúng ta có thể làm giảm tốc độ của nó và ngăn cản các tác động phá hoại ghê gớm của nó.

Chúng ta không muốn rằng Mẹ Đất chúng ta, để cứu các sự sống khác mà chúng ta đe dọa, bị buộc khai trừ chúng ta khỏi thân xác Mẹ và cộng đồng các sinh vật.

Trong quá nhiều thời gian, chúng ta đã xử sự như tên Satan, bằng cách khai thác và tàn phá các hệ sinh thái, trong khi Ôn gọi chúng ta là làm Thiên thần tốt, Người chịu trách nhiệm và Người bảo quản tất cả những gì hiện hữu và sinh sống.

Vì lý do này, thưa quý Ngài, tôi thiết tha khuyên quý Ngài đừng chỉ nghĩ đến sự phát triển bền vững của đất nước mình, tôi khuyên quý Ngài hãy nghĩ đến Hành tinh này như một tổng thể, như một Ngôi nhà chung duy nhất mà chúng ta có để sinh sống, để Trái đất tiếp tục có sinh lực và có mọi vật đầy đủ, và bảo toàn điều kiện sống của chúng ta và của cả cộng đồng sống trên Trái đất này.

Khoa học kỹ thuật, vốn giúp tiêu diệt phá hoại, cũng có thể giúp chúng ta cứu lại thế giới. Và đó chính là sự cứu tinh nếu nó đi kèm với tình cảm, tấm lòng, cảm thông và tôn trọng.

Thưa quý Huynh quý Muội, tôi mạo muội cảnh báo với quý vị rằng nếu quý vị không thiết lập khế ước thánh thiêng quan tâm đến thế giới và sống tình huynh đệ phổ quát, quý vị sẽ phải trả lễ trước tòa án nhân loại, và đối mặt với phán xét của Thiên Chúa là chủ lịch sử.

Thưa quý Huynh quý Muội, chúng ta muốn rằng thời gian của chúng ta sẽ được thể hệ mai sau nhắc lại như một thời gian có trách nhiệm tập thể, và quan tâm yêu thương đến Mẹ Đất chúng ta, và mọi hình thức sự sống.

Sau cùng, thưa quý Huynh quý Muội, là những vị tạo dáng cho tương lai chung của chúng ta: xin quý vị nhớ lại rằng Trái đất không thuộc về chúng ta. Chúng ta thuộc về Trái đất và Mẹ Đất nuôi sống chúng ta như những người con dẫu yêu vậy. Trong khi đó chúng ta đáng chấp nhận rằng sau bao triệu năm trên hành tinh xinh đẹp này, chúng ta phải bị loại trừ ra mới đúng.

Nhờ sự soi sáng đến từ Trời Cao, tôi linh cảm rằng chúng ta không ở ngưỡng cửa của một thảm họa tàn khốc cuối cùng đâu. Chúng ta

đang sống một cuộc khủng hoảng, nó sẽ hành hạ, tinh luyện và làm cho chúng ta trở nên tốt hơn. Sự sống mời gọi sự sống. Thiên Chúa Vũ trụ sinh chúng ta từ bụi các ngôi sao, Chúa dựng nên chúng ta để chúng ta làm sáng tỏ và ca hát về đẹp, sự hùng vĩ và cao cả của Vũ trụ, đó là không gian của Chúa Thánh Thần, và là đền thờ của Chúa Ba Ngôi, gồm Ngôi Cha, Ngôi Con và Ngôi Ba.

Nếu quý vị tuân giữ những gì Chúa đã gọi ý cho tôi và tôi đã nói lại với quý vị bằng những lời ngắn ngủi và đơn sơ trên đây, tôi đoán chắc rằng Trái đất chúng ta sẽ lại trở nên một Vườn Địa đàng, và chúng ta trở thành những người bảo vệ và người làm vườn chăm chỉ cho Vườn xinh đẹp ấy.

*Phanxicô Átxidi*

---

## *Thơ... Thơ...*

---

### **Trái Tim Mọc Tử.**

*Trái tim mọc tử dẫu hiền,  
Chứa tình hiền mẫu gắn liền với chiêm.  
Tình yêu mọc tử làm nên,  
Bao điều tốt đẹp ở trên đường đời.  
Giúp cho nhân thế làm người,  
Đúng theo phong cách Ngôi Lời để ra.  
Ngõ hầu chiêm bị lạc xa,  
Trở về đoàn tụ trong nhà thân thương.  
Cuộc đời khỏi mọi tai ương,  
Bởi bao tội ác vẫn vương buồn sầu.  
Tình chiêm với chủ bền lâu,  
Ở trong đức mến nhiệm màu Thần Linh.  
Giúp nhau sống trọn chữ tình,  
Với Cha từ ái đệ huynh mọi người.  
Dắt nhau thẳng tiến về trời,  
Nơi đây được sống bên người Cha yêu.*

*(Dựa theo ý bài giảng của  
Đức Cha phụ tá Phêrô  
trong thánh lễ truyền chức linh mục  
tại Học viện Phanxicô Thủ Đức – ngày 10/5/2009)  
HTMV OFM Việt Nam*

### **LỜI VĨNH KHẨN.**

Lời vĩnh khấn con xin cam kết,  
Xác hồn con dâng hết ho Ngài.  
Đường tu còn vẫn hay dài,  
Con luôn nhất quyết mãi hoài bước đi.

Đời đan sĩ thực thi ý Chúa,  
Với con tim cháy lửa tình yêu.  
Chính đây mới thật mục tiêu,  
Suốt đời con sống với nhiều hy sinh.

Đan sĩ sống chữ tình trọn vẹn,  
Cõi lòng là điểm hẹn tình thương.  
Bởi nhờ luôn sống kiên cường,  
Một lòng tiến bước theo đường thiện chân.

Cuối đời được chung phần thiên quốc,  
Xác hồn hưởng hạnh phúc vô biên.  
Sau khi đã sống trung kiên,  
Trọn đời thánh hiến suốt trên đường đời.

Tôi cứ nghĩ về cha Bernard Dương Liên Mỹ như một “cha già” đáng kính, nhưng thật ra cha qua đời khi mới được 52 tuổi, tức là chỉ được gọi là “hương dương” chứ chưa là “hương thọ”.

Tôi gặp cha lần đầu vào ngày tôi làm bài kiểm tra vào chủng viện. Vì tôi vào lớp 6 chứ không vào từ đầu là lớp 8, nên hôm đó chỉ có một mình tôi làm bài. Tôi đi rất sớm, được đưa vào chờ trong phòng étude<sup>3</sup>. Cả vùng yên ắng, vì đang là mùa hè. Mấy cây phượng đỏ xác hoa đỏ ngập các khoảnh sân. Một mình tôi ngồi chờ trong phòng étude mênh mông, chung quanh tường có các bức tranh khổ dài diễn tả các giai thoại thuộc về cuộc đời của thánh Phanxicô, sau này tôi biết là do thầy Sơn vẽ. Lại có một quyển sách đạo đức bị bỏ rơi trên ghế, quyển “Bông hoa trái mùa”, nếu tôi không làm, kể chuyện một người nữ muốn đi tu mà lại cải trang làm người nam, tu rất thánh thiện, đến khi qua đời thì nhà dòng mới khám phá ra... Quái lạ! Sao không đi tu dòng nữ? ... Và tôi chờ với cảm giác vừa yên tâm vì thấy thân quen, dù là lần đầu, vừa lo lắng vu vơ, như cảm giác mình sắp đi vào một cuộc sống chắc không ổn định như ở gia đình.

Thế rồi tôi nghe những bước chân là lạ đi tới. Nói là “là lạ”, vì tôi nghe tiếng bước chân không đều, tôi hơi ngạc nhiên, rồi thì thấy cha có hai chân không bằng nhau, nên đi hai chiếc dép cao thấp khác nhau. Hay nhỉ, đi tu mà có ông cha chân cao chân thấp? Trong đầu tôi bật ra một ý tưởng như thế. Sau này mới biết là ngày trước cha bị tai nạn gãy chân tại Nha Trang, bó bột lấp ghép thế nào đó, mà chân không đều...

Cha ngó tôi, cặp mắt hơi lồi sau cặp kính trắng. Cha hỏi tôi, giọng gì mà ngọng nghịu khó nghe ghê. Sau thì biết là một giọng Vinh. Áo dòng thì bạc phéch rồi, cha mặc hơi xốc xếch. Đầu có cua-ron còn ít sợi tóc loãn xoắn. Cha cho tôi một bài tiếng Pháp và một bài tiếng Việt để tôi làm, rồi bảo tôi đọc cái gì đó chẳng còn nhớ nữa... Rồi tôi được nhận vào Chủng viện. Tôi giống cha Jen Marie Vianney quá: thi một mình thì dĩ nhiên là đậu! Trong thực tế, năm đó còn có hai anh cũng vào lớp sáu với tôi, nhưng bây giờ không biết họ đang ở phương trời nào.

Khi tôi vào học thì cha Bernard phụ trách lớp 6 chúng tôi, cha dạy tiếng Pháp và La-tinh. Dù thế nào



thì đối với tôi, cha là một “cha giáo tuyệt vời”, bởi vì nhờ cha mà tôi tiếp tục được đi sâu vào thế giới Pháp ngữ và tập tễnh đi vào thế giới của tiếng La-tinh đầy kỳ thú. Dĩ nhiên giọng nói của cha vẫn cứng cứng ngồng ngồng,

giọng Quảng Bình! Khi vào tu, tôi cứ tưởng không bao giờ các tu sĩ nổi giận, nhưng một hôm tôi thấy cha Bernard nổi giận, cha nổi giận với một anh bạn; cha quát to: “Sors!” (= Đi ra!). Anh ấy còn chần chừ, thế là cha đưa chân... đá một cái! Dĩ nhiên anh ấy dễ dàng tránh được, làm cha mất thế, văng cái dép cao, loạng quạng. Càng nổi giận, cha càng lép bấp. Tôi thấy thương cả cha giáo lẫn anh bạn... Bây giờ cha ở trên thiên đàng rồi, thì cú đá ấy cũng lên thiên đàng với cha rồi; nó cũng “thánh thiện”, phải không cha?

Học tiếng Pháp, có những lần cha lấy một quyển tiểu thuyết để đọc cho lớp nghe, một thứ “lecture obligatoire”<sup>4</sup>. Ngồi tại bàn giáo sư, cha say sưa to tiếng đọc, thỉnh thoảng mím cười, cha không biết là ở dưới kia có những đứa học trò đang mê mải chọc phá nhau.

Sau này chúng tôi mới biết là cha là một cây bút được đánh giá là sắc sảo của nhiều tờ báo đạo, đặc biệt là tờ *Nhà Chúa*, với bút hiệu “Thế Sự”. Văn phong của cha trong sáng và chắc chắn. Còn anh em cùng lớp chúng tôi lại được gặp lại cha sau này, khi cha nằm tại Bệnh viện Nguyễn Văn Học; chúng tôi đang là sinh viên thỉnh sinh, được phân công đi chăm sóc cha.

Chừng đó cuộc gặp gỡ, tuy không nhiều, cũng đã góp phần xây dựng cho ơn gọi của chúng tôi. Xin Chúa Ba Ngôi trả công cho cha.

Tôi chỉ viết về cha Bernard Dương Liên Mỹ được như thế, xin các anh em biết về cha nhiều hơn và ở những lãnh vực khác bổ sung cho.

FX

<sup>3</sup> Đây là phòng học chung tại tầng trệt, để các lớp làm bài hoặc học ôn sau những giờ đi lớp riêng.

<sup>4</sup> Giờ đọc sách bắt buộc.



# CHUYỆN VUI

## Trong Tỉnh Dòng

*Lịch sử Tỉnh Dòng, có nhiều chuyện quan trọng, nhưng thiết tưởng những câu chuyện vui của anh em đi trước cũng là những kỷ niệm. Những chuyện quan trọng thì để cho những anh em có tài viết, tôi chỉ muốn ghi lại những chuyện vui của anh em lớn tuổi, nay hầu hết đã qua đời. Đó là những kỷ niệm dễ thương và vui của anh em lớp đầu của Tỉnh Dòng. Bỏ quên những chuyện này thiết tưởng cũng đáng tiếc. Cuộc đời có vui có buồn; những anh em có tài mua vui cho các cộng đoàn, đó cũng là những ơn Chúa ban cho anh em. Đức GH Gioan Phao-lô II có viết về đời sống cộng đoàn rằng, trong đời sống tu trì, cần phải có đôi chút hài hước mới sống vui được.*

### 1-**Thầy Lê-ông Thanh:**

Là một người anh em rất đơn sơ, khiêm tốn, không biết giận. Một hôm, anh còn cãi nhau với một anh, khi thấy mình đuối lý thì anh nói: Ừ, Lê-ông nói vậy, đúng thì đúng, không đúng thì thôi!

Khi nghe một anh em phê bình một anh khác hay nói lạc đề rằng: ông nói gà, bà nói vịt. Thầy Lê-ông chêm vào ngay: vịt thì được, còn gà ăn ngựa lắm!



Lúc về già, tai hơi nặng, nghe anh phụ trách chào anh Có mới đến. Năm trong phòng anh nghe: “ai cho thịt chó!”

Đến bữa cơm, thầy Lê-ông nói với anh phụ trách: “cho Lê-ông miếng thịt chó với!”

### 2-**Thầy Đaminh YẾN:**

Thầy Đaminh Yến nổi tiếng trong Dòng là có tài “đại náo”. Chuyện vui về thầy Đaminh thì nhiều lắm. Sau đây tôi xin tường thuật lại những chuyện tôi được nghe anh em mấy lớp đầu của Tỉnh Dòng kể lại.

#### **Đua ngựa ngày tết.**

Khi ấy thầy Đaminh phục vụ tại chủng viện OFM Thanh Hóa. Tết nguyên đán chủng sinh

không được về gia đình. Thấy tội nghiệp, thầy Đaminh mới bày ra trò chơi cho các em và cả nhà vui tết.

Thầy đi loan báo với đồng bào chung quanh chủng viện rằng: “Mồng một tết năm nay, trong chủng viện có cuộc đua ngựa rất vui, mời bà con đến xem”.



Thế là sáng mồng Một Tết, kẻ trước người sau, nhất là mấy em nhỏ, nô nức đến xem đua ngựa.

Đúng 8 giờ sáng, các cha, các thầy, các chủng sinh và bà con xóm giềng đã tề tựu đầy đủ. Thầy Đaminh gióng dục tuyên bố:

–“Kính thưa bà con, cuộc đua ngựa mua vui hôm nay, gồm có ba con ngựa: bạch mã, hồng mã và hắc mã, đó là ba chú ngựa nòi đã từng dự thi nổi tiếng ... Khi nghe ba tiếng trống, bà con coi chừng tránh đường cho ngựa phi.”

Ai cũng im lặng chờ đợi. Minh thất lung đỏ, thầy Đaminh bước lại dàn trống, vè trịnh trọng, đánh ba tiếng trống; tức thì cánh cửa phòng trở ra sân mở tung; ba chủng sinh mình tô vôi màu trắng, đỏ và đen; cỡi ba chiếc tàu dừa làm ngựa, đua nhau nhảy vòng quanh sân.

Ai cũng được một trận cười vỡ bụng.

#### **Thầy Đaminh bắt trộm**

Thầy Đaminh thường bị đau bao tử, nên ít ngủ trưa.

Một buổi trưa nọ, thầy còn ngồi đan rổ trong hiên, thấy ba cô cắt cỏ lên trèo hàng rào xi-măng vào trong vườn chủng viện để cắt cỏ trộm.

Thầy nghĩ ra kế chọc ba cô. Thầy xắn quần ống cao ống thấp, tay cầm dao mác, miệng méo, vừa đi ra phía mấy cô cắt cỏ; tay cầm dao mác múa như thẳng khùng.

Thầy vậy ba cô la: *Ôi! Thằng điên!*

Rồi ù té chạy lại hàng rào trèo lên để ra. Thầy Đaminh đứng dưới hàng rào, tay múa mác, làm mấy cô chết khiếp!

Khi ra được rồi, một cô nói: *“Đ.m., thẳng khùng ghê quá!”*

### Thầy Đaminh phạt kẻ trộm .

Chủng viện có một vườn rau cải rất tốt, cải bẹ rất to. Vào một buổi trưa nọ, cả nhà còn đang ngủ trưa, thì hai cô lên vào ăn trộm cải. Thầy Đaminh bắt được, đem vào phòng lớn.



Nghe ồn ào, các cha các thầy chạy ra. Thầy Đaminh hô lớn: *“xin các cha các thầy lập phiên tòa phạt hai cô ăn trộm cải của chủng viện”*

Hai cô sợ khóc bù lu bà loa, năn nỉ. Phiên tòa được lập ra, cha bẻ trên Lê-ô-nard làm chánh án. Thầy Đaminh làm công tố viên, bản án như sau: *“Theo tinh thần thánh Phan-xi-cô, vì hai chị trộm này ăn trộm vì nghèo nên bị hai hình phạt như sau: một là phải vào nhà cơm ăn một bữa thật no, hai là mỗi cô phải gánh bốn cây cải về nhà, nghe rõ chưa!”*

### Thuốc đau bụng

Một tối nọ, thầy Gioan đau bụng; thầy Đaminh nói về thương hại: *“Ôi ! Tội chưa ! Để tôi sang các bà Notre Dame, họ có thuốc tể hay lắm, tôi xin cho một liều mà uống”*.

Thế là thầy Đaminh đi ra nhà khách, ngồi xuống, cởi áo ra, kỳ cọ vào khắp người, lấy đất kỳ được vò thành viên, lấy giấy moi bọc lại, được sáu viên.

Mặc áo xong, Thầy Đaminh đem vào bảo thầy Gioan: *“Năn nỉ mãi họ mới mở cửa cho được sáu viên, các bà bảo không được nhai, phải nuốt trôi !!!”*.

Lạ thay uống xong được một lúc, thầy Gioan hết đau bụng.

Mãi một tháng sau mới biết thầy Đaminh chơi xỏ mình, bèn nghĩ kế chờ dịp phản pháo lại.

*(còn tiếp)*

**Đamianô sưu tầm**



# CÁC NGÀY GHI NHỚ



## THÁNG 06 MỪNG BỐN MẠNG ANH EM

| Ngày     | Tên Thánh | Họ Tên                | Cộng Đoàn        |         |
|----------|-----------|-----------------------|------------------|---------|
| 06       | Nobectô   | Nguyễn Văn Khanh      | Thanh Hải        |         |
|          | Antôn     | Phạm Xuân Khiết       | CLG              |         |
|          | Antôn     | Vũ Hữu Lệ             | Đa káo           |         |
|          | Antôn     | Phan Vũ               | Đa káo           |         |
|          | Antôn     | Nguyễn Trung Trực     | Pleiku           |         |
|          | Antôn     | Nguyễn Ngọc Kính      | Thủ Đức          |         |
|          | Antôn     | Trần Văn Biên         | Thủ Đức          |         |
|          | Antôn     | Nguyễn Đình Hải       | Thủ Đức          |         |
|          | Antôn     | Vũ Văn Chính          | Thủ Đức          |         |
|          | Antôn     | Nguyễn Xuân Thắng     | Thủ Đức          |         |
|          | Antôn     | Đặng Đình Sĩ          | Vinh             |         |
|          | 24        | Gioan B.              | Nguyễn Gia Thịnh | Bi      |
|          |           | Gioan B.              | Hoàng Văn Ái     | COL     |
| Gioan B. |           | Nguyễn Kỳ             | Cư Thịnh         |         |
| Gioan B. |           | Trần Huy Hoàng        | Du Sinh          |         |
| Gioan B. |           | Đậu Quang Luật        | Manila           |         |
| Gioan B. |           | Đình Ngọc Hoàn        | Hoa Kỳ           |         |
| Gioan B. |           | Nguyễn Văn Hậu        | Sông Bé          |         |
| Gioan B. |           | Phan Duy Hải          | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Trần Khắc Du          | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Đậu Tiến Dũng         | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Nguyễn Gia Luận       | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Đoàn Minh Sáng        | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Phạm Xuân Thanh       | Thủ Đức          |         |
| Gioan B. |           | Nguyễn Duy An         | Vinh             |         |
| Gioan B. |           | Nguyễn Anh Tuấn       | Vĩnh Phước       |         |
| 27       |           | Ghi-đô M.             | Nguyễn Hồng Giáo | Thủ Đức |
| 28       | Irênê     | Nguyễn Thanh Minh     | Đa káo           |         |
|          | Phêrô     | Đậu Văn Minh          | Bình Giả         |         |
|          | Phêrô     | Nguyễn Văn Quý        | Canada           |         |
|          | Phêrô     | Nguyễn Thọ Hoàng Dũng | COL              |         |
|          | Phêrô     | Phan Xuân Dương       | COL              |         |
|          | Phêrô     | Nguyễn Tín            | COL              |         |
|          | Phaolô    | Nguyễn Xuân Diệu      | CLG              |         |
|          | Phaolô    | Nguyễn Thanh Bình     | Cư Thịnh         |         |
|          | Phaolô    | Đình Huỳnh Hoa        | Đa káo           |         |

| Ngày   | Tên Thánh        | Họ Tên             | Cộng Đoàn |
|--------|------------------|--------------------|-----------|
| 29     | Phêrô            | Phạm Bá Đình       | Đa káo    |
|        | Phaolô           | Nguyễn Hồng Phúc   | Đa káo    |
|        | Phaolô           | Trịnh Minh Trí     | Đa káo    |
|        | Phaolô           | Nguyễn Văn Dám     | Đồng Dài  |
|        | Phaolô           | Nguyễn Văn Hồ      | Du Sinh   |
|        | Phêrô            | Nguyễn Văn Hào     | Du Sinh   |
|        | Phêrô            | Nguyễn Văn Khoan   | Du Sinh   |
|        | Phêrô            | Hồ Tùng Ngọc (Mậu) | Du Sinh   |
|        | Phêrô            | Trần Quang Danh    | Hoà Hội   |
|        | Phaolô           | Vũ Xuân Quế        | Hoà Hội   |
|        | Phêrô            | Trần Ngọc Phú      | Manila    |
|        | Phaolô           | Nguyễn Thanh Hải   | Myanma    |
|        | Phêrô            | Lê Đình Trị        | Myanma    |
|        | Phêrô            | Nguyễn Hồng Cẩm    | Pleiku    |
|        | Phêrô            | Nguyễn Trung Phát  | Pleiku    |
|        | Phêrô            | Nguyễn Đình Phục   | Pleiku    |
|        | Phêrô            | Trần Văn Huấn      | Roma      |
|        | Phêrô            | Trần Thanh Bảo     | Sông Bé   |
|        | Phêrô            | Nguyễn Quế         | Suối Dầu  |
|        | Phêrô            | Phan Văn Mười      | Thủ Đức   |
|        | Phaolô           | Nguyễn Quốc Huy    | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Phạm Phúc Linh     | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Phan Văn Long      | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Nguyễn Văn Ánh     | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Trần Ngọc Niên     | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Dương Văn Thiện    | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Mai Văn Công       | Thủ Đức   |
|        | Phaolô           | Hồ Quốc Lệ         | Thủ Đức   |
|        | Phêrô            | Trần Văn Bình      | Thủ Đức   |
|        | Phaolô           | Nguyễn Đình Vịnh   | Thủ Đức   |
| Phêrô  | Nguyễn Văn Quang | Thủ Đức            |           |
| Phaolô | Đỗ Thanh Diệu    | Thủ Đức            |           |
| Phaolô | Hoàng Thanh Quân | Thủ Đức            |           |
| Phaolô | Trần Anh Tuấn    | Thủ Đức            |           |
| Phêrô  | Bùi Minh Tuệ     | Vinh               |           |
| Phêrô  | Trần Phú Nhuận   | Vĩnh Phước         |           |

### LỄ GIỖ ANH EM ĐÃ QUA ĐỜI

| Ngày       | Tên anh em             |
|------------|------------------------|
| 06/06/2000 | Gabrien Nguyễn Văn Hoa |
| 07/06/1970 | Pacific Nguyễn Bình An |
| 07/06/1984 | Lê-ô Nguyễn Văn Thanh  |
| 14/06/1989 | Sturmus Renners        |
| 17/06/1976 | Archance Staelen       |

| Ngày       | Tên anh em                 |
|------------|----------------------------|
| 21/06/1999 | Bonaventura Beaufort       |
| 22/06/1951 | Maria Gioan Hoàng Văn Vĩnh |
| 28/06/1958 | Michel Marie Cordiez       |
| 28/06/2007 | Maria Antôn Trần Phổ       |